



**DANH SÁCH MÃ SỐ DỰ THƯỞNG CỦA KHÁCH HÀNG GỬI TIẾT KIỆM TRỰC TUYẾN ĐỢT 1 TỪ 28/12/2024 ĐẾN 28/01/2025**  
**CTKM “XUÂN TƯƠI MỚI – LỘC PHƠI PHỚI”**

**Hướng dẫn xem mã số dự thưởng:** Khách hàng nhấn tổ hợp phím (ctrl + F) thì sẽ xuất hiện ô tìm kiếm, khách hàng nhập đầy đủ họ tên không dấu trong ô thông tin tìm kiếm và bấm ENTER là sẽ tìm thấy tên, kết hợp với cột bên cạnh là 5 số cuối của số CCCD/CMND/Hộ chiếu để xác định chính xác mã số dự thưởng được cấp.

*Ví dụ: Khách hàng A có số lượng mã số dự thưởng là 3 từ mã số dự thưởng AAA067 đến AAA069, thì những mã số dự thưởng khách hàng nhận được sẽ là AAA067, AAA068, AAA069.*

| STT | Tên Đơn vị                 | Họ và tên KH          | CMND/CCCD /Hộ chiếu | Số lượng MSĐT | Từ mã  | Đến mã |
|-----|----------------------------|-----------------------|---------------------|---------------|--------|--------|
| 1   | KLB - CN BÌNH DUONG        | PHAN THANH THUY       | *****02439          | 27            | GMD702 | GMD728 |
| 2   | KLB - CN BÌNH DUONG        | PHAN THANH THUY       | *****02439          | 90            | GMD849 | GMD938 |
| 3   | KLB - CN BÌNH DUONG        | PHAN THANH THUY       | *****02439          | 99            | GMF249 | GMF347 |
| 4   | KLB - PGD TAN HIEP         | NGUYEN THUY LIEU      | *****05312          | 36            | GJF503 | GJF538 |
| 5   | KLB - PGD TAN HIEP         | NGUYEN THUY LIEU      | *****05312          | 63            | GJF833 | GJF895 |
| 6   | KLB - PGD QUAN 11          | LY LE MINH            | *****14351          | 9             | GLX553 | GLX561 |
| 7   | KLB - PGD BA CHIEU         | VU AN BINH            | *****15698          | 21            | GLK147 | GLK167 |
| 8   | KLB - CN CA MAU            | NGUYEN VAN DUC        | *****27610          | 49            | GFR149 | GFR197 |
| 9   | KLB - PGD GO VAP           | PHAM THI XUAN         | *****23668          | 45            | GMF878 | GMF922 |
| 10  | KLB - CN DA NANG           | DO THANH DAT          | *****07731          | 81            | GGU283 | GGU363 |
| 11  | KLB - PGD MO CAY NAM       | NGUYEN HANH NGUYEN    | *****01244          | 10            | GJK737 | GJK746 |
| 12  | KLB - PGD CHAU THANH       | NGUYEN THI NGOC QUYNH | *****04499          | 48            | GJD216 | GJD263 |
| 13  | KLB - CN DONG NAI          | TRAN THI TUYET        | *****05894          | 60            | GJA680 | GJA739 |
| 14  | KLB - CN DONG NAI          | TRAN THI LINH CHI     | *****10985          | 9             | GJT222 | GIT230 |
| 15  | KLB - PGD BA CHIEU         | HA LE ANH TU          | *****12633          | 36            | GLM396 | GLM431 |
| 16  | KLB - PGD BA CHIEU         | HA LE ANH TU          | *****12633          | 36            | GLM432 | GLM467 |
| 17  | KLB - PGD BA CHIEU         | HA LE ANH TU          | *****12633          | 9             | GLL108 | GLL116 |
| 18  | KLB - CN BEN TRE           | TRAN NGUYET THU       | *****03912          | 21            | GFR342 | GFR362 |
| 19  | KLB - PGD VUNG LIEM        | TRAN THI MY DUYEN     | *****08023          | 60            | GKP561 | GKP620 |
| 20  | KLB - CN SAI GON           | TRAN DINH THAO        | *****00657          | 20            | GLA488 | GLE507 |
| 21  | KLB - PGD TO HIEU          | NGO THI THUY DUONG    | *****04735          | 60            | GIF018 | GIF077 |
| 22  | KLB - PGD BA CHIEU         | NGO THI GIA VINH      | *****17256          | 60            | GLM306 | GLM365 |
| 23  | KLB - PGD BA CHIEU         | NGO THI GIA VINH      | *****17256          | 30            | GLM366 | GLM395 |
| 24  | KLB - PGD BA CHIEU         | NGO THI GIA VINH      | *****17256          | 30            | GLK636 | GLK665 |
| 25  | KLB - CN BA RIA - VUNG TAU | TRAN TRUNG CHINH      | *****14282          | 34            | GJF911 | GJF944 |
| 26  | KLB - CN KHANH HOA         | VU DINH DUC           | *****02962          | 9             | GGI047 | GGI055 |
| 27  | KLB - CN KHANH HOA         | LE ANH TUAN           | *****05163          | 36            | GKA243 | GKA278 |
| 28  | KLB - PGD SO 4             | PHAM THI HUYEN        | *****00979          | 30            | GIU110 | GIU139 |
| 29  | KLB - PGD THU DUC          | TRINH THI HONG MINH   | *****00387          | 36            | GLN244 | GLN279 |
| 30  | KLB - CN BEN TRE           | HUYNH THI NIEN        | *****08906          | 60            | GJE161 | GJE220 |
| 31  | KLB - PGD RACH SOI         | DUONG VAN MY          | *****12430          | 16            | GFP786 | GFP801 |
| 32  | KLB - PGD TAN LAP          | NGUYEN LE BICH THUAN  | *****18963          | 9             | GJY171 | GJY179 |
| 33  | KLB - PGD QUAN 12          | NGUYEN THI KIM DUNG   | *****11184          | 72            | GLR519 | GLR590 |
| 34  | KLB - PGD QUAN 12          | NGUYEN THI KIM DUNG   | *****11184          | 60            | GLR885 | GLR944 |
| 35  | KLB - CN SAI GON           | NGUYEN THANH PHUONG   | *****36933          | 21            | GKX676 | GKX696 |
| 36  | KLB - CN SAI GON           | NGUYEN THANH PHUONG   | *****36933          | 12            | GKZ455 | GKZ466 |
| 37  | KLB - PGD QUAN 7           | THANG THIEU QUAN      | *****11572          | 24            | GMA736 | GMA759 |
| 38  | KLB - PGD NAM CAN          | PHAN ANH TUYET        | *****10810          | 67            | GKF155 | GKF221 |
| 39  | KLB - PGD NAM CAN          | PHAN ANH TUYET        | *****10810          | 30            | GKG062 | GKG091 |

| STT | Tên Đơn vị                 | Họ và tên KH           | CMND/CCCD /Hộ chiếu | Số lượng MSDT | Từ mã  | Đến mã |
|-----|----------------------------|------------------------|---------------------|---------------|--------|--------|
| 40  | KLB - PGD NAM CAN          | PHAN ANH TUYET         | *****10810          | 30            | GKG134 | GKG163 |
| 41  | KLB - PGD NAM CAN          | PHAN ANH TUYET         | *****10810          | 15            | GKG245 | GKG259 |
| 42  | KLB - PGD PHAM HUNG        | UNG VAN BAO            | *****02004          | 24            | GHT879 | GHT902 |
| 43  | KLB - PGD VINH HAI         | TRAN NGOC THANG        | *****20908          | 210           | GKG355 | GKG564 |
| 44  | KLB - PGD AN MINH          | HO MONG NGHI           | *****17025          | 30            | GJP119 | GJP148 |
| 45  | KLB - PGD BA TRI           | NGUYEN BAO TRAM        | *****02393          | 27            | GJI348 | GJI374 |
| 46  | KLB - CN HA NOI            | DO MINH PHUONG         | *****08700          | 150           | GHC957 | GHD106 |
| 47  | KLB - CN NHA BE            | NGUYEN DUONG THUY HIEU | *****40295          | 15            | GFT058 | GFT072 |
| 48  | KLB - CN NHA BE            | NGUYEN DUONG THUY HIEU | *****40295          | 15            | GKU214 | GKU228 |
| 49  | KLB - CN CAN THO           | NGUYEN HA NGOC QUI     | *****04480          | 22            | GJQ539 | GJQ560 |
| 50  | KLB - PGD KIEN AN          | TRINH THI PHUONG ANH   | *****00707          | 36            | GIM515 | GIM550 |
| 51  | KLB - PGD NGU HANH SON     | NGO LE QUYNH           | *****03795          | 18            | GGZ040 | GGZ057 |
| 52  | KLB - PGD MO CAY NAM       | TRAN THI HONG CHAU     | *****04790          | 30            | GJI594 | GJI623 |
| 53  | KLB - PGD VINH HAI         | HOANG THI MAI ANH      | *****05753          | 17            | GHC393 | GHC409 |
| 54  | KLB - PGD AN LAC           | DOAN NGOC ANH          | *****01305          | 9             | GFV444 | GFV452 |
| 55  | KLB - PGD SONG HAN         | HA MINH VAN KHANH      | *****07042          | 60            | GGW852 | GGW911 |
| 56  | KLB - PGD THANG LONG       | NGUYEN VIET TIEN       | *****42699          | 246           | GHN218 | GHN463 |
| 57  | KLB - PGD THANG LONG       | NGUYEN VIET TIEN       | *****42699          | 30            | GHN554 | GHN583 |
| 58  | KLB - PGD LACH TRAY        | PHAM VAN THANH         | *****07774          | 41            | GII534 | GII574 |
| 59  | KLB - PGD PHAM HUNG        | KHUAT THI HANG         | *****00358          | 15            | GHS890 | GHS904 |
| 60  | KLB - PGD BAC BINH         | TRAN SI TU             | *****06056          | 12            | GIQ022 | GIQ033 |
| 61  | KLB - PGD TRANG BANG       | CAO TRAN HOANG MY      | *****12907          | 9             | GJE230 | GJE238 |
| 62  | KLB - CN TIEN GIANG        | LUONG XUAN NHAT        | *****07967          | 24            | GJQ515 | GJQ538 |
| 63  | KLB - CN DAK LAK           | MAI HOANG PHI QUAN     | *****11026          | 30            | GJX281 | GJX310 |
| 64  | KLB - PGD QUAN 11          | DINH TU QUYNH          | *****02186          | 135           | GLX929 | GLY063 |
| 65  | KLB - PGD VINH HAI         | NGUYEN NHAT TRUONG     | *****07782          | 18            | GGK163 | GGK180 |
| 66  | KLB - PGD SONG CAU         | DINH THUY NGUYEN ANH   | *****11583          | 15            | GGR423 | GGR437 |
| 67  | KLB - PGD TAN AN           | QUACH YEN TUYET        | *****09350          | 9             | GKT210 | GKT218 |
| 68  | KLB - PGD AN BIEN          | NGUYEN VAN HUNG        | *****02445          | 180           | GJJ508 | GJJ687 |
| 69  | KLB - PGD AN BIEN          | NGUYEN VAN HUNG        | *****02445          | 180           | GJK918 | GJL097 |
| 70  | KLB - PGD CAI LAY          | NGUYEN THI DIEM THUY   | *****18328          | 31            | GFQ791 | GFQ821 |
| 71  | KLB - PGD NGO GIA TU       | NGUYEN HOANG MAI       | *****35837          | 30            | GLT829 | GLT858 |
| 72  | KLB - CN SAI GON           | PHAN THI TU TRINH      | *****01738          | 17            | GLC276 | GLC292 |
| 73  | KLB - PGD TUNG THIEN VUONG | DINH THI MY HANH       | *****16805          | 114           | GLE744 | GLE857 |
| 74  | KLB - PGD THANG LONG       | NGUYEN NGOC KHANH      | *****01931          | 27            | GHJ019 | GHJ045 |
| 75  | KLB - PGD BINH MINH        | LIEN MINH NGHIA        | *****14100          | 54            | GKO885 | GKO938 |
| 76  | KLB - CN SAI GON           | PHAN THI YEN LINH      | *****06675          | 47            | GFT933 | GFT979 |
| 77  | KLB - CN SAI GON           | PHAN THI YEN LINH      | *****06675          | 30            | GFU031 | GFU060 |
| 78  | KLB - PGD BA CHIEU         | NGUYEN LAN THANH       | *****10148          | 15            | GLL117 | GLL131 |
| 79  | KLB - PGD CUKUIN           | NGUYEN THANH TAM       | *****12144          | 296           | GGZ437 | GGZ732 |
| 80  | KLB - PGD BA CHIEU         | NGUYEN THI KIM LIEN    | *****28898          | 45            | GLK732 | GLK776 |
| 81  | KLB - PGD BEN CAT          | DUONG THI SUA          | *****23190          | 140           | GFZ752 | GFZ891 |
| 82  | KLB - PGD TAN AN           | NGUYEN THI HONG DAO    | *****14677          | 25            | GFS931 | GFS955 |
| 83  | KLB - PGD TAN AN           | NGUYEN THI HONG DAO    | *****14677          | 9             | GFS956 | GFS964 |
| 84  | KLB - CN SAI GON           | NGO VIET NAM SON       | *****20             | 27            | GFT634 | GFT660 |
| 85  | KLB - CN TRA VINH          | DO QUOC TUAN           | *****13985          | 30            | GFS425 | GFS454 |
| 86  | KLB - CN TRA VINH          | DO QUOC TUAN           | *****13985          | 30            | GFS455 | GFS484 |
| 87  | KLB - CN TRA VINH          | DO QUOC TUAN           | *****13985          | 30            | GFS485 | GFS514 |
| 88  | KLB - CN TRA VINH          | DO QUOC TUAN           | *****13985          | 30            | GFS515 | GFS544 |
| 89  | KLB - CN TRA VINH          | DO QUOC TUAN           | *****13985          | 30            | GFS545 | GFS574 |
| 90  | KLB - CN PHU YEN           | LE THI HONG TRINH      | *****05109          | 30            | GGP408 | GGP437 |
| 91  | KLB - CN RACH GIA          | HO THAI BINH           | *****04303          | 15            | GFN728 | GFN742 |
| 92  | KLB - CN RACH GIA          | HO THAI BINH           | *****04303          | 13            | GFN874 | GFN886 |
| 93  | KLB - CN BEN TRE           | HUYNH TAN TAI          | *****07125          | 92            | GFR363 | GFR454 |
| 94  | KLB - CN BEN TRE           | HUYNH TAN TAI          | *****07125          | 90            | GJE551 | GJE640 |
| 95  | KLB - CN BEN TRE           | HUYNH TAN TAI          | *****07125          | 30            | GJD984 | GJE013 |
| 96  | KLB - PGD TUY AN           | TO THI THUA            | *****01171          | 9             | GHI379 | GHI387 |
| 97  | KLB - CN DONG NAI          | TRUONG PHAM BANG PHU   | *****11464          | 30            | GGA796 | GGA825 |
| 98  | KLB - PGD THU DUC          | DUONG THI CAM THAO     | *****18144          | 9             | GLO311 | GLO319 |
| 99  | KLB - PGD THU DUC          | LE QUY LAM             | *****00094          | 123           | GFV105 | GFV227 |
| 100 | KLB - PGD CHAU THANH       | NGUYEN THI TIEN        | *****00632          | 11            | GJD691 | GJD701 |
| 101 | KLB - PGD HONG DAN         | BUI THI BIET           | *****10955          | 15            | GKA782 | GKA796 |
| 102 | KLB - PGD DIEN KHANH       | NGUYEN THI MY PHU      | *****07965          | 12            | GHB076 | GHB087 |
| 103 | KLB - PGD DIEN KHANH       | NGUYEN THI MY PHU      | *****07965          | 48            | GHB148 | GHB195 |

| STT | Tên Đơn vị           | Họ và tên KH          | CMND/CCCD /Hộ chiếu | Số lượng MSDT | Từ mã  | Đến mã |
|-----|----------------------|-----------------------|---------------------|---------------|--------|--------|
| 104 | KLB - PGD DIEN KHANH | NGUYEN THI MY PHU     | *****07965          | 60            | GGI992 | GGJ051 |
| 105 | KLB - PGD TO HIEU    | CAO PHUONG CHI        | *****07942          | 9             | GIF511 | GIF519 |
| 106 | KLB - PGD MO CAY NAM | NGUYEN VU MINH        | *****05916          | 47            | GFR574 | GFR620 |
| 107 | KLB - PGD BINH MINH  | NGUYEN THI TRUC NGAN  | *****14226          | 11            | GKJ384 | GKJ394 |
| 108 | KLB - PGD DONG DO    | TRAN QUYNH HUONG      | *****08339          | 16            | GIA832 | GIA847 |
| 109 | KLB - PGD GO VAP     | NGUYEN NGOC THANH     | *****31639          | 9             | GLV999 | GLW007 |
| 110 | KLB - PGD GO VAP     | NGUYEN NGOC THANH     | *****31639          | 300           | GLW419 | GLW718 |
| 111 | KLB - PGD GO VAP     | NGUYEN NGOC THANH     | *****31639          | 51            | GLW963 | GLX013 |
| 112 | KLB - PGD SON HOA    | HUYNH THI NGHIA       | *****02544          | 10            | GGR793 | GGR802 |
| 113 | KLB - CN SAI GON     | HUYNH HAI NINH        | *****21881          | 9             | GKU055 | GKU063 |
| 114 | KLB - PGD NINH HOA   | LE QUYNH MAI          | *****26160          | 96            | GGM079 | GGM174 |
| 115 | KLB - CN RACH GIA    | TRAN HUYEN TRAN       | *****07148          | 9             | GIF694 | GIF702 |
| 116 | KLB - PGD THANG LONG | VUONG QUOC HAI        | *****07927          | 18            | GHH602 | GHH619 |
| 117 | KLB - PGD BEN NHUT   | TRAN BACH DA          | *****15654          | 30            | GJD477 | GJD506 |
| 118 | KLB - PGD BEN NHUT   | TRAN BACH DA          | *****15654          | 45            | GJD577 | GJD621 |
| 119 | KLB - PGD THU DUC    | NGUYEN THI THANH THAO | *****37313          | 16            | GLO849 | GLO864 |
| 120 | KLB - PGD QUAN 7     | LE VAN THANH          | *****14212          | 12            | GMA760 | GMA771 |
| 121 | KLB - CN BINH DUONG  | KHIEU THI KIM DUNG    | *****20683          | 31            | GME363 | GME393 |
| 122 | KLB - CN BINH DUONG  | KHIEU THI KIM DUNG    | *****20683          | 15            | GME394 | GME408 |
| 123 | KLB - CN BINH DINH   | DO THI NGUYET         | *****23783          | 60            | GJO914 | GJO973 |
| 124 | KLB - CN BINH DINH   | DO THI NGUYET         | *****23783          | 12            | GJP006 | GJP017 |
| 125 | KLB - PGD VINH HAI   | NGUYEN HONG QUE CHAU  | *****02407          | 21            | GHE294 | GHE314 |
| 126 | KLB - PGD DUYEN HAI  | LE THI KHANH LY       | *****02629          | 16            | GKH679 | GKH694 |
| 127 | KLB - CN BINH DINH   | NGUYEN THI MY LE      | *****00687          | 84            | GJM445 | GJM528 |
| 128 | KLB - PGD SA DEC     | TRAN QUANG VIET       | *****00976          | 30            | GIA189 | GIA218 |
| 129 | KLB - PGD SA DEC     | TRAN QUANG VIET       | *****00976          | 24            | GIB016 | GIB039 |
| 130 | KLB - PGD SA DEC     | TRAN QUANG VIET       | *****00976          | 60            | GIB598 | GIB657 |
| 131 | KLB - PGD THU DUC    | ONG VAN NAM           | *****11456          | 180           | GLQ646 | GLQ825 |
| 132 | KLB - PGD AN THOI    | TRAN DINH HOANG       | *****09524          | 27            | GID774 | GID800 |
| 133 | KLB - PGD TAN AN     | PHAM THI THANH THAO   | *****04041          | 32            | GKS803 | GKS834 |
| 134 | KLB - CN HA NOI      | LY THANH TUNG         | *****31909          | 30            | GHB716 | GHB745 |
| 135 | KLB - CN HA NOI      | LY THANH TUNG         | *****31909          | 30            | GHD393 | GHD422 |
| 136 | KLB - CN HA NOI      | LY THANH TUNG         | *****31909          | 30            | GHD701 | GHD730 |
| 137 | KLB - CN HA NOI      | LY THANH TUNG         | *****31909          | 30            | GHF735 | GHF764 |
| 138 | KLB - CN HA NOI      | LY THANH TUNG         | *****31909          | 30            | GHG400 | GHG429 |
| 139 | KLB - PGD NINH HOA   | NGO THI HONG THAM     | *****11051          | 15            | GGM034 | GGM048 |
| 140 | KLB - PGD CAM RANH   | PHAN THI BICH HUONG   | *****10571          | 15            | GHG197 | GHG211 |
| 141 | KLB - PGD CAM RANH   | PHAN THI BICH HUONG   | *****10571          | 13            | GHG224 | GHG236 |
| 142 | KLB - PGD PHAM HUNG  | TRAN DUC PHONG        | *****07683          | 630           | GHP443 | GHQ072 |
| 143 | KLB - PGD PHAM HUNG  | TRAN DUC PHONG        | *****07683          | 630           | GHQ091 | GHQ720 |
| 144 | KLB - PGD PHAM HUNG  | TRAN DUC PHONG        | *****07683          | 630           | GHQ740 | GHR369 |
| 145 | KLB - PGD PHAM HUNG  | TRAN DUC PHONG        | *****07683          | 346           | GHR488 | GHR833 |
| 146 | KLB - PGD PHAM HUNG  | TRAN DUC PHONG        | *****07683          | 69            | GHP032 | GHP100 |
| 147 | KLB - PGD PHAM HUNG  | TRAN DUC PHONG        | *****07683          | 165           | GHW156 | GHW320 |
| 148 | KLB - CN DONG NAI    | NGUYEN THI THU HIEN   | *****07482          | 60            | GIX757 | GIX816 |
| 149 | KLB - CN DONG NAI    | NGUYEN THI THU HIEN   | *****07482          | 9             | GIX940 | GIX948 |
| 150 | KLB - CN CA MAU      | DUONG TO LAN          | *****00588          | 30            | GKC072 | GKC101 |
| 151 | KLB - CN RACH GIA    | LE THI THANH HUYEN    | *****14451          | 90            | GIL867 | GIL956 |
| 152 | KLB - CN HA NOI      | TRAN THI YEN          | *****00132          | 63            | GHB653 | GHB715 |
| 153 | KLB - PGD THU DUC    | NGUYEN THI BICH HONG  | *****17275          | 60            | GLN289 | GLN348 |
| 154 | KLB - PGD THU DUC    | NGUYEN THI BICH HONG  | *****17275          | 60            | GLN649 | GLN708 |
| 155 | KLB - PGD THU DUC    | NGUYEN THI BICH HONG  | *****17275          | 90            | GLP907 | GLP996 |
| 156 | KLB - PGD THU DUC    | NGUYEN THI BICH HONG  | *****17275          | 79            | GLQ132 | GLQ210 |
| 157 | KLB - PGD THU DUC    | NGUYEN THI BICH HONG  | *****17275          | 60            | GLQ526 | GLQ585 |
| 158 | KLB - PGD THU DUC    | NGUYEN THI BICH HONG  | *****17275          | 60            | GLQ586 | GLQ645 |
| 159 | KLB - PGD THU DUC    | NGUYEN THI BICH HONG  | *****17275          | 60            | GLQ826 | GLQ885 |
| 160 | KLB - PGD THU DUC    | NGUYEN THI BICH HONG  | *****17275          | 60            | GLR378 | GLR437 |
| 161 | KLB - PGD VINH HAI   | NGUYEN VAN THOI       | *****12714          | 18            | GK031  | GK048  |
| 162 | KLB - PGD BAC BINH   | TRAN THANH TRONG      | *****05589          | 36            | GIP685 | GIP720 |
| 163 | KLB - PGD BAC BINH   | TRAN THANH TRONG      | *****05589          | 60            | GIP811 | GIP870 |
| 164 | KLB - PGD DI AN      | TRUONG THI THANH THUY | *****10551          | 90            | GIO490 | GIO579 |
| 165 | KLB - CN BINH DUONG  | PHAN THI HONG THANH   | *****00693          | 30            | GMD186 | GMD215 |
| 166 | KLB - CN BINH DUONG  | PHAN THI HONG THANH   | *****00693          | 30            | GMD426 | GMD455 |
| 167 | KLB - CN PHU YEN     | TRUONG THI THANH NGA  | *****01158          | 90            | GGP631 | GGP720 |

| STT | Tên Đơn vị           | Họ và tên KH           | CMND/CCCD /Hộ chiếu | Số lượng MSDT | Từ mã  | Đến mã |
|-----|----------------------|------------------------|---------------------|---------------|--------|--------|
| 168 | KLB - PGD LONG THANH | LE THI THU THUY        | *****01604          | 31            | GJC181 | GJC211 |
| 169 | KLB - PGD BEN NHUT   | DU PHONG PHU           | *****16498          | 75            | GFP802 | GFP876 |
| 170 | KLB - PGD BEN NHUT   | DU PHONG PHU           | *****16498          | 150           | GFP877 | GFQ026 |
| 171 | KLB - CN SAI GON     | PHAM TUAN ANH          | *****05049          | 27            | GLH725 | GLH751 |
| 172 | KLB - CN SAI GON     | PHAM TUAN ANH          | *****05049          | 22            | GLH812 | GLH833 |
| 173 | KLB - CN SAI GON     | PHAM TUAN ANH          | *****05049          | 60            | GLI632 | GLI691 |
| 174 | KLB - CN SAI GON     | PHAM TUAN ANH          | *****05049          | 216           | GLJ796 | GLK011 |
| 175 | KLB - CN KHANH HOA   | NGUYEN KIM LONG        | *****08758          | 23            | GGH784 | GGH806 |
| 176 | KLB - CN KHANH HOA   | NGUYEN KIM LONG        | *****08758          | 21            | GGH882 | GGH902 |
| 177 | KLB - CN KHANH HOA   | NGUYEN KIM LONG        | *****08758          | 21            | GGH903 | GGH923 |
| 178 | KLB - CN KHANH HOA   | NGUYEN KIM LONG        | *****08758          | 21            | GGI146 | GGI166 |
| 179 | KLB - CN RACH GIA    | NGUYEN THI LUOT        | *****12820          | 60            | GIM350 | GIM409 |
| 180 | KLB - PGD TO HIEU    | TRAN THI THU HA        | *****22360          | 60            | GIC959 | GID018 |
| 181 | KLB - PGD TO HIEU    | TRAN THI THU HA        | *****22360          | 207           | GIE085 | GIE291 |
| 182 | KLB - PGD TO HIEU    | TRAN THI THU HA        | *****22360          | 30            | GIE886 | GIE915 |
| 183 | KLB - CN RACH GIA    | VO THI TINH            | *****13713          | 27            | GIK441 | GIK467 |
| 184 | KLB - CN TIEN GIANG  | LE THI TRUC SUONG      | *****20624          | 120           | GJP486 | GJP605 |
| 185 | KLB - CN SAI GON     | VU DANG XUAN VINH      | *****13502          | 68            | GFT442 | GFT509 |
| 186 | KLB - PGD PHAM HUNG  | NGUYEN THI THANH HOA   | *****04121          | 17            | GHP321 | GHP337 |
| 187 | KLB - CN HA NOI      | TRAN VIET BAC          | *****00026          | 60            | GHK387 | GHK446 |
| 188 | KLB - CN HA NOI      | TRAN VIET BAC          | *****00026          | 33            | GHM263 | GHM295 |
| 189 | KLB - CN DONG THAP   | LE THI BICH SON        | *****03976          | 54            | GHY309 | GHY362 |
| 190 | KLB - CN QUANG NAM   | HUYNH THI KIM LY       | *****15704          | 42            | GGZ769 | GGZ810 |
| 191 | KLB - CN QUANG NAM   | HUYNH THI KIM LY       | *****15704          | 60            | GGZ811 | GGZ870 |
| 192 | KLB - CN DONG THAP   | TON THI CAM HUONG      | *****00824          | 9             | GHY261 | GHY269 |
| 193 | KLB - CN DONG THAP   | TON THI CAM HUONG      | *****00824          | 9             | GHZ359 | GHZ367 |
| 194 | KLB - PGD THANG LONG | NGUYEN THI MINH SON    | *****06752          | 15            | GHH790 | GHH804 |
| 195 | KLB - CN SAI GON     | HUA THI KHOI NGUYEN    | *****00143          | 9             | GKU925 | GKU933 |
| 196 | KLB - CN DONG NAI    | NGUYEN THI THAO NGUYEN | *****10301          | 15            | GGA480 | GGA494 |
| 197 | KLB - PGD LAI THIEU  | PHAM THI NHUNG         | *****39675          | 18            | GMF663 | GMF680 |
| 198 | KLB - PGD LAI THIEU  | PHAM THI NHUNG         | *****39675          | 15            | GMF702 | GMF716 |
| 199 | KLB - CN PHU YEN     | DUONG THI NGOC DUYEN   | *****07823          | 16            | GGP721 | GGP736 |
| 200 | KLB - CN PHU YEN     | DUONG THI NGOC DUYEN   | *****07823          | 15            | GGP030 | GGP044 |
| 201 | KLB - PGD SO 4       | PHAM HOANG MINH        | *****16564          | 19            | GIX738 | GIX756 |
| 202 | KLB - PGD SO 4       | PHAM HOANG MINH        | *****16564          | 27            | GIX850 | GIX876 |
| 203 | KLB - PGD CAM RANH   | LE HUU DINH            | *****30333          | 30            | GHG325 | GHG354 |
| 204 | KLB - CN HAU GIANG   | NGUYEN THI BICH LIEU   | *****09777          | 30            | GJY576 | GJY605 |
| 205 | KLB - PGD DUYEN HAI  | LE MY HANH             | *****09637          | 21            | GKG164 | GKG184 |
| 206 | KLB - PGD DUYEN HAI  | LE MY HANH             | *****09637          | 15            | GKG280 | GKG294 |
| 207 | KLB - PGD DUYEN HAI  | LE MY HANH             | *****09637          | 15            | GKG935 | GKG949 |
| 208 | KLB - PGD DUYEN HAI  | LE MY HANH             | *****09637          | 9             | GKG950 | GKG958 |
| 209 | KLB - CN BINH DINH   | NGUYEN THI HOAI THU    | *****02826          | 15            | GJN603 | GJN617 |
| 210 | KLB - PGD TRANG BANG | NGUYEN SONG CHI TRUNG  | *****03924          | 147           | GJE014 | GJE160 |
| 211 | KLB - PGD KIEN AN    | BUI THANH TRUNG        | *****11235          | 60            | GIL807 | GIL866 |
| 212 | KLB - CN HA NOI      | TRAN THU HANG          | *****40426          | 10            | GHB332 | GHB341 |
| 213 | KLB - CN HA NOI      | TRAN THU HANG          | *****40426          | 42            | GHF437 | GHF478 |
| 214 | KLB - PGD DONG DO    | DO THANH TUNG          | *****08858          | 60            | GIA002 | GIA061 |
| 215 | KLB - CN DONG THAP   | HUYNH THANH GIAU       | *****01270          | 12            | GHZ410 | GHZ421 |
| 216 | KLB - PGD THANG LONG | NGUYEN MINH PHUONG     | *****14596          | 15            | GHJ214 | GHJ228 |
| 217 | KLB - PGD TAM QUAN   | LE THI DAO             | *****11841          | 15            | GJS400 | GJS414 |
| 218 | KLB - PGD TAM QUAN   | LE THI DAO             | *****11841          | 15            | GJT617 | GJT631 |
| 219 | KLB - CN SAI GON     | NGUYEN VAN HIEU        | *****00460          | 60            | GKY449 | GKY508 |
| 220 | KLB - PGD BA DINH    | PHAM THI THOM          | *****02636          | 12            | GHJ986 | GHJ997 |
| 221 | KLB - CN HA NOI      | VU ANH THU             | *****46808          | 35            | GHA800 | GHA834 |
| 222 | KLB - CN DONG NAI    | NGUYEN THI THUY        | *****25543          | 21            | GIQ599 | GIQ619 |
| 223 | KLB - CN DONG NAI    | NGUYEN THI THUY        | *****25543          | 15            | GIR266 | GIR280 |
| 224 | KLB - CN DONG NAI    | NGUYEN THI THUY        | *****25543          | 15            | GIT666 | GIT680 |
| 225 | KLB - CN DONG NAI    | NGUYEN THI THUY        | *****25543          | 42            | GIX696 | GIX737 |
| 226 | KLB - PGD PHAM HUNG  | LE TAI TAM             | *****03876          | 60            | GHX149 | GHX208 |
| 227 | KLB - PGD PHAM HUNG  | LE TAI TAM             | *****03876          | 66            | GHX705 | GHX770 |
| 228 | KLB - PGD PHAM HUNG  | LE TAI TAM             | *****03876          | 15            | GHY162 | GHY176 |
| 229 | KLB - PGD DUYEN HAI  | NGUYEN MINH HOANG      | *****13301          | 60            | GKG185 | GKG244 |
| 230 | KLB - PGD DUYEN HAI  | NGUYEN MINH HOANG      | *****13301          | 30            | GKH049 | GKH078 |
| 231 | KLB - PGD CAI RANG   | TA VAN TAN             | *****07100          | 60            | GJR398 | GJR457 |

| STT | Tên Đơn vị                | Họ và tên KH          | CMND/CCCD /Hộ chiếu | Số lượng MSDT | Từ mã  | Đến mã |
|-----|---------------------------|-----------------------|---------------------|---------------|--------|--------|
| 232 | KLB - CN HAI PHONG        | DO THI HA TRANG       | *****05853          | 24            | GIK468 | GIK491 |
| 233 | KLB - CN DA NANG          | LE THI THU THUY       | *****08282          | 15            | GGT653 | GGT667 |
| 234 | KLB - CN DA NANG          | LE THI THU THUY       | *****08282          | 15            | GGT668 | GGT682 |
| 235 | KLB - CN DA NANG          | LE THI THU THUY       | *****08282          | 15            | GGU154 | GGU168 |
| 236 | KLB - CN DA NANG          | LE THI THU THUY       | *****08282          | 15            | GGU223 | GGU237 |
| 237 | KLB - PGD LACH TRAY       | DINH MAI HAN          | *****14738          | 45            | GII448 | GII492 |
| 238 | KLB - PGD CAI BE          | LE BA HONG NGAN       | *****16542          | 50            | GLE649 | GLE698 |
| 239 | KLB - PGD CAI BE          | LE BA HONG NGAN       | *****16542          | 18            | GLE717 | GLE734 |
| 240 | KLB - PGD CAI BE          | LE BA HONG NGAN       | *****16542          | 18            | GLF084 | GLF101 |
| 241 | KLB - PGD CAI BE          | LE BA HONG NGAN       | *****16542          | 60            | GLF115 | GLF174 |
| 242 | KLB - PGD CAI BE          | LE BA HONG NGAN       | *****16542          | 35            | GLF175 | GLF209 |
| 243 | KLB - PGD GO QUAO         | NGUYEN HIEN NHON      | *****10872          | 75            | GJL277 | GJL351 |
| 244 | KLB - PGD GO QUAO         | NGUYEN HIEN NHON      | *****10872          | 75            | GJL481 | GJL555 |
| 245 | KLB - PGD PHU NHUAN       | NGUYEN THI LOAN       | *****00708          | 166           | GMA219 | GMA384 |
| 246 | KLB - PGD BA DINH         | VU THU HA             | *****23056          | 15            | GHL918 | GHL932 |
| 247 | KLB - CN HA NOI           | DANG THI HUONG GIANG  | *****10068          | 18            | GHA871 | GHA888 |
| 248 | KLB - PGD TO HIEU         | TRAN DUC THANH        | *****05031          | 48            | GHU141 | GHU188 |
| 249 | KLB - PGD THU DUC         | TRAN THI NHU QUYNH    | *****07834          | 12            | GLN232 | GLN243 |
| 250 | KLB - CN KHANH HOA        | NGO THI HONG VAN      | *****46080          | 11            | GHA347 | GHA357 |
| 251 | KLB - PGD MO CAY NAM      | DOAN THI CAM LOAN     | *****00428          | 9             | GJJ450 | GJJ458 |
| 252 | KLB - PGD MO CAY NAM      | DOAN THI CAM LOAN     | *****00428          | 9             | GJK374 | GJK382 |
| 253 | KLB - CN BINH DINH        | LE DUY THINH          | *****05894          | 54            | GJN141 | GJN194 |
| 254 | KLB - CN DONG NAI         | LE THI THO            | *****23014          | 9             | GIX997 | GIY005 |
| 255 | KLB - CN DONG NAI         | TRAN THI THU NGA      | *****08538          | 60            | GIQ378 | GIQ437 |
| 256 | KLB - CN LONG AN          | HO TIEU PHUNG         | *****13772          | 9             | GKS475 | GKS483 |
| 257 | KLB - CN LONG AN          | HO TIEU PHUNG         | *****13772          | 10            | GKS604 | GKS613 |
| 258 | KLB - CN BINH THUAN       | PHAM TRUONG THO       | *****12449          | 150           | GIO816 | GIO965 |
| 259 | KLB - PGD THANG LONG      | PHAM VAN LAM          | *****13102          | 53            | GHM575 | GHM627 |
| 260 | KLB - PGD VINH HAI        | NGUYEN DO THAI HUNG   | *****02987          | 30            | GGK325 | GGK354 |
| 261 | KLB - CN SAI GON          | PHAM THI MY DUYEN     | *****08283          | 15            | GLE508 | GLE522 |
| 262 | KLB - PGD VUNG TAU        | LE THI HUE            | *****37283          | 21            | GJK882 | GJK902 |
| 263 | KLB - CN HAI PHONG        | NGUYEN THI VAN HA     | *****08232          | 9             | GIF670 | GIF678 |
| 264 | KLB - PGD THANG LONG      | PHAM NGOC CANH        | *****11983          | 15            | GHJ392 | GHJ406 |
| 265 | KLB - CN SAI GON          | TRANG THI THANH XUAN  | *****21935          | 12            | GKX304 | GKX315 |
| 266 | KLB - CN SAI GON          | TRANG THI THANH XUAN  | *****21935          | 18            | GLC311 | GLC328 |
| 267 | KLB - PGD CAN GIUOC       | NGUYEN THI KIM THO    | *****04610          | 30            | GKT585 | GKT614 |
| 268 | KLB - PGD TRAN NGUYEN HAN | DINH THI NHUNG        | *****06031          | 12            | GHT125 | GHT136 |
| 269 | KLB - CN SAI GON          | DO THI GIANG          | *****18126          | 13            | GLC263 | GLC275 |
| 270 | KLB - PGD HONG NGU        | VO THI DIEM KIEU      | *****07413          | 10            | GFN434 | GFN443 |
| 271 | KLB - PGD TAM QUAN        | LE THI THU SUONG      | *****06821          | 18            | GJT810 | GJT827 |
| 272 | KLB - PGD GO CONG         | PHAM THANH HAI        | *****00262          | 150           | GJS943 | GJT092 |
| 273 | KLB - CN RACH GIA         | NGUYEN THI LAN        | *****13953          | 9             | GIL774 | GIL782 |
| 274 | KLB - CN SAI GON          | NGUYEN THI THANH NHAN | *****00267          | 45            | GKW543 | GKW587 |
| 275 | KLB - CN SAI GON          | NGUYEN THI THANH NHAN | *****00267          | 60            | GKZ354 | GKZ413 |
| 276 | KLB - CN CA MAU           | VO THI TRUONG AN      | *****00245          | 18            | GKB863 | GKB880 |
| 277 | KLB - PGD SO 4            | NGUYEN VAN DUNG       | *****21675          | 30            | GIY528 | GIY557 |
| 278 | KLB - PGD PHAM HUNG       | VUONG THANH TU        | *****00912          | 9             | GEP177 | GEP185 |
| 279 | KLB - PGD PHAM HUNG       | VUONG THANH TU        | *****00912          | 45            | GDV716 | GDV760 |
| 280 | KLB - PGD AN THOI         | LE HUU LOC            | *****08448          | 10            | GFN583 | GFN592 |
| 281 | KLB - CN SAI GON          | DANG THI KIM TINH     | *****03239          | 30            | GKY269 | GKY298 |
| 282 | KLB - CN SAI GON          | DANG THI KIM TINH     | *****03239          | 18            | GKZ884 | GKZ901 |
| 283 | KLB - CN SAI GON          | DANG THI KIM TINH     | *****03239          | 9             | GLA340 | GLA348 |
| 284 | KLB - CN SAI GON          | DANG THI KIM TINH     | *****03239          | 30            | GLE059 | GLE088 |
| 285 | KLB - PGD RACH SOI        | DOAN NGOC THANH       | *****13151          | 9             | GIP374 | GIP382 |
| 286 | KLB - CN DONG NAI         | PHAN THI KIM PHUNG    | *****00553          | 63            | GIT386 | GIT448 |
| 287 | KLB - CN DONG NAI         | PHAN THI KIM PHUNG    | *****00553          | 63            | GIX877 | GIX939 |
| 288 | KLB - CN BINH DINH        | PHUNG HOANG THU HOA   | *****08648          | 9             | GGB620 | GGB628 |
| 289 | KLB - CN BINH DINH        | PHUNG HOANG THU HOA   | *****08648          | 9             | GGB629 | GGB637 |
| 290 | KLB - PGD DI AN           | VO NGOC DIEP          | *****02959          | 90            | GGA175 | GGA264 |
| 291 | KLB - PGD TRAN NGUYEN HAN | DAO HA VY             | *****03494          | 33            | GIB736 | GIB768 |
| 292 | KLB - CN DONG SAI GON     | NGUYEN THI MY PHUONG  | *****17103          | 15            | GKQ176 | GKQ190 |
| 293 | KLB - PGD AN MINH         | CHIEM HUNG TY         | *****15988          | 30            | GJO673 | GJO702 |
| 294 | KLB - PGD CAI RANG        | LAM PHUOC TOAN        | *****10292          | 15            | GJR500 | GJR514 |
| 295 | KLB - PGD CAI RANG        | LAM PHUOC TOAN        | *****10292          | 19            | GJS473 | GJS491 |

| STT | Tên Đơn vị            | Họ và tên KH           | CMND/CCCD /Hộ chiếu | Số lượng MSDT | Từ mã  | Đến mã |
|-----|-----------------------|------------------------|---------------------|---------------|--------|--------|
| 296 | KLB - CN QUANG NAM    | NGUYEN THI LE THU      | *****04819          | 61            | GHK254 | GHK314 |
| 297 | KLB - PGD TIEU CAN    | BUI TAN LOC            | *****05188          | 60            | GKF095 | GKF154 |
| 298 | KLB - PGD PHAM HUNG   | NGUYEN NGOC BAO        | *****40412          | 60            | GHT748 | GHT807 |
| 299 | KLB - PGD PHAM HUNG   | NGUYEN NGOC BAO        | *****40412          | 60            | GHV375 | GHV434 |
| 300 | KLB - PGD AN BIEN     | TRAN THI CAM TU        | *****01751          | 9             | GJJ751 | GJJ759 |
| 301 | KLB - CN DA NANG      | PHAN THI THANH LINH    | *****03294          | 9             | GGZ199 | GGZ207 |
| 302 | KLB - PGD AN THOI     | TRAN VAN NGO           | *****00765          | 30            | GIE601 | GIE630 |
| 303 | KLB - CN TRA VINH     | NGUYEN TRUONG VIET THU | *****06855          | 82            | GMG608 | GMG689 |
| 304 | KLB - CN CAN THO      | VO THI THUY HIEN       | *****10708          | 30            | GJR041 | GJR070 |
| 305 | KLB - PGD THANG LONG  | NGUYEN THI BINH        | *****23009          | 120           | GHI388 | GHI507 |
| 306 | KLB - PGD TAN CHAU    | NGUYEN THI MY          | *****20909          | 90            | GKS484 | GKS573 |
| 307 | KLB - PGD SONG HAN    | PHAM THI THANH PHUONG  | *****14970          | 13            | GGX322 | GGX334 |
| 308 | KLB - CN RACH GIA     | BUI THI NO             | *****11778          | 30            | GJN439 | GJN468 |
| 309 | KLB - PGD BA CHIEU    | TRAN QUOC HUY          | *****10644          | 66            | GLK994 | GLL059 |
| 310 | KLB - PGD LAI THIEU   | TRAN HUYNH DAI         | *****02618          | 9             | GMG169 | GMG177 |
| 311 | KLB - PGD TAN HIEP    | DINH VU HONG NHUNG     | *****03419          | 18            | GFQ097 | GFQ114 |
| 312 | KLB - CN KHANH HOA    | VO VAN VANG            | *****00872          | 12            | GKB284 | GKB295 |
| 313 | KLB - PGD SO 2        | BUI THI LINH KIEU      | *****10329          | 9             | GIS958 | GIS966 |
| 314 | KLB - PGD LONG MY     | NGUYEN VAN LOC         | *****05066          | 18            | GJZ945 | GJZ962 |
| 315 | KLB - CN CAN THO      | NGO THI ANH DAO        | *****08119          | 30            | GFR681 | GFR710 |
| 316 | KLB - CN NHA BE       | NGO THI DIEM TRINH     | *****16352          | 9             | GPU229 | GPU237 |
| 317 | KLB - CN QUANG NAM    | VO VAN HUNG            | *****07691          | 15            | GGZ255 | GGZ269 |
| 318 | KLB - PGD NGA BAY     | CAO THI LE HONG        | *****00205          | 12            | GKC167 | GKC178 |
| 319 | KLB - CN HAU GIANG    | LAM QUANG GIU          | *****03577          | 15            | GJX796 | GJX810 |
| 320 | KLB - CN HAU GIANG    | LAM QUANG GIU          | *****03577          | 15            | GJY498 | GJY512 |
| 321 | KLB - CN HAU GIANG    | LAM QUANG GIU          | *****03577          | 15            | GJY786 | GJY800 |
| 322 | KLB - CN HAU GIANG    | LAM QUANG GIU          | *****03577          | 180           | GJY840 | GJZ019 |
| 323 | KLB - CN HAU GIANG    | LAM QUANG GIU          | *****03577          | 15            | GJZ048 | GJZ062 |
| 324 | KLB - CN SAI GON      | LE MAI HANG            | *****01328          | 60            | GHZ422 | GHZ481 |
| 325 | KLB - PGD THANH TRI   | HUYNH THANH HIEU       | *****14321          | 30            | GJC085 | GJC114 |
| 326 | KLB - CN DONG SAI GON | HUYNH DANG KHOA        | *****01960          | 60            | GKQ380 | GKQ439 |
| 327 | KLB - CN SAI GON      | DO NGUYEN BAO          | *****36614          | 53            | GFT389 | GFT441 |
| 328 | KLB - CN SAI GON      | DO NGUYEN BAO          | *****36614          | 27            | GFT530 | GFT556 |
| 329 | KLB - CN LONG AN      | PHAM AN TUNG           | *****09891          | 12            | GFS654 | GFS665 |
| 330 | KLB - CN LONG AN      | PHAM AN TUNG           | *****09891          | 9             | GFS666 | GFS674 |
| 331 | KLB - CN LONG AN      | PHAM AN TUNG           | *****09891          | 30            | GFS675 | GFS704 |
| 332 | KLB - CN LONG AN      | PHAM AN TUNG           | *****09891          | 15            | GFS705 | GFS719 |
| 333 | KLB - CN LONG AN      | PHAM AN TUNG           | *****09891          | 30            | GFS720 | GFS749 |
| 334 | KLB - CN LONG AN      | PHAM AN TUNG           | *****09891          | 30            | GFS833 | GFS862 |
| 335 | KLB - CN LONG AN      | PHAM AN TUNG           | *****09891          | 15            | GFS878 | GFS892 |
| 336 | KLB - CN DONG NAI     | NGUYEN KIM NGAN        | *****03999          | 15            | GIU912 | GIU926 |
| 337 | KLB - PGD BA TRI      | LE THI HIEU            | *****02553          | 12            | GFR562 | GFR573 |
| 338 | KLB - PGD THU DUC     | BUI THI HUYEN TRAN     | *****04131          | 32            | GFU976 | GFV007 |
| 339 | KLB - CN PHU YEN      | PHAN LE THANH UYEN     | *****00513          | 30            | GHH836 | GHH865 |
| 340 | KLB - PGD SON HOA     | HUYNH THI LANH         | *****06912          | 18            | GGR896 | GGR913 |
| 341 | KLB - PGD BEN CAT     | TANG MY LAM            | *****14806          | 24            | GMG443 | GMG466 |
| 342 | KLB - PGD BEN CAT     | TANG MY LAM            | *****14806          | 51            | GMG497 | GMG547 |
| 343 | KLB - PGD LAI THIEU   | NGUYEN THI DOAN TRANG  | *****14541          | 15            | GMG268 | GMG282 |
| 344 | KLB - PGD LAI THIEU   | NGUYEN THI DOAN TRANG  | *****14541          | 30            | GMG283 | GMG312 |
| 345 | KLB - PGD CAM RANH    | PHAM HUU NGHI          | *****04968          | 30            | GHG370 | GHG399 |
| 346 | KLB - PGD VAN NINH    | HOANG THI BICH TRAM    | *****03653          | 123           | GGO389 | GGO511 |
| 347 | KLB - PGD QUAN 7      | TRAN KIM TIEN          | *****06996          | 30            | GMC070 | GMC099 |
| 348 | KLB - PGD THU DUC     | NGUYEN THI THANH TRUC  | *****10286          | 18            | GLO707 | GLO724 |
| 349 | KLB - PGD THU DUC     | NGUYEN THI THANH TRUC  | *****10286          | 40            | GLP534 | GLP573 |
| 350 | KLB - PGD AN LAC      | NGUYEN THI CAM VAN     | *****21608          | 9             | GLU640 | GLU648 |
| 351 | KLB - PGD AN LAC      | NGUYEN THI CAM VAN     | *****21608          | 9             | GLU732 | GLU740 |
| 352 | KLB - PGD AN LAC      | NGUYEN THI CAM VAN     | *****21608          | 9             | GLU741 | GLU749 |
| 353 | KLB - PGD AN LAC      | NGUYEN THI CAM VAN     | *****21608          | 9             | GLV069 | GLV077 |
| 354 | KLB - CN DONG SAI GON | NGUYEN HUU QUOC HUNG   | *****18441          | 9             | GFS594 | GFS602 |
| 355 | KLB - CN TRA VINH     | LE THANH LONG          | *****12255          | 54            | GKI167 | GKI220 |
| 356 | KLB - CN TRA VINH     | LE THANH LONG          | *****12255          | 44            | GKI221 | GKI264 |
| 357 | KLB - CN TRA VINH     | LE THANH LONG          | *****12255          | 48            | GKI391 | GKI438 |
| 358 | KLB - CN TRA VINH     | LE THANH LONG          | *****12255          | 180           | GKI512 | GKI691 |
| 359 | KLB - CN TRA VINH     | LE THANH LONG          | *****12255          | 46            | GKI707 | GKI752 |

| STT | Tên Đơn vị                 | Họ và tên KH          | CMND/CCCD /Hộ chiếu | Số lượng MSDT | Từ mã  | Đến mã |
|-----|----------------------------|-----------------------|---------------------|---------------|--------|--------|
| 360 | KLB - CN TRA VINH          | LE THANH LONG         | *****12255          | 40            | GKI798 | GKI837 |
| 361 | KLB - CN TRA VINH          | LE THANH LONG         | *****12255          | 29            | GKJ300 | GKJ328 |
| 362 | KLB - PGD PHAM HUNG        | TRAN TRANG NHUNG      | *****00014          | 15            | GHW435 | GHW449 |
| 363 | KLB - PGD PHAM HUNG        | VU TRI QUAN           | *****07675          | 72            | GHU069 | GHU140 |
| 364 | KLB - PGD NGO GIA TU       | VO DINH TOAN          | *****00121          | 300           | GLL991 | GLM290 |
| 365 | KLB - PGD MO CAY NAM       | PHAM PHUONG AN        | *****08543          | 30            | GJL113 | GJL142 |
| 366 | KLB - CN SAI GON           | DUONG CONG DINH       | *****15563          | 15            | GKW869 | GKW883 |
| 367 | KLB - CN SAI GON           | DUONG CONG DINH       | *****15563          | 15            | GLB131 | GLB145 |
| 368 | KLB - CN DONG NAI          | CAO THI TAI GAM       | *****21528          | 45            | GIV077 | GIV121 |
| 369 | KLB - CN DONG NAI          | CAO THI TAI GAM       | *****21528          | 45            | GIX033 | GIX077 |
| 370 | KLB - CN BINH DINH         | NGUYEN BAO TRAN       | *****20954          | 60            | GJP705 | GJP764 |
| 371 | KLB - PGD BA TRI           | LE CONG TAM           | *****01426          | 30            | GJI132 | GJI161 |
| 372 | KLB - CN HA NOI            | DO LE TUNG            | *****03081          | 35            | GHE567 | GHE601 |
| 373 | KLB - PGD TAM QUAN         | BUI THI HA            | *****09664          | 18            | GJT149 | GJT166 |
| 374 | KLB - PGD TAM QUAN         | LY LO                 | *****08724          | 30            | GJT249 | GJT278 |
| 375 | KLB - PGD CAI RANG         | NGUYEN HONG NGHI      | *****00068          | 19            | GJS201 | GJS219 |
| 376 | KLB - PGD DI AN            | TRUONG THI THUONG     | *****49271          | 15            | GMG563 | GMG577 |
| 377 | KLB - PGD BA TRI           | BUI THANH NHAN        | *****00500          | 36            | GJG903 | GJG938 |
| 378 | KLB - PGD BA TRI           | BUI THANH NHAN        | *****00500          | 21            | GJH711 | GJH731 |
| 379 | KLB - PGD QUAN 12          | TRAN THI THU HUYEN    | *****00412          | 17            | GFV935 | GFV951 |
| 380 | KLB - PGD SA DEC           | NGUYEN THI THUY TRANG | *****19578          | 15            | GIB487 | GIB501 |
| 381 | KLB - CN RACH GIA          | LE VAN NGHIA          | *****02733          | 30            | GIO114 | GIO143 |
| 382 | KLB - PGD TAN LAP          | TRAN THI TUYET NHUNG  | *****01906          | 45            | GJX092 | GJX136 |
| 383 | KLB - PGD TAN LAP          | TRAN THI TUYET NHUNG  | *****01906          | 150           | GJX871 | GJY020 |
| 384 | KLB - PGD AN BIEN          | HO SI LIEM            | *****17741          | 9             | GJK443 | GJK451 |
| 385 | KLB - PGD QUAN 7           | PHAM ANH TUAN         | *****01093          | 35            | GFY536 | GFY570 |
| 386 | KLB - PGD NGO GIA TU       | NGO THI THUY TRANG    | *****35415          | 9             | GLT263 | GLT271 |
| 387 | NEO BRANCH                 | DO THI THANH THUY     | *****04260          | 30            | GHO199 | GHO228 |
| 388 | NEO BRANCH                 | DO THI THANH THUY     | *****04260          | 30            | GHK224 | GHK253 |
| 389 | NEO BRANCH                 | DO THI THANH THUY     | *****04260          | 210           | GHM877 | GHN086 |
| 390 | KLB - PGD SO 3             | NGO THI MINH SUONG    | *****00746          | 18            | GJD966 | GJD983 |
| 391 | KLB - PGD AN THOI          | LE THI CAM HUONG      | *****14713          | 60            | GHX071 | GHX130 |
| 392 | KLB - PGD AN THOI          | LE THI CAM HUONG      | *****14713          | 9             | GHX862 | GHX870 |
| 393 | KLB - CN BINH DINH         | VO BINH               | *****17445          | 12            | GGB723 | GGB734 |
| 394 | KLB - CN BINH DINH         | VO BINH               | *****17445          | 34            | GGB857 | GGB890 |
| 395 | KLB - PGD TUNG THIEN VUONG | NGUYEN THI DUNG       | *****05098          | 12            | GLF014 | GLF025 |
| 396 | KLB - CN HA NOI            | DO THANH HA           | *****31634          | 30            | GHB242 | GHB271 |
| 397 | KLB - CN HA NOI            | DO THANH HA           | *****31634          | 33            | GHH277 | GHH309 |
| 398 | KLB - PGD LONG KHANH       | LUONG TRUNG NGUYEN    | *****23325          | 30            | GJC115 | GJC144 |
| 399 | KLB - CN NHA BE            | LE MINH THE           | *****02607          | 9             | GKU046 | GKU054 |
| 400 | KLB - CN NHA BE            | LE MINH THE           | *****02607          | 15            | GKU154 | GKU168 |
| 401 | KLB - CN NHA BE            | LE MINH THE           | *****02607          | 30            | GKU370 | GKU399 |
| 402 | KLB - CN NHA BE            | LE MINH THE           | *****02607          | 15            | GKU460 | GKU474 |
| 403 | KLB - PGD LONG MY          | LUU THI HUYNH NHUNG   | *****06275          | 15            | GKA204 | GKA218 |
| 404 | KLB - PGD LONG MY          | LUU THI HUYNH NHUNG   | *****06275          | 18            | GKA696 | GKA713 |
| 405 | KLB - PGD DONG DO          | NGUYEN QUOC OANH      | *****47742          | 25            | GHS363 | GHS387 |
| 406 | KLB - PGD TAN HIEP         | TRAN THI THUY HONG    | *****19761          | 39            | GJF689 | GJF727 |
| 407 | KLB - PGD TAN HIEP         | TRAN THI THUY HONG    | *****19761          | 72            | GJF945 | GJG016 |
| 408 | KLB - PGD TAN HIEP         | TRAN THI THUY HONG    | *****19761          | 42            | GJG041 | GJG082 |
| 409 | KLB - CN QUANG NAM         | TONG THI TAU          | *****04704          | 9             | GGZ228 | GGZ236 |
| 410 | KLB - CN QUANG NAM         | TONG THI TAU          | *****04704          | 9             | GGZ428 | GGZ436 |
| 411 | KLB - CN SOC TRANG         | KHA TU QUYEN          | *****10993          | 42            | GJN499 | GJN540 |
| 412 | KLB - CN SOC TRANG         | KHA TU QUYEN          | *****10993          | 60            | GJN803 | GJN862 |
| 413 | KLB - CN SOC TRANG         | KHA TU QUYEN          | *****10993          | 60            | GJO583 | GJO642 |
| 414 | KLB - CN BAC LIEU          | HUYNH THUY MAI THAO   | *****04384          | 9             | GJY624 | GJY632 |
| 415 | KLB - PGD TO HIEU          | HUYNH THI LE          | *****03260          | 15            | GIC891 | GIC905 |
| 416 | KLB - PGD THANG LONG       | LE THI LOI            | *****06464          | 40            | GHH553 | GHH592 |
| 417 | KLB - PGD GO CONG          | PHAM THI THU NHANH    | *****08419          | 30            | GJS510 | GJS539 |
| 418 | KLB - PGD GO CONG          | PHAM THI THU NHANH    | *****08419          | 30            | GJT587 | GJT616 |
| 419 | KLB - PGD CAI LAY          | HUYNH THI THOA        | *****11736          | 12            | GFQ834 | GFQ845 |
| 420 | KLB - PGD CAI LAY          | HUYNH THI THOA        | *****11736          | 52            | GFQ846 | GFQ897 |
| 421 | KLB - PGD CAI LAY          | HUYNH THI THOA        | *****11736          | 10            | GJR635 | GJR644 |
| 422 | KLB - PGD CAI LAY          | HUYNH THI THOA        | *****11736          | 30            | GJR654 | GJR683 |
| 423 | KLB - PGD TO HIEU          | HOANG THI NGOC ANH    | *****14460          | 32            | GHU291 | GHU322 |

| STT | Tên Đơn vị                | Họ và tên KH           | CMND/CCCD /Hộ chiếu | Số lượng MSDT | Từ mã  | Đến mã |
|-----|---------------------------|------------------------|---------------------|---------------|--------|--------|
| 424 | KLB - PGD PHU MY          | DOAN VAN DUNG          | *****10426          | 83            | GGB297 | GGB379 |
| 425 | KLB - PGD PHU MY          | DOAN VAN DUNG          | *****10426          | 91            | GGB452 | GGB542 |
| 426 | KLB - PGD PHU MY          | DOAN VAN DUNG          | *****10426          | 30            | GGB543 | GGB572 |
| 427 | KLB - PGD BA CHIEU        | NGUYEN QUOC CUONG      | *****04647          | 15            | GFU759 | GFU773 |
| 428 | KLB - CN LAM DONG         | BUI THI THUY AN        | *****08284          | 38            | GGA983 | GGB020 |
| 429 | KLB - CN DONG NAI         | TRAN THI HUONG HOAI    | *****16780          | 66            | GIX201 | GIX266 |
| 430 | KLB - CN DONG NAI         | TRAN THI HUONG HOAI    | *****16780          | 105           | GJB087 | GJB191 |
| 431 | KLB - PGD SA DEC          | HUYNH TUAN VU          | *****20680          | 60            | GIB676 | GIB735 |
| 432 | KLB - CN SAI GON          | LE DINH YEN            | *****03929          | 15            | GKY164 | GKY178 |
| 433 | KLB - PGD LAI THIEU       | PHUONG DANG HO         | *****19414          | 9             | GFZ219 | GFZ227 |
| 434 | KLB - PGD LAI THIEU       | PHUONG DANG HO         | *****19414          | 15            | GFZ376 | GFZ390 |
| 435 | KLB - PGD LAI THIEU       | PHUONG DANG HO         | *****19414          | 15            | GFZ439 | GFZ453 |
| 436 | KLB - PGD LAI THIEU       | PHUONG DANG HO         | *****19414          | 21            | GMF681 | GMF701 |
| 437 | KLB - PGD TRAN NGUYEN HAN | NGUYEN THI THANH HUYEN | *****18906          | 34            | GHV313 | GHV346 |
| 438 | KLB - PGD NINH HOA        | LE TUNG LAM            | *****13144          | 15            | GGM064 | GGM078 |
| 439 | KLB - PGD AN MINH         | NGUYEN THI NGOAN       | *****02132          | 60            | GJO842 | GJO901 |
| 440 | KLB - PGD VINH THUAN      | NGUYEN THI MONG NGHI   | *****13408          | 30            | GJH961 | GJH990 |
| 441 | KLB - PGD BA CHIEU        | NGUYEN THUY HANH       | *****00075          | 27            | GLK360 | GLK386 |
| 442 | KLB - PGD BA DINH         | LE THI TRUNG DUNG      | *****25652          | 30            | GHK447 | GHK476 |
| 443 | KLB - PGD SO 3            | NGUYEN THI LOI         | *****10199          | 61            | GFQ036 | GFQ096 |
| 444 | KLB - PGD PHAM HUNG       | TRINH THI HUYEN TRANG  | *****34029          | 9             | GHT084 | GHT092 |
| 445 | KLB - PGD TRAN NGUYEN HAN | TANG THI HONG VAN      | *****08346          | 90            | GIC167 | GIC256 |
| 446 | KLB - PGD CAN GIUOC       | LE THI YEN             | *****15128          | 15            | GKT539 | GKT553 |
| 447 | KLB - PGD GO QUAO         | DANH HUYNH             | *****22031          | 26            | GJM307 | GJM332 |
| 448 | KLB - PGD SO 4            | NGUYEN THUY KA         | *****09981          | 13            | GJC407 | GJC419 |
| 449 | KLB - CN BINH DINH        | NGUYEN THI NHU Y       | *****09032          | 18            | GJN630 | GJN647 |
| 450 | KLB - CN SAI GON          | NGUYEN THI HONG HANH   | *****32097          | 150           | GLB375 | GLB524 |
| 451 | KLB - CN RACH GIA         | LUC TIEU BINH          | *****15084          | 51            | GIL987 | GIM037 |
| 452 | KLB - PGD VINH THUAN      | KHUU CHUC HUONG        | *****00432          | 71            | GFQ115 | GFQ185 |
| 453 | KLB - PGD VINH THUAN      | KHUU CHUC HUONG        | *****00432          | 9             | GFQ186 | GFQ194 |
| 454 | KLB - PGD VINH THUAN      | KHUU CHUC HUONG        | *****00432          | 15            | GFQ195 | GFQ209 |
| 455 | KLB - PGD VINH THUAN      | KHUU CHUC HUONG        | *****00432          | 157           | GFQ210 | GFQ366 |
| 456 | KLB - PGD VINH THUAN      | KHUU CHUC HUONG        | *****00432          | 15            | GJJ267 | GJJ281 |
| 457 | KLB - PGD LONG THANH      | NGUYEN DO ANH PHUONG   | *****08099          | 60            | GJC480 | GJC539 |
| 458 | KLB - PGD LONG THANH      | NGUYEN DO ANH PHUONG   | *****08099          | 30            | GJC630 | GJC659 |
| 459 | KLB - PGD VINH HAI        | NGUYEN DUC TAN         | *****15007          | 368           | GHD815 | GHE182 |
| 460 | KLB - PGD QUAN 7          | NGUYEN DINH HOA        | *****12509          | 1199          | GMA808 | GMC006 |
| 461 | KLB - PGD QUAN 7          | NGUYEN DINH HOA        | *****12509          | 240           | GMC150 | GMC389 |
| 462 | KLB - PGD KIEN AN         | TRAN PHUONG THAO       | *****12134          | 30            | GIM176 | GIM205 |
| 463 | KLB - CN BINH DINH        | TRAN QUOC TRUONG       | *****18994          | 32            | GFV058 | GFV089 |
| 464 | KLB - PGD LAGI            | NGUYEN NGOC BAO TRAN   | *****04400          | 54            | GIP212 | GIP265 |
| 465 | KLB - PGD AN THOI         | TRAN NAM HAI           | *****12205          | 17            | GIE068 | GIE084 |
| 466 | KLB - CN SAI GON          | HUYNH CAM TU           | *****03700          | 9             | GFT297 | GFT305 |
| 467 | KLB - CN SAI GON          | HUYNH CAM TU           | *****03700          | 9             | GFU022 | GFU030 |
| 468 | KLB - PGD HON DAT         | BUI THI THU HANG       | *****15791          | 62            | GJN541 | GJN602 |
| 469 | KLB - PGD KINH 8          | NGUYEN ANH DUNG        | *****00095          | 14            | GIQ334 | GIQ347 |
| 470 | KLB - PGD KINH 8          | NGUYEN ANH DUNG        | *****00095          | 9             | GIR257 | GIR265 |
| 471 | KLB - PGD KINH 8          | NGUYEN ANH DUNG        | *****00095          | 9             | GIR281 | GIR289 |
| 472 | KLB - PGD AN MINH         | HO THI CAM TIEN        | *****06148          | 15            | GJP035 | GJP049 |
| 473 | KLB - CN HAU GIANG        | PHAM THANH HAI         | *****11884          | 92            | GFR765 | GFR856 |
| 474 | KLB - PGD DIEN KHANH      | PHAM BICH HUYEN        | *****03888          | 37            | GGJ052 | GGJ088 |
| 475 | KLB - PGD DIEN KHANH      | PHAM THI BICH THUY     | *****05025          | 61            | GGJ089 | GGJ149 |
| 476 | KLB - PGD BA CHIEU        | CHAU THI NGOC DAO      | *****08573          | 30            | GLL825 | GLL854 |
| 477 | KLB - CN CAN THO          | TRAN KIM CUC           | *****01034          | 30            | GFR726 | GFR755 |
| 478 | KLB - PGD GO VAP          | NGUYEN THI KIM DUNG    | *****00481          | 18            | GLV162 | GLV179 |
| 479 | KLB - CN SAI GON          | BUI NGOC THAO          | *****01184          | 30            | GKZ484 | GKZ513 |
| 480 | KLB - CN SAI GON          | BUI NGOC THAO          | *****01184          | 1706          | GLC353 | GLE058 |
| 481 | KLB - PGD RACH SOI        | HUYNH YEN TRANG        | *****03152          | 30            | GFO222 | GFO251 |
| 482 | KLB - CN HAU GIANG        | PHAM HO HAI YEN        | *****06761          | 18            | GJX736 | GJX753 |
| 483 | KLB - CN BINH DINH        | LE THI MY LINH         | *****09819          | 51            | GJR071 | GJR121 |
| 484 | KLB - CN RACH GIA         | TO QUOC AN             | *****03999          | 60            | GIM206 | GIM265 |
| 485 | KLB - PGD NINH HOA        | TRUONG THI BY          | *****06195          | 60            | GGM489 | GGM548 |
| 486 | KLB - PGD NINH HOA        | TRUONG THI BY          | *****06195          | 15            | GGM609 | GGM623 |
| 487 | KLB - PGD THOT NOT        | TRAN VU HAO            | *****06872          | 600           | GLB603 | GLC202 |



| STT | Tên Đơn vị           | Họ và tên KH          | CMND/CCCD /Hộ chiếu | Số lượng MSDT | Từ mã  | Đến mã |
|-----|----------------------|-----------------------|---------------------|---------------|--------|--------|
| 488 | KLB - PGD VINH HAI   | NGUYEN CHAU SA        | *****03711          | 9             | GGK827 | GGK835 |
| 489 | KLB - PGD VINH HAI   | NGUYEN CHAU SA        | *****03711          | 15            | GGL024 | GGL038 |
| 490 | KLB - PGD MO CAY NAM | NGUYEN THI TRUC LINH  | *****17297          | 15            | GJK903 | GJK917 |
| 491 | KLB - PGD MO CAY NAM | NGUYEN THI TRUC LINH  | *****17297          | 18            | GJL244 | GJL261 |
| 492 | KLB - PGD MO CAY NAM | NGUYEN THI TRUC LINH  | *****17297          | 9             | GJM333 | GJM341 |
| 493 | KLB - CN KHANH HOA   | NGUYEN THI TINH       | *****02395          | 300           | GGP755 | GGQ054 |
| 494 | KLB - CN KHANH HOA   | NGUYEN THI TINH       | *****02395          | 80            | GGH924 | GGI003 |
| 495 | KLB - CN DAK LAK     | VU BICH NGOC          | ****99363           | 10            | GGB956 | GGB965 |
| 496 | KLB - PGD SONG HAN   | NGUYEN THI LAN        | *****05985          | 19            | GGW981 | GGW999 |
| 497 | KLB - CN PHU YEN     | LE THI MY LINH        | *****06782          | 42            | GGQ055 | GGQ096 |
| 498 | KLB - PGD DONG DO    | PHAM THU HUYNH        | *****04369          | 63            | GGS740 | GHS802 |
| 499 | KLB - CN HA NOI      | NGUYEN HONG HANG      | *****13462          | 15            | GHH172 | GHH186 |
| 500 | KLB - PGD VINH HAI   | DINH PHAN DONG TRANG  | *****10426          | 21            | GGK142 | GGK162 |
| 501 | KLB - PGD DAM SEN    | DUONG THI XUAN        | *****02828          | 13            | GLS137 | GLS149 |
| 502 | KLB - PGD DAM SEN    | DUONG THI XUAN        | *****02828          | 15            | GLS300 | GLS314 |
| 503 | KLB - PGD DAM SEN    | DUONG THI XUAN        | *****02828          | 30            | GLS676 | GLS705 |
| 504 | KLB - PGD DAM SEN    | DUONG THI XUAN        | *****02828          | 12            | GLS706 | GLS717 |
| 505 | KLB - PGD DAM SEN    | DUONG THI XUAN        | *****02828          | 36            | GLS793 | GLS828 |
| 506 | KLB - PGD DAM SEN    | DUONG THI XUAN        | *****02828          | 68            | GLS946 | GLT013 |
| 507 | KLB - CN SAI GON     | NGUYEN TRUNG HIEU     | *****08441          | 22            | GKZ414 | GKZ435 |
| 508 | KLB - CN SAI GON     | NGUYEN TRUNG HIEU     | *****08441          | 15            | GKZ917 | GKZ931 |
| 509 | KLB - CN SAI GON     | NGUYEN TRUNG HIEU     | *****08441          | 11            | GLA358 | GLA368 |
| 510 | KLB - CN SAI GON     | NGUYEN TRUNG HIEU     | *****08441          | 18            | GLC293 | GLC310 |
| 511 | KLB - CN HAI PHONG   | PHAM THAI HOA         | *****11006          | 132           | GJ725  | GJ856  |
| 512 | KLB - PGD QUAN 11    | HUYNH SO AN           | *****33471          | 66            | GLX683 | GLX748 |
| 513 | KLB - PGD HA TIEN    | NGUYEN THI CAM HUONG  | *****02363          | 15            | GJD059 | GJD073 |
| 514 | KLB - CN PHU YEN     | HUYNH HUU CHANH       | *****02554          | 15            | GGO985 | GGO999 |
| 515 | KLB - CN DONG THAP   | TRAN HUYNH PHUONG THY | *****09713          | 36            | GFN368 | GFN403 |
| 516 | KLB - CN DONG THAP   | TRAN HUYNH PHUONG THY | *****09713          | 132           | GHY435 | GHY566 |
| 517 | KLB - PGD PHU NHUAN  | LE NGOC MINH TRANG    | *****23697          | 15            | GLZ026 | GLZ040 |
| 518 | KLB - PGD PHU NHUAN  | LE NGOC MINH TRANG    | *****23697          | 15            | GLZ438 | GLZ452 |
| 519 | KLB - PGD DIEN KHANH | VO HUYNH KHUONG       | *****07104          | 30            | GGI962 | GGI991 |
| 520 | KLB - PGD DIEN KHANH | VO HUYNH KHUONG       | *****07104          | 36            | GGJ588 | GGJ623 |
| 521 | KLB - CN SAI GON     | TRAN TUYET HAU        | *****03762          | 45            | GKV009 | GKV053 |
| 522 | KLB - PGD SO 4       | LE THANH TRUC         | *****01501          | 30            | GIX171 | GIX200 |
| 523 | KLB - PGD SO 4       | LE THANH TRUC         | *****01501          | 30            | GIX267 | GIX296 |
| 524 | KLB - PGD AN THOI    | NGUYEN THI MIN        | *****07241          | 30            | GFN553 | GFN582 |
| 525 | KLB - CN BINH DUONG  | TRAN LY HUYNH TRAN    | *****06338          | 45            | GME814 | GME858 |
| 526 | KLB - CN SOC TRANG   | SON PHOL              | *****09828          | 24            | GIX973 | GIX996 |
| 527 | KLB - PGD KIEN AN    | VU THI LAM            | *****14162          | 27            | GIM762 | GIM788 |
| 528 | KLB - CN RACH GIA    | PHAM THI HONG TRANG   | *****02191          | 21            | GIM741 | GIM761 |
| 529 | KLB - PGD HONG DAN   | TRAN PHUONG THUY      | *****08588          | 31            | GJZ963 | GJZ993 |
| 530 | KLB - PGD RACH SOI   | NGHIEM THI BICH CHI   | *****07172          | 30            | GIP530 | GIP559 |
| 531 | KLB - PGD PHAM HUNG  | DANG THI TUYET NHUNG  | *****44386          | 90            | GHP338 | GHP427 |
| 532 | KLB - PGD PHAM HUNG  | DANG THI TUYET NHUNG  | *****44386          | 130           | GHS410 | GHS539 |
| 533 | KLB - PGD PHAM HUNG  | DANG THI TUYET NHUNG  | *****44386          | 300           | GHT448 | GHT747 |
| 534 | KLB - PGD PHAM HUNG  | DANG THI TUYET NHUNG  | *****44386          | 15            | GHW969 | GHW983 |
| 535 | KLB - PGD PHAM HUNG  | DANG THI TUYET NHUNG  | *****44386          | 30            | GHY363 | GHY392 |
| 536 | KLB - CN RACH GIA    | NGUYEN THI BICH THUY  | *****13453          | 240           | GIN844 | GIO083 |
| 537 | KLB - PGD NGA BAY    | VO THI NGOC TUYET     | *****07010          | 15            | GKB767 | GKB781 |
| 538 | KLB - PGD NGA BAY    | VO THI NGOC TUYET     | *****07010          | 12            | GKB851 | GKB862 |
| 539 | KLB - PGD NGA BAY    | VO THI NGOC TUYET     | *****07010          | 9             | GKB881 | GKB889 |
| 540 | KLB - PGD NGA BAY    | VO THI NGOC TUYET     | *****07010          | 18            | GKC024 | GKC041 |
| 541 | KLB - PGD NGA BAY    | VO THI NGOC TUYET     | *****07010          | 10            | GKC102 | GKC111 |
| 542 | KLB - PGD AN THOI    | HOANG DUC PHUONG      | *****03909          | 39            | GID019 | GID057 |
| 543 | KLB - PGD BINH DAI   | CHAU THI LE QUAN      | *****05192          | 30            | GJE764 | GJE793 |
| 544 | KLB - PGD BA TRI     | TRAN THI KIM TUYEN    | *****13241          | 30            | GJH218 | GJH247 |
| 545 | KLB - PGD LONG MY    | NGUYEN THI THUY TIEN  | *****05065          | 21            | GKA761 | GKA781 |
| 546 | KLB - CN SAI GON     | NGUYEN THI ANH TUYET  | *****06000          | 126           | GFU308 | GFU433 |
| 547 | KLB - CN SAI GON     | NGUYEN THI ANH TUYET  | *****06000          | 126           | GFU434 | GFU559 |
| 548 | KLB - PGD VINH THANH | PHAM THI THIEN NHI    | *****08390          | 12            | GJX599 | GJX610 |
| 549 | KLB - PGD SO 4       | NGUYEN VAN DO         | *****06613          | 44            | GIV122 | GIV165 |
| 550 | KLB - PGD SO 4       | NGUYEN VAN DO         | *****06613          | 30            | GJA040 | GJA069 |
| 551 | KLB - CN CAN THO     | PHAM KHANH DUY        | *****23023          | 45            | GJP660 | GJP704 |

| STT | Tên Đơn vị                | Họ và tên KH           | CMND/CCCD /Hộ chiếu | Số lượng MSDT | Từ mã  | Đến mã |
|-----|---------------------------|------------------------|---------------------|---------------|--------|--------|
| 552 | KLB - CN BINH DUONG       | VO THI NGOC TRINH      | *****14913          | 27            | GMC829 | GMC855 |
| 553 | KLB - PGD DAM SEN         | PHAN CANH THI CAM DUNG | *****13733          | 42            | GLS514 | GLS555 |
| 554 | KLB - PGD BINH THUY       | NGUYEN THI DUYEN       | *****09255          | 29            | GFR931 | GFR959 |
| 555 | KLB - PGD BINH THUY       | NGUYEN THI DUYEN       | *****09255          | 28            | GFR990 | GFS017 |
| 556 | KLB - PGD BINH THUY       | NGUYEN THI DUYEN       | *****09255          | 33            | GFS018 | GFS050 |
| 557 | KLB - PGD VINH THUAN      | DANG THI DUNG          | *****04400          | 12            | GJH206 | GJH217 |
| 558 | KLB - PGD NGO GIA TU      | TAT VINH THANH         | *****26071          | 18            | GFV201 | GFV218 |
| 559 | KLB - PGD NGO GIA TU      | TAT VINH THANH         | *****26071          | 30            | GLT215 | GLT244 |
| 560 | KLB - PGD NGO GIA TU      | TAT VINH THANH         | *****26071          | 18            | GLT245 | GLT262 |
| 561 | KLB - PGD NGO GIA TU      | TAT VINH THANH         | *****26071          | 30            | GLT556 | GLT585 |
| 562 | KLB - PGD NGO GIA TU      | TAT VINH THANH         | *****26071          | 30            | GLT706 | GLT735 |
| 563 | KLB - PGD NGO GIA TU      | TAT VINH THANH         | *****26071          | 30            | GLU054 | GLU083 |
| 564 | KLB - PGD NGO GIA TU      | TAT VINH THANH         | *****26071          | 30            | GLU174 | GLU203 |
| 565 | KLB - PGD GO QUAO         | VUONG THI CAM NHUNG    | *****14115          | 15            | GJM874 | GJM888 |
| 566 | KLB - PGD GO QUAO         | VUONG THI CAM NHUNG    | *****14115          | 24            | GJN249 | GJN272 |
| 567 | KLB - CN DONG NAI         | TRAN THI LUA           | *****21487          | 36            | GGA929 | GGA964 |
| 568 | KLB - CN DONG NAI         | TRAN THI LUA           | *****21487          | 60            | GIU357 | GIU416 |
| 569 | KLB - PGD DONG DO         | NGUYEN PHUONG THAO     | *****08641          | 15            | GHZ296 | GHZ310 |
| 570 | KLB - CN SAI GON          | LY NGOC DIEP           | *****11389          | 16            | GLI388 | GLI403 |
| 571 | KLB - CN TIEN GIANG       | NGUYEN PHU CUONG       | *****14079          | 12            | GFQ822 | GFQ833 |
| 572 | KLB - CN TIEN GIANG       | NGUYEN PHU CUONG       | *****14079          | 24            | GKT861 | GKT884 |
| 573 | KLB - PGD MO CAY NAM      | PHAN TRONG HAI         | *****04708          | 15            | GJJ894 | GJJ908 |
| 574 | KLB - PGD VINH HAI        | DAU VAN VIET           | *****03619          | 33            | GGK064 | GGK096 |
| 575 | KLB - CN PHU QUOC         | TRAN CONG SON          | *****14804          | 20            | GIC939 | GIC958 |
| 576 | KLB - PGD TRANG BANG      | HUYNH VAN BO           | *****13966          | 9             | GJE755 | GJE763 |
| 577 | KLB - PGD TRANG BANG      | HUYNH VAN BO           | *****13966          | 9             | GJD957 | GJD965 |
| 578 | KLB - CN LAM DONG         | NGUYEN THI PHUONG DUNG | *****13632          | 16            | GJC678 | GJC693 |
| 579 | KLB - CN LAM DONG         | NGUYEN THI PHUONG DUNG | *****13632          | 45            | GJC919 | GJC963 |
| 580 | KLB - PGD TRANG BANG      | CU THI TRUC DUYEN      | *****10843          | 9             | GJE542 | GJE550 |
| 581 | KLB - CN BINH DUONG       | TO NI DO QUYEN         | *****09669          | 114           | GFZ228 | GFZ341 |
| 582 | KLB - CN BINH DUONG       | TO NI DO QUYEN         | *****09669          | 48            | GFZ391 | GFZ438 |
| 583 | KLB - CN SAI GON          | DANG CONG DUNG         | *****07206          | 15            | GKZ902 | GKZ916 |
| 584 | KLB - CN SAI GON          | DANG CONG DUNG         | *****07206          | 60            | GLA280 | GLA339 |
| 585 | KLB - CN SAI GON          | DANG CONG DUNG         | *****07206          | 9             | GLA349 | GLA357 |
| 586 | KLB - CN SAI GON          | DANG CONG DUNG         | *****07206          | 30            | GLC233 | GLC262 |
| 587 | KLB - PGD TRAN NGUYEN HAN | NGUYEN THI HIEN        | *****13299          | 12            | GHT262 | GHT273 |
| 588 | KLB - PGD QUAN 11         | TO HUYNH THANH PHUONG  | *****23940          | 30            | GFV632 | GFV661 |
| 589 | KLB - CN DONG NAI         | NGUYEN THI THUY        | *****20442          | 18            | GGA760 | GGA777 |
| 590 | KLB - CN DONG NAI         | NGUYEN THI THUY        | *****20442          | 9             | GGA787 | GGA795 |
| 591 | KLB - CN DONG NAI         | NGUYEN THI THUY        | *****20442          | 46            | GGA826 | GGA871 |
| 592 | KLB - CN DONG NAI         | NGUYEN THI THUY        | *****20442          | 30            | GGA872 | GGA901 |
| 593 | KLB - CN DONG NAI         | NGUYEN THI THUY        | *****20442          | 12            | GGA902 | GGA913 |
| 594 | KLB - CN DONG NAI         | NGUYEN THI THUY        | *****20442          | 15            | GGA914 | GGA928 |
| 595 | KLB - CN SAI GON          | NGUYEN THI ANH HONG    | *****10814          | 30            | GKU535 | GKU564 |
| 596 | KLB - PGD TAN HIEP        | LE THI THU HIEN        | *****09254          | 12            | GLU720 | GLU731 |
| 597 | KLB - PGD PHU MY          | LE BINH TRIEU          | *****06066          | 30            | GJI162 | GJI191 |
| 598 | KLB - PGD HA TIEN         | DONG XUAN KIEN         | *****09989          | 51            | GFP075 | GFP125 |
| 599 | KLB - PGD PHUNG HIEP      | NGUYEN NHUT TRUONG     | *****07541          | 120           | GKB164 | GKB283 |
| 600 | KLB - PGD DIEN KHANH      | LUU NGUYEN KHOI AN     | *****05446          | 46            | GHB196 | GHB241 |
| 601 | KLB - PGD DIEN KHANH      | LUU NGUYEN KHOI AN     | *****05446          | 60            | GGJ271 | GGJ330 |
| 602 | KLB - PGD NGU HANH SON    | NGUYEN THI THUY NGA    | *****17364          | 15            | GGW039 | GGW053 |
| 603 | KLB - PGD THANG LONG      | DOAN THU TRANG         | *****34328          | 24            | GHI702 | GHI725 |
| 604 | KLB - PGD THANG LONG      | DOAN THU TRANG         | *****34328          | 18            | GHI850 | GHI867 |
| 605 | KLB - CN SAI GON          | NGUYEN NGOC LAN PHUONG | *****23356          | 40            | GFT679 | GFT718 |
| 606 | KLB - PGD QUAN 7          | NGO THI THUY AN        | *****02602          | 9             | GMC141 | GMC149 |
| 607 | KLB - PGD BUON HO         | NGUYEN THI NGAT        | *****19308          | 9             | GJY801 | GJY809 |
| 608 | KLB - PGD BUON HO         | NGUYEN THI NGAT        | *****19308          | 9             | GJZ020 | GJZ028 |
| 609 | KLB - PGD BUON HO         | NGUYEN THI NGAT        | *****19308          | 30            | GJZ063 | GJZ092 |
| 610 | KLB - PGD BUON HO         | NGUYEN THI NGAT        | *****19308          | 9             | GJZ480 | GJZ488 |
| 611 | KLB - CN AN GIANG         | NGUYEN BAO TRUC        | *****13384          | 60            | GHX489 | GHX548 |
| 612 | KLB - CN DA NANG          | PHAN TRAN CHAU KHANH   | *****06440          | 36            | GG5540 | GG5575 |
| 613 | KLB - CN DA NANG          | PHAN TRAN CHAU KHANH   | *****06440          | 30            | GGT683 | GGT712 |
| 614 | KLB - PGD TAN SON NHI     | NGUYEN QUOC CHINH      | *****00112          | 66            | GLH328 | GLH393 |
| 615 | KLB - PGD TAN SON NHI     | NGUYEN QUOC CHINH      | *****00112          | 73            | GLI529 | GLI601 |

| STT | Tên Đơn vị            | Họ và tên KH          | CMND/CCCD /Hộ chiếu | Số lượng MSDT | Từ mã  | Đến mã |
|-----|-----------------------|-----------------------|---------------------|---------------|--------|--------|
| 616 | KLB - CN BINH DINH    | NGUYEN THI NGOC TRAM  | *****17563          | 10            | GGB704 | GGB713 |
| 617 | KLB - PGD BA CHIEU    | NGUYEN VIET NGA       | *****15716          | 66            | GLK666 | GLK731 |
| 618 | KLB - CN CAN THO      | BUI THI PHUONG        | *****01998          | 27            | GJN354 | GJN380 |
| 619 | KLB - PGD PHU NHUAN   | BUI THI THANG         | *****07387          | 30            | GMA385 | GMA414 |
| 620 | KLB - PGD PHU MY      | NGUYEN HOANG CONG     | *****17697          | 33            | GJG675 | GJG707 |
| 621 | KLB - PGD PHU MY      | NGUYEN HOANG CONG     | *****17697          | 30            | GJH573 | GJH602 |
| 622 | KLB - PGD PHU MY      | NGUYEN HOANG CONG     | *****17697          | 29            | GJI731 | GJI759 |
| 623 | KLB - PGD THU DUC     | PHAM VAN HUNG         | *****08678          | 60            | GLM772 | GLM831 |
| 624 | KLB - PGD THU DUC     | PHAM VAN HUNG         | *****08678          | 15            | GLQ211 | GLQ225 |
| 625 | KLB - PGD THU DUC     | PHAM VAN HUNG         | *****08678          | 60            | GLR438 | GLR497 |
| 626 | KLB - PGD PHU MY      | PHAN THI HA LINH      | *****01141          | 21            | GJI084 | GJI104 |
| 627 | KLB - CN CA MAU       | HA NGOC HUYNH         | *****13544          | 15            | GKB149 | GKB163 |
| 628 | KLB - CN DONG SAI GON | PHAN THI GIANG        | *****09643          | 144           | GKP780 | GKP923 |
| 629 | KLB - PGD BA TRI      | LE THI DIEU LINH      | *****07788          | 213           | GJH748 | GJH960 |
| 630 | KLB - PGD DI AN       | NGO THI DUNG          | *****38490          | 18            | GMG690 | GMG707 |
| 631 | KLB - PGD HA TIEN     | LAM MY AN             | *****01007          | 9             | GJD264 | GJD272 |
| 632 | KLB - CN HAI PHONG    | NGUYEN THU THAO       | *****03186          | 60            | GIH713 | GIH772 |
| 633 | KLB - PGD DONG DO     | NGO XUAN TUNG         | *****03292          | 54            | GIA077 | GIA130 |
| 634 | KLB - PGD DONG DO     | PHAM VAN ANH          | *****08549          | 54            | GHS260 | GHS313 |
| 635 | KLB - PGD DONG DO     | LAI THI THAO          | *****04188          | 24            | GHY742 | GHY765 |
| 636 | KLB - PGD DONG DO     | LAI THI THAO          | *****04188          | 30            | GHZ329 | GHZ358 |
| 637 | KLB - PGD DONG DO     | LAI THI THAO          | *****04188          | 30            | GIA143 | GIA172 |
| 638 | KLB - PGD DONG DO     | LAI THI THAO          | *****04188          | 30            | GIA579 | GIA608 |
| 639 | KLB - PGD DONG DO     | LAI THI THAO          | *****04188          | 15            | GIA757 | GIA771 |
| 640 | KLB - CN HA NOI       | DO THI THU TRA        | *****00031          | 26            | GHL048 | GHL073 |
| 641 | KLB - CN SAI GON      | HOANG KIM DINH        | *****27375          | 60            | GLL855 | GLL914 |
| 642 | KLB - CN VINH LONG    | TRAN THI BICH VAN     | *****13327          | 19            | GFS575 | GFS593 |
| 643 | KLB - CN VINH LONG    | TRAN THI BICH VAN     | *****13327          | 9             | GKO939 | GKO947 |
| 644 | KLB - PGD DONG DO     | NGUYEN VAN THINH      | *****04129          | 48            | GHR943 | GHR990 |
| 645 | KLB - CN SAI GON      | NGUYEN THI THU HUONG  | *****11948          | 210           | GKZ144 | GKZ353 |
| 646 | KLB - CN KHANH HOA    | HOANG MINH HUNG       | *****01419          | 15            | GKA681 | GKA695 |
| 647 | KLB - CN KHANH HOA    | HOANG MINH HUNG       | *****01419          | 30            | GKB698 | GKB727 |
| 648 | KLB - PGD QUAN 11     | BUI THANH MAI         | *****06799          | 18            | GLX665 | GLX682 |
| 649 | KLB - PGD BAC BINH    | PHAM DINH KHAI        | *****02244          | 18            | GIP871 | GIP888 |
| 650 | KLB - PGD TO HIEU     | NGUYEN MINH ANH       | *****03069          | 9             | GHU237 | GHU245 |
| 651 | KLB - PGD TO HIEU     | NGUYEN MINH ANH       | *****03069          | 9             | GID675 | GID683 |
| 652 | KLB - PGD TO HIEU     | NGUYEN MINH ANH       | *****03069          | 12            | GIF703 | GIF714 |
| 653 | KLB - PGD NAM CAN     | HUYNH THI VAN ANH     | *****05909          | 34            | GFR198 | GFR231 |
| 654 | KLB - PGD LACH TRAY   | VU VAN THANG          | *****02801          | 30            | GII904 | GII933 |
| 655 | KLB - PGD SONG HAN    | NGUYEN THI THANH NHAN | *****10339          | 9             | GGW927 | GGW935 |
| 656 | KLB - PGD BA DINH     | CHU DINH NGOC         | *****00407          | 210           | GHK793 | GHL002 |
| 657 | KLB - PGD LAI THIEU   | NGUYEN QUOC HIEU      | *****07294          | 34            | GFZ342 | GFZ375 |
| 658 | KLB - PGD LAI THIEU   | NGUYEN QUOC HIEU      | *****07294          | 39            | GMF923 | GMF961 |
| 659 | KLB - PGD LAI THIEU   | NGUYEN QUOC HIEU      | *****07294          | 31            | GMG412 | GMG442 |
| 660 | KLB - CN RACH GIA     | VAN HUYNH NHI         | *****04205          | 11            | GIM789 | GIM799 |
| 661 | KLB - CN RACH GIA     | VAN HUYNH NHI         | *****04205          | 9             | GIP266 | GIP274 |
| 662 | KLB - CN RACH GIA     | LAM VAN DANG          | *****11839          | 30            | GIG783 | GIG812 |
| 663 | KLB - PGD SO 4        | NGUYEN THI THAO       | *****00765          | 70            | GFO844 | GFO913 |
| 664 | KLB - CN BINH DINH    | TRAN ANH THU          | *****07110          | 9             | GJP477 | GJP485 |
| 665 | KLB - PGD BA TRI      | HUYNH THI NGOC ANH    | *****07306          | 13            | GJG418 | GJG430 |
| 666 | KLB - CN SAI GON      | LE HOANG OANH         | *****32016          | 9             | GKY649 | GKY657 |
| 667 | KLB - CN SAI GON      | HUYNH HUU TO          | *****06759          | 15            | GKV257 | GKV271 |
| 668 | KLB - PGD QUAN 12     | NGUYEN NGOC VU        | *****12749          | 18            | GFV969 | GFV986 |
| 669 | KLB - PGD PHAM HUNG   | LE THU HONG           | *****03374          | 15            | GHP245 | GHP259 |
| 670 | KLB - PGD PHAM HUNG   | LE THU HONG           | *****03374          | 15            | GHS314 | GHS328 |
| 671 | KLB - PGD TUY AN      | NGUYEN THI ANH THU    | *****10674          | 120           | GGS151 | GGS270 |
| 672 | KLB - CN DONG THAP    | NGUYEN THI THUY LIEU  | *****01283          | 9             | GHY733 | GHY741 |
| 673 | KLB - PGD AN MINH     | HUYNH VAN NO          | *****03226          | 9             | GJO997 | GJP005 |
| 674 | KLB - PGD GO VAP      | DANG THI TO PHUONG    | *****01321          | 24            | GLW008 | GLW031 |
| 675 | KLB - PGD GO VAP      | DANG THI TO PHUONG    | *****01321          | 60            | GLW836 | GLW895 |
| 676 | KLB - CN RACH GIA     | TRAN HIEN PHUC        | *****05392          | 12            | GII772 | GII783 |
| 677 | KLB - CN RACH GIA     | TRAN HIEN PHUC        | *****05392          | 12            | GIM678 | GIM689 |
| 678 | KLB - PGD THU DUC     | HOANG THI THI         | *****04475          | 15            | GFV589 | GFV603 |
| 679 | KLB - CN DONG NAI     | LUONG BA TOAN         | *****05456          | 90            | GIX297 | GIX386 |

| STT | Tên Đơn vị                 | Họ và tên KH            | CMND/CCCD /Hộ chiếu | Số lượng MSDT | Từ mã  | Đến mã |
|-----|----------------------------|-------------------------|---------------------|---------------|--------|--------|
| 680 | KLB - CN DONG NAI          | LUONG BA TOAN           | *****05456          | 120           | GJA740 | GJA859 |
| 681 | KLB - PGD PHU MY           | TRAN THANH TIEN         | *****09712          | 9             | GGB380 | GGB388 |
| 682 | KLB - CN SAI GON           | LE THI THANH XUAN       | *****08539          | 240           | GKX787 | GKY026 |
| 683 | KLB - CN SAI GON           | LE THI THANH XUAN       | *****08539          | 60            | GKZ824 | GKZ883 |
| 684 | KLB - PGD QUAN 12          | LE THI THUY             | *****00398          | 9             | GLR843 | GLR851 |
| 685 | KLB - PGD QUAN 12          | LE THI THUY             | *****00398          | 9             | GLR852 | GLR860 |
| 686 | KLB - PGD QUAN 12          | LE THI THUY             | *****00398          | 9             | GLR861 | GLR869 |
| 687 | KLB - PGD SO 4             | VU NGOC VAN             | *****00666          | 55            | GIW966 | GIX020 |
| 688 | KLB - PGD SO 4             | VU NGOC VAN             | *****00666          | 29            | GJB696 | GJB724 |
| 689 | KLB - PGD SO 4             | VU NGOC VAN             | *****00666          | 27            | GJC145 | GJC171 |
| 690 | KLB - PGD SO 4             | VU NGOC VAN             | *****00666          | 33            | GJC227 | GJC259 |
| 691 | KLB - PGD VINH THUAN       | TRAN THI HONG THAO      | *****01188          | 204           | GJG214 | GJG417 |
| 692 | KLB - PGD VINH THUAN       | TRAN THI HONG THAO      | *****01188          | 156           | GJI192 | GJI347 |
| 693 | KLB - CN HAU GIANG         | NGUYEN THI DIEU PHUONG  | *****00071          | 31            | GFS231 | GFS261 |
| 694 | KLB - CN DA NANG           | HO VAN LINH             | *****06740          | 59            | GG5286 | GG5344 |
| 695 | KLB - CN DA NANG           | HO VAN LINH             | *****06740          | 15            | GGU268 | GGU282 |
| 696 | KLB - CN CA MAU            | NGUYEN THI KIM ANH      | *****07260          | 9             | GKC127 | GKC135 |
| 697 | KLB - CN CA MAU            | NGUYEN THI KIM ANH      | *****07260          | 9             | GKC179 | GKC187 |
| 698 | KLB - CN HA NOI            | HO VAN NHO              | *****07080          | 208           | GHB823 | GHC030 |
| 699 | KLB - PGD PHU NHUAN        | LE TUNG PHONG           | *****01639          | 21            | GLZ249 | GLZ269 |
| 700 | KLB - CN BEN TRE           | TRAN THI THUY           | *****00317          | 10            | GJD507 | GJD516 |
| 701 | KLB - PGD PHAM HUNG        | LE THI VAN ANH          | *****22303          | 18            | GHV171 | GHV188 |
| 702 | KLB - PGD QUAN 12          | NGUYEN HA THIEN DUYEN   | *****02904          | 66            | GLR756 | GLR821 |
| 703 | KLB - PGD QUAN 12          | NGUYEN HA THIEN DUYEN   | *****02904          | 66            | GLR945 | GLS010 |
| 704 | KLB - PGD TUNG THIEN VUONG | LE THAO NGUYEN          | *****03351          | 10            | GLF062 | GLF071 |
| 705 | KLB - CN KHANH HOA         | DO THI HOA              | *****08747          | 15            | GGH454 | GGH468 |
| 706 | KLB - CN KHANH HOA         | DO THI HOA              | *****08747          | 75            | GGH807 | GGH881 |
| 707 | KLB - CN KHANH HOA         | DO THI HOA              | *****08747          | 30            | GKC042 | GKC071 |
| 708 | KLB - CN KHANH HOA         | DO THI HOA              | *****08747          | 15            | GKC112 | GKC126 |
| 709 | KLB - PGD MO CAY NAM       | LE THANH PHONG          | *****13004          | 30            | GJI534 | GJI563 |
| 710 | KLB - PGD MO CAY NAM       | LE THANH PHONG          | *****13004          | 30            | GJI656 | GJI685 |
| 711 | KLB - PGD MO CAY NAM       | LE THANH PHONG          | *****13004          | 30            | GJJ688 | GJJ717 |
| 712 | KLB - PGD CHAU DOC         | HUA DUY BUU             | *****10162          | 15            | GFN353 | GFN367 |
| 713 | KLB - PGD PHAM HUNG        | TIEU THI QUYNH ANH      | *****13362          | 10            | GHO189 | GHO198 |
| 714 | KLB - CN LONG AN           | TRAN THI CAM VAN        | *****17554          | 38            | GKR003 | GKR040 |
| 715 | KLB - PGD KIEN AN          | PHAM THI THUY OANH      | *****00083          | 60            | GKX967 | GIL026 |
| 716 | KLB - PGD AN LAC           | NGO THANH NGOC          | *****27758          | 15            | GLU234 | GLU248 |
| 717 | KLB - PGD AN LAC           | NGO THANH NGOC          | *****27758          | 30            | GLU373 | GLU402 |
| 718 | KLB - PGD AN LAC           | NGO THANH NGOC          | *****27758          | 15            | GLU705 | GLU719 |
| 719 | KLB - PGD AN LAC           | NGO THANH NGOC          | *****27758          | 30            | GLU750 | GLU779 |
| 720 | KLB - CN BINH DINH         | NGUYEN HUU THAO         | *****11519          | 30            | GJO782 | GJO811 |
| 721 | KLB - CN TRA VINH          | VUONG HOANG NHAT PHUONG | *****04230          | 15            | GKI152 | GKI166 |
| 722 | KLB - CN KHANH HOA         | NGUYEN THI HUONG VIEN   | *****10199          | 9             | GGH469 | GGH477 |
| 723 | KLB - PGD SONG HAN         | NINH YEN NHI            | *****05159          | 30            | GGX000 | GGX029 |
| 724 | KLB - PGD SONG HAN         | NINH YEN NHI            | *****05159          | 61            | GGX030 | GGX090 |
| 725 | KLB - CN CAN THO           | VO NGUYEN HONG PHUC     | *****06676          | 36            | GFR895 | GFR930 |
| 726 | KLB - CN CAN THO           | VO NGUYEN HONG PHUC     | *****06676          | 15            | GJW797 | GJW811 |
| 727 | KLB - CN CAN THO           | VO NGUYEN HONG PHUC     | *****06676          | 15            | GJW851 | GJW865 |
| 728 | KLB - PGD HA TIEN          | TIEN BINH SON           | *****07400          | 36            | GJC694 | GJC729 |
| 729 | KLB - PGD KIEN AN          | NGUYEN THI BICH LIEN    | *****04921          | 27            | GIL681 | GIL707 |
| 730 | KLB - CN SAI GON           | NGUYEN THI BICH LIEN    | *****04921          | 84            | GIM266 | GIM349 |
| 731 | KLB - CN RACH GIA          | LE THUONG CHANH         | *****19896          | 9             | GIP290 | GIP298 |
| 732 | KLB - PGD SA DEC           | NGO HONG NHUNG          | *****07746          | 97            | GJT370 | GJT466 |
| 733 | KLB - PGD PHUNG HIEP       | DUONG HUYEN TRAN        | *****07128          | 9             | GKB062 | GKB070 |
| 734 | KLB - CN KHANH HOA         | NGUYEN THI BICH NGOC    | *****06466          | 35            | GHA520 | GHA554 |
| 735 | KLB - CN SAI GON           | TRAN THI THANH HA       | *****06513          | 60            | GKU475 | GKU534 |
| 736 | KLB - CN SAI GON           | NGUYEN THI BICH NGOC    | *****02943          | 32            | GFT557 | GFT588 |
| 737 | KLB - CN SAI GON           | NGUYEN THI BICH NGOC    | *****02943          | 60            | GKY344 | GKY403 |
| 738 | KLB - PGD TRAN NGUYEN HAN  | DO THI LAN ANH          | *****13760          | 9             | GHT334 | GHT342 |
| 739 | KLB - PGD SO 2             | DOAN THI XUAN HOA       | *****03266          | 18            | GIS340 | GIS357 |
| 740 | KLB - PGD SO 2             | DOAN THI XUAN HOA       | *****03266          | 38            | GIT449 | GIT486 |
| 741 | KLB - CN HA NOI            | NGUYEN THI KHANH THUAN  | *****36456          | 45            | GHL003 | GHL047 |
| 742 | KLB - PGD HAM TIEN         | VAN THI CAM LINH        | *****08138          | 15            | GIP359 | GIP373 |
| 743 | KLB - CN DA NANG           | DINH THI THU HIEN       | *****02946          | 15            | GG5271 | GG5285 |

| STT | Tên Đơn vị                 | Họ và tên KH           | CMND/CCCD /Hộ chiếu | Số lượng MSDT | Từ mã  | Đến mã |
|-----|----------------------------|------------------------|---------------------|---------------|--------|--------|
| 744 | KLB - CN RACH GIA          | NGUYEN THI CAM THU     | *****12261          | 17            | GIF078 | GIF094 |
| 745 | KLB - PGD DONG DO          | TRAN QUOC DOAN         | *****16297          | 45            | GHY896 | GHY940 |
| 746 | KLB - PGD DONG DO          | TRAN QUOC DOAN         | *****16297          | 21            | GIB376 | GIB396 |
| 747 | KLB - PGD GO QUAO          | TRAN THI CAM NHUNG     | *****21060          | 30            | GJM922 | GJM951 |
| 748 | KLB - PGD GO QUAO          | TRAN THI CAM NHUNG     | *****21060          | 15            | GJN117 | GJN131 |
| 749 | KLB - PGD AN BIEN          | PHAM THI NGO           | *****21276          | 22            | GFQ367 | GFQ388 |
| 750 | KLB - CN PHU YEN           | HUYNH BAO NGUYEN       | *****02209          | 18            | GGP737 | GGP754 |
| 751 | KLB - CN PHU YEN           | HUYNH BAO NGUYEN       | *****02209          | 18            | GGQ243 | GGQ260 |
| 752 | KLB - CN PHU YEN           | HUYNH BAO NGUYEN       | *****02209          | 18            | GGQ484 | GGQ501 |
| 753 | KLB - CN PHU YEN           | HUYNH BAO NGUYEN       | *****02209          | 18            | GGQ511 | GGQ528 |
| 754 | KLB - CN PHU YEN           | HUYNH BAO NGUYEN       | *****02209          | 18            | GGQ529 | GGQ546 |
| 755 | KLB - CN PHU YEN           | HUYNH BAO NGUYEN       | *****02209          | 18            | GGQ547 | GGQ564 |
| 756 | KLB - CN PHU YEN           | HUYNH BAO NGUYEN       | *****02209          | 18            | GGQ595 | GGQ612 |
| 757 | KLB - CN PHU YEN           | HUYNH BAO NGUYEN       | *****02209          | 18            | GGQ868 | GGQ885 |
| 758 | KLB - CN PHU YEN           | HUYNH BAO NGUYEN       | *****02209          | 18            | GGP084 | GGP101 |
| 759 | KLB - CN PHU YEN           | HUYNH BAO NGUYEN       | *****02209          | 18            | GGP102 | GGP119 |
| 760 | KLB - CN PHU YEN           | HUYNH BAO NGUYEN       | *****02209          | 18            | GGP477 | GGP494 |
| 761 | KLB - CN PHU YEN           | HUYNH BAO NGUYEN       | *****02209          | 18            | GGP495 | GGP512 |
| 762 | KLB - CN PHU YEN           | HUYNH BAO NGUYEN       | *****02209          | 18            | GGP513 | GGP530 |
| 763 | KLB - CN PHU YEN           | HUYNH BAO NGUYEN       | *****02209          | 18            | GGP531 | GGP548 |
| 764 | KLB - CN RACH GIA          | TRUONG DUC KHANH       | *****06648          | 15            | GFN765 | GFN779 |
| 765 | KLB - PGD THANG LONG       | TRAN DIEU THUY         | *****09658          | 189           | GHM356 | GHM544 |
| 766 | KLB - CN DONG NAI          | HOANG THI PHUONG MINH  | *****08390          | 10            | GGA719 | GGA728 |
| 767 | KLB - PGD DAM SEN          | THAI BICH HANH         | *****00200          | 15            | GLS931 | GLS945 |
| 768 | KLB - PGD HONG NGU         | PHAM MINH PHU          | *****13363          | 15            | GFR960 | GFR974 |
| 769 | KLB - PGD HONG NGU         | PHAM MINH PHU          | *****13363          | 15            | GFR975 | GFR989 |
| 770 | KLB - PGD LAGI             | NGUYEN THANH CHAU      | *****06113          | 60            | GGA385 | GGA444 |
| 771 | KLB - PGD HON DAT          | NGUYEN MANH KHOA       | *****07572          | 30            | GFQ461 | GFQ490 |
| 772 | KLB - PGD TIEU CAN         | NGUYEN HOANG ANH       | *****01487          | 474           | GKF222 | GKF695 |
| 773 | KLB - PGD SO 4             | NGUYEN THI HOA         | *****03004          | 60            | GIX387 | GIX446 |
| 774 | KLB - PGD BAC BINH         | KHUE KHUC NGOC TRAN    | *****00144          | 30            | GIP500 | GIP529 |
| 775 | KLB - PGD TAN SON NHI      | NGUYEN CAO TRI         | *****10936          | 60            | GLF373 | GLF432 |
| 776 | KLB - PGD TAN SON NHI      | NGUYEN CAO TRI         | *****10936          | 30            | GLF433 | GLF462 |
| 777 | KLB - PGD TAN SON NHI      | NGUYEN CAO TRI         | *****10936          | 180           | GLF967 | GLG146 |
| 778 | KLB - PGD TAN SON NHI      | NGUYEN CAO TRI         | *****10936          | 60            | GLJ616 | GLJ675 |
| 779 | KLB - PGD TAN SON NHI      | NGUYEN CAO TRI         | *****10936          | 120           | GLJ676 | GLJ795 |
| 780 | KLB - CN BINH DINH         | NGUYEN THI ANH NGUYET  | *****17492          | 30            | GJO643 | GJO672 |
| 781 | KLB - PGD PHU MY           | NGUYEN THI NGOC PHUONG | *****32618          | 25            | GJH398 | GJH422 |
| 782 | KLB - PGD PHU MY           | NGUYEN THI NGOC PHUONG | *****32618          | 17            | GJI639 | GJI655 |
| 783 | KLB - PGD PHU MY           | NGUYEN THI NGOC PHUONG | *****32618          | 30            | GJJ237 | GJJ266 |
| 784 | KLB - PGD THAP MUOI        | NGUYEN THANH TUNG      | *****15362          | 27            | GIB915 | GIB941 |
| 785 | KLB - CN BINH DUONG        | PHAN THI NGOC HANH     | *****06327          | 90            | GMD336 | GMD425 |
| 786 | KLB - PGD QUAN 11          | TRAN THI KIM LOAN      | *****24984          | 60            | GLX562 | GLX621 |
| 787 | KLB - PGD QUAN 11          | TRAN THI KIM LOAN      | *****24984          | 180           | GLX749 | GLX928 |
| 788 | KLB - CN HAI PHONG         | NGUYEN THI DIEN        | *****20084          | 31            | GHV435 | GHV465 |
| 789 | KLB - PGD MO CAY NAM       | NGUYEN THI MY LINH     | *****06352          | 15            | GFR621 | GFR635 |
| 790 | KLB - PGD MO CAY NAM       | NGUYEN THI MY LINH     | *****06352          | 30            | GJL556 | GJL585 |
| 791 | KLB - CN DA NANG           | NGUYEN THI HIEN THANH  | *****01082          | 30            | GGU238 | GGU267 |
| 792 | KLB - CN DONG SAI GON      | VO THANH HON           | *****35721          | 90            | GKP663 | GKP752 |
| 793 | KLB - CN DONG SAI GON      | VO THANH HON           | *****35721          | 75            | GKP924 | GKP998 |
| 794 | KLB - CN DONG SAI GON      | VO THANH HON           | *****35721          | 150           | GKQ440 | GKQ589 |
| 795 | KLB - CN HAI PHONG         | NGUYEN TRUNG KIEN      | *****00565          | 84            | GIK220 | GIK303 |
| 796 | KLB - CN HAI PHONG         | NGUYEN TRUNG KIEN      | *****00565          | 9             | GIK898 | GIK906 |
| 797 | KLB - PGD KINH 8           | DO THI HUONG LAN       | *****04148          | 30            | GIP959 | GIP988 |
| 798 | KLB - PGD HONG NGU         | LE THI YEN             | *****08925          | 15            | GHZ482 | GHZ496 |
| 799 | KLB - PGD CAI RANG         | NGUYEN HOANG PHUNG     | *****00127          | 60            | GJS017 | GJS076 |
| 800 | KLB - PGD CAI RANG         | NGUYEN HOANG PHUNG     | *****00127          | 15            | GJS804 | GJS818 |
| 801 | KLB - PGD BA CHIEU         | LE TRUONG DOAN NGUYEN  | *****29301          | 18            | GLK342 | GLK359 |
| 802 | KLB - CN BA RIA - VUNG TAU | NGUYEN TRI AN          | *****01649          | 9             | GJG017 | GJG025 |
| 803 | KLB - PGD TUNG THIEN VUONG | TRAN THI TRANG         | *****02816          | 9             | GLF053 | GLF061 |
| 804 | KLB - PGD TUNG THIEN VUONG | TRUONG TU LAN          | *****18939          | 18            | GLE936 | GLE953 |
| 805 | KLB - PGD DI AN            | TRAN LE TIEU YEN       | *****00538          | 146           | GFZ996 | GGA141 |
| 806 | KLB - PGD QUAN 12          | LE THI KIEU            | *****13462          | 21            | GLR498 | GLR518 |
| 807 | KLB - CN BINH DUONG        | TRAN DUC HOA           | *****12826          | 60            | GMF138 | GMF197 |

| STT | Tên Đơn vị                 | Họ và tên KH            | CMND/CCCD /Hộ chiếu | Số lượng MSDT | Từ mã  | Đến mã |
|-----|----------------------------|-------------------------|---------------------|---------------|--------|--------|
| 808 | KLB - CN DA NANG           | TRAN THI THANH TRANG    | *****00594          | 18            | GGW189 | GGW206 |
| 809 | KLB - CN DA NANG           | TRAN THI THANH TRANG    | *****00594          | 30            | GGW312 | GGW341 |
| 810 | KLB - PGD TAN SON NHI      | TRAN THI DIEM KIEU      | *****25514          | 18            | GLH467 | GLH484 |
| 811 | KLB - CN LONG AN           | TRAN QUANG KHAI         | *****04463          | 30            | GKQ909 | GKQ938 |
| 812 | KLB - CN BINH DUONG        | LE HUU PHUONG           | *****19663          | 30            | GME153 | GME182 |
| 813 | KLB - CN KHANH HOA         | NGUYEN THI BICH LIEN    | *****03688          | 30            | GGH508 | GGH537 |
| 814 | KLB - CN KHANH HOA         | NGUYEN THI BICH LIEN    | *****03688          | 61            | GKA908 | GKA968 |
| 815 | KLB - CN KHANH HOA         | NGUYEN THI BICH LIEN    | *****03688          | 122           | GKB890 | GKC011 |
| 816 | KLB - PGD KINH 8           | TRINH THI HONG          | *****46256          | 30            | GIQ468 | GIQ497 |
| 817 | KLB - PGD VINH THUAN       | DUONG THI THU NGA       | *****10577          | 10            | GJG461 | GJG470 |
| 818 | KLB - PGD VINH THUAN       | DUONG THI THU NGA       | *****10577          | 27            | GJ1105 | GJ1131 |
| 819 | KLB - CN HA NOI            | VU THI TUYET            | *****13212          | 15            | GHC410 | GHC424 |
| 820 | KLB - PGD TUNG THIEN VUONG | TRAN THI THU TUYEN      | *****12631          | 18            | GLF035 | GLF052 |
| 821 | KLB - CN DONG NAI          | DOAN NGUYEN THI MY HANG | *****06318          | 31            | GGA729 | GGA759 |
| 822 | KLB - CN DAK LAK           | TRUONG THI HA DONG      | *****17620          | 15            | GJW812 | GJW826 |
| 823 | NEO BRANCH                 | PHAM THI THU HIEN       | *****12237          | 30            | GHN159 | GHN188 |
| 824 | NEO BRANCH                 | PHAM THI THU HIEN       | *****12237          | 62            | GHT817 | GHT878 |
| 825 | KLB - CN KHANH HOA         | LE THI YEN LINH         | *****26124          | 16            | GZ983  | GGZ998 |
| 826 | KLB - CN KHANH HOA         | LE THI YEN LINH         | *****26124          | 15            | GGH538 | GGH552 |
| 827 | KLB - CN KHANH HOA         | LE THI YEN LINH         | *****26124          | 15            | GGH553 | GGH567 |
| 828 | KLB - CN KHANH HOA         | LE THI YEN LINH         | *****26124          | 15            | GHA302 | GHA316 |
| 829 | KLB - PGD DUC HOA          | PHAM MINH DUNG          | *****16665          | 75            | GFS983 | GFT057 |
| 830 | KLB - PGD PHAM HUNG        | LE THI MINH             | *****00625          | 90            | GHA358 | GHA447 |
| 831 | KLB - PGD PHAM HUNG        | LE THI MINH             | *****00625          | 72            | GHA448 | GHA519 |
| 832 | KLB - PGD PHAM HUNG        | LE THI MINH             | *****00625          | 150           | GHC777 | GHC926 |
| 833 | KLB - PGD QUAN 11          | LAM THOAI Y             | *****14839          | 30            | GLX415 | GLX444 |
| 834 | KLB - PGD QUAN 11          | LAM THOAI Y             | *****14839          | 30            | GLX622 | GLX651 |
| 835 | KLB - PGD THU DUC          | NGUYEN THI HONG NHUNG   | *****38970          | 45            | GLO662 | GLO706 |
| 836 | KLB - PGD CAI RANG         | NGUYEN HUU THE          | *****10174          | 17            | GFR857 | GFR873 |
| 837 | KLB - CN PHU QUOC          | NGUYEN THI HOAI PHUONG  | *****06478          | 66            | GIC795 | GIC860 |
| 838 | KLB - CN RACH GIA          | TRAN THAI VINH          | *****10726          | 9             | GFQ027 | GFQ035 |
| 839 | KLB - PGD KINH 8           | PHAM THI BICH           | *****14174          | 60            | GIP889 | GIP948 |
| 840 | KLB - PGD KINH 8           | PHAM THI BICH           | *****14174          | 33            | GIP989 | GIQ021 |
| 841 | KLB - PGD KINH 8           | PHAM THI BICH           | *****14174          | 90            | GIQ638 | GIQ727 |
| 842 | KLB - PGD VINH THUAN       | THAI VAN CUONG          | *****00764          | 22            | GJG653 | GJG674 |
| 843 | KLB - PGD VINH THUAN       | THAI VAN CUONG          | *****00764          | 195           | GJG981 | GJH175 |
| 844 | KLB - PGD CUKUIN           | PHAN VAN CANH           | *****08903          | 22            | GGZ871 | GGZ892 |
| 845 | KLB - PGD TAM QUAN         | NGUYEN THI THANH NGAN   | *****19693          | 9             | GJS916 | GJS924 |
| 846 | KLB - PGD TAM QUAN         | NGUYEN THI THANH NGAN   | *****19693          | 30            | GJT692 | GJT721 |
| 847 | KLB - CN SAI GON           | DANG HOA TRANG          | *****05999          | 30            | GFT604 | GFT633 |
| 848 | KLB - CN SAI GON           | DANG HOA TRANG          | *****05999          | 42            | GFT980 | GFU021 |
| 849 | KLB - CN SAI GON           | VU THI HONG             | *****20551          | 13            | GFT365 | GFT377 |
| 850 | KLB - PGD MO CAY NAM       | PHAM VAN RON            | *****17261          | 30            | GJL442 | GJL471 |
| 851 | KLB - PGD TRAN NGUYEN HAN  | PHAM THI KIM OANH       | *****05144          | 30            | GIC747 | GIC776 |
| 852 | KLB - CN BINH DINH         | NGO XUAN THE            | *****24654          | 42            | GJM604 | GJM645 |
| 853 | KLB - PGD O MON            | NGUYEN THI MONG LAN     | *****01742          | 60            | GJT279 | GJT338 |
| 854 | KLB - PGD O MON            | NGUYEN THI MONG LAN     | *****01742          | 60            | GJT527 | GJT586 |
| 855 | KLB - CN CA MAU            | TRUONG NGOC AI DIEM     | *****19461          | 15            | GKB017 | GKB031 |
| 856 | KLB - CN CA MAU            | TRUONG NGOC AI DIEM     | *****19461          | 30            | GKB737 | GKB766 |
| 857 | KLB - PGD CAI BE           | TRAN THI MY HANH        | *****00595          | 9             | GJX311 | GJX319 |
| 858 | KLB - PGD DUC HOA          | LE TIEN QUOC            | *****17109          | 30            | GKT414 | GKT443 |
| 859 | KLB - CN KHANH HOA         | TRAN UYEN THAO          | *****01705          | 120           | GJZ994 | GKA113 |
| 860 | KLB - CN KHANH HOA         | TRAN UYEN THAO          | *****01705          | 236           | GKA417 | GKA652 |
| 861 | KLB - PGD QUAN 7           | NGUYEN DUY THINH        | *****02489          | 18            | GMA457 | GMA474 |
| 862 | KLB - PGD QUAN 7           | NGUYEN DUY THINH        | *****02489          | 15            | GMA475 | GMA489 |
| 863 | KLB - PGD QUAN 7           | NGUYEN DUY THINH        | *****02489          | 12            | GMA694 | GMA705 |
| 864 | KLB - CN CAN THO           | NGUYEN THI CAM THUY     | *****03561          | 9             | GJN430 | GJN438 |
| 865 | KLB - CN BINH THUAN        | NGO MINH HUY            | *****00675          | 15            | GIO603 | GIO617 |
| 866 | KLB - PGD AN THOI          | HOANG MANH TUAN         | *****07845          | 90            | GID684 | GID773 |
| 867 | KLB - PGD LAGI             | HUYNH THI NGOC QUY      | *****00556          | 15            | GIP275 | GIP289 |
| 868 | KLB - PGD BA CHIEU         | VO TRAN THU HIEN        | *****39458          | 15            | GLM291 | GLM305 |
| 869 | KLB - PGD TUY AN           | PHAM THI MY NGA         | *****05631          | 18            | GGG049 | GGG066 |
| 870 | KLB - CN DAK LAK           | NGUYEN NGOC KIM NGAN    | *****19723          | 18            | GJX763 | GJX780 |
| 871 | KLB - CN TAY NINH          | PHAM THI NGOC MY        | *****08133          | 15            | GJD303 | GJD317 |

| STT | Tên Đơn vị           | Họ và tên KH            | CMND/CCCD /Hộ chiếu | Số lượng MSDT | Từ mã  | Đến mã |
|-----|----------------------|-------------------------|---------------------|---------------|--------|--------|
| 872 | KLB - CN CAN THO     | TRAN DUYEN THAI HAN     | *****07152          | 15            | GJP089 | GJP103 |
| 873 | KLB - PGD HAI CHAU   | NGUYEN THI MAI          | *****03575          | 75            | GGX843 | GGX917 |
| 874 | KLB - PGD PHU MY     | HUYNH THI THUY LIEU     | *****11936          | 63            | GGB389 | GGB451 |
| 875 | KLB - PGD RACH SOI   | PHAM THI THU HONG       | *****16438          | 60            | GFO390 | GFO449 |
| 876 | KLB - PGD RACH SOI   | PHAM THI THU HONG       | *****16438          | 60            | GFO516 | GFO575 |
| 877 | KLB - PGD RACH SOI   | PHAM THI THU HONG       | *****16438          | 45            | GIP575 | GIP619 |
| 878 | KLB - PGD RACH SOI   | PHAM THI THU HONG       | *****16438          | 60            | GIP721 | GIP780 |
| 879 | KLB - PGD RACH SOI   | PHAM THI THU HONG       | *****16438          | 30            | GIP781 | GIP810 |
| 880 | KLB - PGD VINH HAI   | DO THI THUY NHUNG       | *****09164          | 30            | GGJ241 | GGJ270 |
| 881 | KLB - CN HAU GIANG   | TRAN THANH TU           | *****06940          | 90            | GJY021 | GJY110 |
| 882 | KLB - PGD VINH THUAN | DANG THI MONG THUONG    | *****18409          | 35            | GIP650 | GIP684 |
| 883 | KLB - PGD TO HIEU    | TRINH THI CUC QUYNH     | *****26055          | 45            | GID801 | GID845 |
| 884 | KLB - PGD TO HIEU    | TRINH THI CUC QUYNH     | *****26055          | 23            | GIF479 | GIF501 |
| 885 | KLB - PGD SO 4       | THI CONG TOAI           | *****00911          | 33            | GIX123 | GIX155 |
| 886 | KLB - PGD O MON      | TRAN THANH XUAN         | *****03346          | 55            | GJT732 | GJT786 |
| 887 | KLB - PGD O MON      | TRAN THANH XUAN         | *****03346          | 60            | GJW228 | GJW287 |
| 888 | KLB - CN HAI PHONG   | HOANG THI BICH THUY     | *****02691          | 75            | GHW081 | GHW155 |
| 889 | KLB - PGD PHU NHUAN  | NGUYEN THI LAN HUONG    | *****18187          | 45            | GFX322 | GFX366 |
| 890 | KLB - PGD AN NHON    | TRAN THI PHUONG         | *****25336          | 18            | GJR684 | GJR701 |
| 891 | KLB - CN SAI GON     | VO THI KIM TIEN         | *****07357          | 61            | GFU155 | GFU215 |
| 892 | KLB - PGD GO VAP     | TRAN THI NHUAN          | *****11297          | 60            | GFW462 | GFW521 |
| 893 | KLB - PGD SON HOA    | NGUYEN LE THI THAO VI   | *****01109          | 35            | GGR849 | GGR883 |
| 894 | KLB - CN HA NOI      | NGUYEN HAI HA           | *****23502          | 22            | GHL083 | GHL104 |
| 895 | KLB - CN HA NOI      | NGUYEN HAI HA           | *****23502          | 18            | GHB012 | GHB029 |
| 896 | KLB - CN HA NOI      | NGUYEN HAI HA           | *****23502          | 36            | GHB112 | GHB147 |
| 897 | KLB - PGD SA DEC     | HUYNH THI THUY THUY     | *****00848          | 30            | GFN444 | GFN473 |
| 898 | KLB - PGD PHAM HUNG  | TRAN THI THANH          | *****06219          | 46            | GHR370 | GHR415 |
| 899 | KLB - PGD THANG LONG | LE VAN HA               | *****07650          | 33            | GHJ166 | GHJ198 |
| 900 | KLB - PGD LACH TRAY  | PHAM HONG KHANH         | *****15806          | 63            | GHU519 | GHU581 |
| 901 | KLB - PGD LACH TRAY  | PHAM HONG KHANH         | *****15806          | 157           | GHU690 | GHU846 |
| 902 | KLB - PGD LACH TRAY  | PHAM HONG KHANH         | *****15806          | 153           | GHU958 | GHV110 |
| 903 | KLB - PGD LACH TRAY  | PHAM HONG KHANH         | *****15806          | 150           | GIH833 | GIH982 |
| 904 | KLB - CN TIEN GIANG  | NGUYEN THI THANH HIEN   | *****01052          | 36            | GJP624 | GJP659 |
| 905 | KLB - CN TIEN GIANG  | NGUYEN THI THANH HIEN   | *****01052          | 30            | GJP765 | GJP794 |
| 906 | KLB - CN AN GIANG    | TRAN TRONG NHAN         | *****02510          | 36            | GHX669 | GHX704 |
| 907 | KLB - CN BINH DINH   | NGO THI HIEU            | *****13521          | 45            | GJW303 | GJW347 |
| 908 | KLB - CN SAI GON     | NGUYEN THI THAO         | *****05505          | 15            | GKY769 | GKY783 |
| 909 | KLB - CN HAI PHONG   | HOANG THI PHUONG THAO   | *****05984          | 21            | GIM720 | GIM740 |
| 910 | KLB - CN HA NOI      | PHAM THANH HA           | *****41959          | 111           | GHE183 | GHE293 |
| 911 | KLB - PGD AN LAC     | TRUONG THI MINH TUYEN   | *****35904          | 54            | GLU897 | GLU950 |
| 912 | KLB - CN RACH GIA    | BUI VAN KHUONG          | *****18017          | 21            | GFN977 | GFN997 |
| 913 | KLB - CN RACH GIA    | BUI VAN KHUONG          | *****18017          | 30            | GIK552 | GIK581 |
| 914 | KLB - PGD BINH TAN   | PHAN THI HIEN           | *****15429          | 30            | GGN510 | GGN539 |
| 915 | KLB - PGD HA TIEN    | BUI TIEU TUYET          | *****15154          | 12            | GFP774 | GFP785 |
| 916 | KLB - CN PHU YEN     | NGUYEN THI THANH NGUYET | *****01040          | 30            | GGP252 | GGP281 |
| 917 | KLB - CN BINH DINH   | DANG HIEU MINH          | *****01008          | 60            | GJN872 | GJN931 |
| 918 | KLB - PGD THANG LONG | TRAN THI NGOC HA        | *****07452          | 39            | GHY592 | GHY630 |
| 919 | KLB - PGD QUAN 12    | TRAN CHANH THI          | *****10566          | 45            | GLR591 | GLR635 |
| 920 | KLB - PGD QUAN 12    | TRAN CHANH THI          | *****10566          | 12            | GLS107 | GLS118 |
| 921 | KLB - PGD VINH HAI   | NGUYEN THI THANH LOAN   | *****11157          | 16            | GHB507 | GHB522 |
| 922 | KLB - CN KHANH HOA   | NGUYEN THI MONG TUYEN   | *****03622          | 15            | GGI425 | GGI439 |
| 923 | KLB - PGD AN LAC     | PHAN MY DUNG            | *****07313          | 9             | GFW453 | GFW461 |
| 924 | KLB - PGD AN LAC     | PHAN MY DUNG            | *****07313          | 9             | GLV078 | GLV086 |
| 925 | KLB - PGD NINH HOA   | DO NHAT TRUONG          | *****01057          | 90            | GGM654 | GGM743 |
| 926 | KLB - CN RACH GIA    | NGUYEN THI XUAN MY      | *****07196          | 10            | GIN399 | GIN408 |
| 927 | KLB - PGD RACH SOI   | TRUONG PHU KIEN         | *****12309          | 60            | GFO162 | GFO221 |
| 928 | KLB - CN HAI PHONG   | NGUYEN VAN DANG         | *****01087          | 94            | GHV466 | GHV559 |
| 929 | KLB - CN HAI PHONG   | NGUYEN VAN DANG         | *****01087          | 50            | GHV995 | GHV044 |
| 930 | KLB - PGD CAN GIUOC  | NGUYEN TRUNG HIEU       | *****04343          | 32            | GKT507 | GKT538 |
| 931 | KLB - PGD CAN GIUOC  | NGUYEN TRUNG HIEU       | *****04343          | 30            | GKT726 | GKT755 |
| 932 | KLB - CN RACH GIA    | LUU THI NGOC HUYEN      | *****16328          | 11            | GIO580 | GIO590 |
| 933 | KLB - PGD CAI BE     | DOAN MAI HAI MY         | *****09971          | 15            | GFR116 | GFR130 |
| 934 | KLB - PGD PHU MY     | TRAN VAN UNG            | *****38754          | 15            | GJG954 | GJG968 |
| 935 | KLB - PGD SA DEC     | BUI THANH PHONG         | *****03918          | 30            | GHZ672 | GHZ701 |

| STT | Tên Đơn vị                 | Họ và tên KH           | CMND/CCCD /Hộ chiếu | Số lượng MSDT | Từ mã  | Đến mã |
|-----|----------------------------|------------------------|---------------------|---------------|--------|--------|
| 936 | KLB - CN RACH GIA          | NGUYEN HUU NHON        | *****00159          | 30            | GIP329 | GIP358 |
| 937 | KLB - PGD SO 4             | DO VAN TIEN            | *****03194          | 24            | GIY813 | GIY836 |
| 938 | KLB - PGD DIEN KHANH       | TRAN THI NGOC LUAN     | *****06804          | 48            | GGI914 | GGI961 |
| 939 | KLB - PGD DIEN KHANH       | TRAN THI NGOC LUAN     | *****06804          | 60            | GGJ349 | GGJ408 |
| 940 | KLB - PGD HA TIEN          | NGUYEN CAO BAO DUYEN   | *****04177          | 36            | GFP623 | GFP658 |
| 941 | KLB - PGD HONG DAN         | LE VAN LUONG           | *****08226          | 90            | GKA114 | GKA203 |
| 942 | HOI SO NH KIEN LONG        | VU THI HONG PHUONG     | *****19891          | 10            | GJE824 | GJE833 |
| 943 | HOI SO NH KIEN LONG        | VU THI HONG PHUONG     | *****19891          | 15            | GJE862 | GJE876 |
| 944 | KLB - CN DONG THAP         | TRAN PHUOC DU          | *****00410          | 30            | GHY866 | GHY895 |
| 945 | KLB - PGD BUON HO          | HUYNH THI TIEU KIEU    | *****07927          | 9             | GJZ111 | GJZ119 |
| 946 | KLB - CN SAI GON           | DO QUE ANH             | *****27445          | 15            | GKU994 | GKV008 |
| 947 | KLB - CN SAI GON           | DO QUE ANH             | *****27445          | 19            | GKW627 | GKW645 |
| 948 | KLB - PGD PHAM HUNG        | LE THI MAI LIEN        | *****04834          | 18            | GHO529 | GHO546 |
| 949 | KLB - PGD QUAN 7           | TRUONG THI PHUONG      | *****13357          | 9             | GMA505 | GMA513 |
| 950 | KLB - PGD QUAN 7           | TRUONG THI PHUONG      | *****13357          | 9             | GMC132 | GMC140 |
| 951 | KLB - PGD SONG CAU         | NGUYEN THI TUYET HAI   | *****09200          | 30            | GGR393 | GGR422 |
| 952 | KLB - PGD O MON            | NGUYEN THI TUYET HANG  | *****03804          | 31            | GJT167 | GJT197 |
| 953 | KLB - CN PHU YEN           | LE XUAN THANH          | *****00045          | 19            | GHH046 | GHH064 |
| 954 | KLB - PGD HA TIEN          | NGUYEN GIA LINH        | *****12366          | 61            | GJD131 | GJD191 |
| 955 | KLB - PGD TAN HIEP         | NGUYEN NGOC NU         | *****00354          | 30            | GFO722 | GFO751 |
| 956 | KLB - CN HA NOI            | VU THI MAI             | *****37337          | 38            | GHL312 | GHL349 |
| 957 | KLB - PGD PHU MY           | NGUYEN THI BICH THAO   | *****54607          | 30            | GJH176 | GJH205 |
| 958 | KLB - CN SAI GON           | LE HONG DIEP           | *****19280          | 48            | GLB555 | GLB602 |
| 959 | KLB - CN PHU QUOC          | TRAN DUC OANH          | *****04064          | 21            | GFN532 | GFN552 |
| 960 | KLB - PGD RACH SOI         | NGUYEN DONG KHOI       | *****17080          | 99            | GIP401 | GIP499 |
| 961 | KLB - PGD AN BIEN          | LUU THI KHAI UYEN      | *****01241          | 12            | GFQ389 | GFQ400 |
| 962 | KLB - PGD BINH DAI         | CAO THANH LONG         | *****13490          | 480           | GJE903 | GJF382 |
| 963 | KLB - CN PHU QUOC          | MAI THAO TIEN          | *****05405          | 9             | GFN514 | GFN522 |
| 964 | KLB - CN PHU QUOC          | MAI THAO TIEN          | *****05405          | 9             | GFN523 | GFN531 |
| 965 | KLB - CN RACH GIA          | HUYNH THI TRUNG THU    | *****04327          | 60            | GIO677 | GIO736 |
| 966 | KLB - PGD CANG LONG        | NGUYEN THI HONG THAO   | *****00832          | 9             | GFS416 | GFS424 |
| 967 | KLB - CN RACH GIA          | TRAN NGOC ANH          | *****09918          | 22            | GFN743 | GFN764 |
| 968 | KLB - CN RACH GIA          | TRAN NGOC ANH          | *****09918          | 13            | GFN887 | GFN899 |
| 969 | KLB - CN RACH GIA          | TRAN NGOC ANH          | *****09918          | 15            | GIO966 | GIO980 |
| 970 | KLB - CN SAI GON           | NGO THUY AN            | *****01196          | 63            | GLE113 | GLE175 |
| 971 | KLB - CN SAI GON           | NGO THUY AN            | *****01196          | 60            | GKV287 | GKV346 |
| 972 | KLB - CN HA NOI            | LUONG KHAC QUY         | *****34276          | 30            | GHV207 | GHV236 |
| 973 | NEO BRANCH                 | VO NGOC SON            | *****00216          | 28            | GHV347 | GHV374 |
| 974 | KLB - PGD SON HOA          | TRAN VAN KHOA          | *****00463          | 60            | GGR944 | GGG003 |
| 975 | KLB - CN HAI PHONG         | NGUYEN THUY PHUONG     | *****10290          | 15            | GIB769 | GIB783 |
| 976 | KLB - CN HAI PHONG         | TRAN DINH QUANG        | *****04107          | 66            | GIM800 | GIM865 |
| 977 | KLB - PGD QUAN 12          | NGUYEN QUOC VUONG      | *****00108          | 17            | GFV952 | GFV968 |
| 978 | KLB - PGD GO VAP           | NGUYEN HUNG            | *****14760          | 114           | GLW047 | GLW160 |
| 979 | KLB - PGD GO VAP           | NGUYEN HUNG            | *****14760          | 13            | GLW896 | GLW908 |
| 980 | KLB - PGD THU DUC          | VU QUY DAT             | *****12726          | 23            | GFV273 | GFV295 |
| 981 | KLB - PGD THU DUC          | VU QUY DAT             | *****12726          | 23            | GFV530 | GFV552 |
| 982 | KLB - PGD THU DUC          | VU QUY DAT             | *****12726          | 23            | GFV566 | GFV588 |
| 983 | KLB - CN DA NANG           | NGUYEN THI PHUONG THAO | *****17488          | 15            | GHJ046 | GHJ060 |
| 984 | KLB - CN QUANG NAM         | LE THI THU THUY        | *****09593          | 36            | GGZ372 | GGZ407 |
| 985 | KLB - PGD TUNG THIEN VUONG | TRUONG BAO NHU         | *****15749          | 60            | GLE954 | GLF013 |
| 986 | KLB - CN SOC TRANG         | NGUYEN THI THOA        | *****12464          | 42            | GIY162 | GIY203 |
| 987 | KLB - PGD KIEN AN          | DUONG THI PHAN         | *****07935          | 30            | GIL957 | GIL986 |
| 988 | KLB - CN BEN TRE           | PHAN MINH TAM          | *****02353          | 18            | GJC660 | GJC677 |
| 989 | KLB - CN KHANH HOA         | HO NGUYEN NHA TRANG    | *****00296          | 60            | GGH568 | GGH627 |
| 990 | HOI SO NH KIEN LONG        | AN MINH HAO            | *****26902          | 19            | GHZ653 | GHZ671 |
| 991 | KLB - CN HA NOI            | HOANG THI THANH THU    | *****03762          | 57            | GHE435 | GHE491 |
| 992 | KLB - CN BINH DUONG        | NGUYEN THI KIEU NHI    | *****00784          | 30            | GFY837 | GFY866 |
| 993 | KLB - PGD VINH HAI         | MAI THU HA             | *****11265          | 42            | GGJ660 | GGJ701 |
| 994 | KLB - PGD GO CONG          | NGUYEN DA THAO NGUYEN  | *****09575          | 10            | GJT722 | GJT731 |
| 995 | KLB - PGD LONG THANH       | DINH THI HOA           | *****27513          | 120           | GJC260 | GJC379 |
| 996 | KLB - PGD SONG CAU         | VO NGUYEN DUY KHIEM    | *****07863          | 30            | GGR438 | GGR467 |
| 997 | KLB - PGD SONG CAU         | VO NGUYEN DUY KHIEM    | *****07863          | 15            | GHI138 | GHI152 |
| 998 | KLB - PGD SONG CAU         | VO NGUYEN DUY KHIEM    | *****07863          | 15            | GHI153 | GHI167 |
| 999 | KLB - PGD SONG CAU         | VO NGUYEN DUY KHIEM    | *****07863          | 15            | GHI288 | GHI302 |



| STT  | Tên Đơn vị            | Họ và tên KH           | CMND/CCCD /Hộ chiếu | Số lượng MSDT | Từ mã  | Đến mã |
|------|-----------------------|------------------------|---------------------|---------------|--------|--------|
| 1000 | KLB - PGD CAN GIUOC   | VO THI CAM TU          | *****07242          | 24            | GKT885 | GKT908 |
| 1001 | KLB - CN BINH DINH    | HO THI NGA             | *****06192          | 30            | GJN469 | GJN498 |
| 1002 | KLB - CN RACH GIA     | VO VAN NGUYEN          | *****02625          | 12            | GIF434 | GIF445 |
| 1003 | KLB - CN DONG NAI     | VU THI BICH THUY       | *****04746          | 600           | GIR380 | GIR979 |
| 1004 | KLB - CN DONG NAI     | VU THI BICH THUY       | *****04746          | 600           | GIS358 | GIS957 |
| 1005 | KLB - CN PHU YEN      | NGUYEN MINH NHUT       | *****03937          | 60            | GGP282 | GGP341 |
| 1006 | KLB - PGD AN LAC      | CHU DONG BACH          | *****25390          | 105           | GFW219 | GFW323 |
| 1007 | KLB - CN DAK LAK      | NGUYEN MANH HUNG       | *****06901          | 60            | GJX539 | GJX598 |
| 1008 | KLB - PGD GO CONG     | PHAN NGUYEN KIM MEN    | *****17277          | 45            | GJT482 | GJT526 |
| 1009 | KLB - PGD QUAN 12     | HA THI THUY            | *****49145          | 21            | GJR822 | GJR842 |
| 1010 | KLB - PGD LONG DIEN   | PHAN THI NHUNG         | *****04459          | 15            | GJL098 | GJL112 |
| 1011 | KLB - PGD DONG DO     | NGUYEN DINH DUYEN      | *****06223          | 360           | GIA219 | GIA578 |
| 1012 | KLB - CN SAI GON      | NGUYEN THI THUY LINH   | *****00061          | 12            | GLA969 | GLA980 |
| 1013 | KLB - PGD GO VAP      | LE THI ANH TUYET       | *****10584          | 30            | GLV132 | GLV161 |
| 1014 | KLB - PGD GO VAP      | LE THI ANH TUYET       | *****10584          | 30            | GLV869 | GLV898 |
| 1015 | KLB - PGD GO VAP      | LE THI ANH TUYET       | *****10584          | 10            | GLV989 | GLV998 |
| 1016 | KLB - PGD GO VAP      | LE THI ANH TUYET       | *****10584          | 30            | GLW719 | GLW748 |
| 1017 | KLB - PGD CAI BE      | LE THI THANH TUYEN     | *****07698          | 9             | GJW659 | GJW667 |
| 1018 | KLB - PGD CAI BE      | LE THI THANH TUYEN     | *****07698          | 9             | GJX754 | GJX762 |
| 1019 | KLB - CN TIEN GIANG   | PHAN HUYNH NHU         | *****03848          | 21            | GJR272 | GJR292 |
| 1020 | KLB - CN DONG NAI     | HUYNH TUAN ANH         | *****06388          | 210           | GIS967 | GIT176 |
| 1021 | KLB - CN SAI GON      | HO THI TRAM ANH        | *****00044          | 9             | GFU116 | GFU124 |
| 1022 | KLB - CN RACH GIA     | TRANG THI THUY TRANG   | *****01929          | 30            | GIK304 | GIK333 |
| 1023 | KLB - CN RACH GIA     | TRANG THI THUY TRANG   | *****01929          | 30            | GIK582 | GIK611 |
| 1024 | KLB - CN RACH GIA     | TRANG THI THUY TRANG   | *****01929          | 60            | GIK907 | GIK966 |
| 1025 | KLB - CN RACH GIA     | TRANG THI THUY TRANG   | *****01929          | 60            | GIM116 | GIM175 |
| 1026 | KLB - CN RACH GIA     | TRANG THI THUY TRANG   | *****01929          | 25            | GIM551 | GIM575 |
| 1027 | KLB - CN TRA VINH     | THACH NGOC LINH        | *****01454          | 15            | GKI692 | GKI706 |
| 1028 | KLB - CN BINH DINH    | NGUYEN THI THANH THANH | *****12602          | 9             | GJP050 | GJP058 |
| 1029 | KLB - CN BINH DINH    | NGUYEN THI THANH THANH | *****12602          | 36            | GJP170 | GJP205 |
| 1030 | KLB - PGD MO CAY NAM  | PHAM VAN TRON          | *****07927          | 9             | GJI808 | GJI816 |
| 1031 | KLB - PGD MO CAY NAM  | PHAM VAN TRON          | *****07927          | 9             | GJJ760 | GJJ768 |
| 1032 | KLB - PGD TAN SON NHI | TRAN QUOC HUNG         | *****16066          | 30            | GLF343 | GLF372 |
| 1033 | KLB - PGD TAN SON NHI | TRAN QUOC HUNG         | *****16066          | 90            | GLF853 | GLF942 |
| 1034 | KLB - PGD TAN SON NHI | TRAN QUOC HUNG         | *****16066          | 101           | GLH107 | GLH207 |
| 1035 | KLB - PGD TAN SON NHI | PHAM DO THANH THANH    | *****06183          | 24            | GLF943 | GLF966 |
| 1036 | KLB - PGD TAN SON NHI | PHAM DO THANH THANH    | *****06183          | 45            | GLG177 | GLG221 |
| 1037 | KLB - PGD TAN SON NHI | PHAM DO THANH THANH    | *****06183          | 45            | GLH994 | GLI038 |
| 1038 | KLB - PGD TAN SON NHI | PHAM DO THANH THANH    | *****06183          | 33            | GLJ583 | GLJ615 |
| 1039 | KLB - CN HA NOI       | PHUONG VAN TUNG        | *****51701          | 15            | GHE522 | GHE536 |
| 1040 | KLB - PGD BEN CAT     | LE MINH THUAN          | *****08845          | 15            | GMG548 | GMG562 |
| 1041 | KLB - PGD DONG DO     | NGUYEN THANH TAM       | *****15908          | 30            | GHZ542 | GHZ571 |
| 1042 | KLB - PGD VINH HAI    | LE THI HONG PHAN       | *****02700          | 15            | GGK049 | GGK063 |
| 1043 | KLB - CN SAI GON      | NGUYEN HUU TRI         | *****13488          | 60            | GKZ084 | GKZ143 |
| 1044 | KLB - PGD BINH DAI    | NGUYEN PHUC DIEM HUONG | *****11584          | 15            | GFR486 | GFR500 |
| 1045 | KLB - PGD VINH HAI    | NGO THI THU HUYEN      | *****45737          | 15            | GGL009 | GGL023 |
| 1046 | KLB - PGD NGA BAY     | NGUYEN MINH THUAN      | *****15603          | 10            | GKC188 | GKC197 |
| 1047 | KLB - CN BINH DUONG   | LUU THI DIEM HONG      | *****01238          | 209           | GFY628 | GFY836 |
| 1048 | KLB - PGD HA TIEN     | THI KIM THANH          | *****00612          | 31            | GFP126 | GFP156 |
| 1049 | KLB - CN HAI PHONG    | TRAN NGOC HAI          | *****01016          | 9             | GIK858 | GIK866 |
| 1050 | KLB - CN HA NOI       | TRAN VAN THANH         | *****56240          | 15            | GHG131 | GHG145 |
| 1051 | KLB - PGD LAI THIEU   | PHAM THI TRANG         | *****18507          | 38            | GMF792 | GMF829 |
| 1052 | KLB - PGD LAI THIEU   | PHAM THI TRANG         | *****18507          | 48            | GMF830 | GMF877 |
| 1053 | KLB - PGD AN MINH     | DANH HOAI DUY          | *****01309          | 30            | GJO752 | GJO781 |
| 1054 | KLB - CN BINH DINH    | LE YEN                 | *****03102          | 120           | GJQ395 | GJQ514 |
| 1055 | KLB - PGD SONG CAU    | VO HO THI HAI          | *****03324          | 30            | GGR363 | GGR392 |
| 1056 | KLB - PGD CAI RANG    | PHAN THI THUY AN       | *****09878          | 120           | GKA279 | GKA398 |
| 1057 | KLB - CN RACH GIA     | DANG CHAU BICH LE      | *****06820          | 30            | GIO207 | GIO236 |
| 1058 | KLB - PGD PHAM HUNG   | SU NGOC ANH            | *****00512          | 300           | GHO229 | GHO528 |
| 1059 | KLB - PGD PHAM HUNG   | SU NGOC ANH            | *****00512          | 120           | GHP116 | GHP235 |
| 1060 | KLB - CN CAN THO      | TRAN THI PHUONG THAO   | *****18774          | 600           | GJP795 | GJQ394 |
| 1061 | KLB - CN CA MAU       | PHUNG THI HUONG        | *****11958          | 9             | GKB728 | GKB736 |
| 1062 | KLB - CN CA MAU       | PHUNG THI HUONG        | *****11958          | 13            | GKC154 | GKC166 |
| 1063 | KLB - CN CA MAU       | PHUNG THI HUONG        | *****11958          | 9             | GKC198 | GKC206 |

| STT  | Tên Đơn vị            | Họ và tên KH           | CMND/CCCD /Hộ chiếu | Số lượng MSDT | Từ mã  | Đến mã |
|------|-----------------------|------------------------|---------------------|---------------|--------|--------|
| 1064 | KLB - PGD QUAN 7      | TRAN QUANG TRONG       | *****07870          | 23            | GMC100 | GMC122 |
| 1065 | KLB - PGD BA CHIEU    | CHAU THI NGOC LIEU     | *****10480          | 9             | GLK417 | GLK425 |
| 1066 | KLB - PGD PHAM HUNG   | PHAN THI BICH HANH     | *****38947          | 9             | GHP236 | GHP244 |
| 1067 | KLB - PGD SO 4        | NGUYEN QUANG HIEP      | *****05371          | 13            | GIX456 | GIX468 |
| 1068 | KLB - PGD SON HOA     | NGO THI NHIEM THUY     | *****07347          | 12            | GGR766 | GGR777 |
| 1069 | KLB - PGD SON HOA     | NGO THI NHIEM THUY     | *****07347          | 15            | GGR778 | GGR792 |
| 1070 | KLB - PGD SON HOA     | NGO THI NHIEM THUY     | *****07347          | 30            | GGR803 | GGR832 |
| 1071 | KLB - PGD SON HOA     | NGO THI NHIEM THUY     | *****07347          | 16            | GHI363 | GHI378 |
| 1072 | KLB - CN DAK LAK      | DO THI THAO            | *****27909          | 75            | GJX329 | GJX403 |
| 1073 | KLB - CN RACH GIA     | PHAN VU HA             | *****21056          | 150           | GIF520 | GIF669 |
| 1074 | KLB - CN CAN THO      | NGUYEN PHUOC HOA       | *****09588          | 9             | GJN863 | GJN871 |
| 1075 | HOI SO NH KIEN LONG   | NGUYEN THI THU HUONG   | *****02081          | 12            | GHT209 | GHT220 |
| 1076 | KLB - CN SOC TRANG    | TRAN THI THU TRAM      | *****08238          | 36            | GIY492 | GIY527 |
| 1077 | KLB - CN SOC TRANG    | TRAN THI THU TRAM      | *****08238          | 30            | GIY738 | GIY767 |
| 1078 | KLB - CN SOC TRANG    | TRAN THI THU TRAM      | *****08238          | 48            | GIY837 | GIY884 |
| 1079 | KLB - CN SOC TRANG    | TRAN THI THU TRAM      | *****08238          | 44            | GIZ965 | GJA008 |
| 1080 | KLB - CN SOC TRANG    | TRAN THI THU TRAM      | *****08238          | 36            | GJA370 | GJA405 |
| 1081 | KLB - CN SOC TRANG    | TRAN THI THU TRAM      | *****08238          | 138           | GMI583 | GMI720 |
| 1082 | KLB - PGD TRANG BANG  | PHAN THI THU TRINH     | *****00954          | 15            | GJD762 | GJD776 |
| 1083 | KLB - CN NHA BE       | NGUYEN THI BICH PHUONG | *****13068          | 15            | GKU169 | GKU183 |
| 1084 | KLB - CN NHA BE       | NGUYEN THI BICH PHUONG | *****13068          | 15            | GKU184 | GKU198 |
| 1085 | KLB - PGD AN BIEN     | HUYNH VAN DUOC         | *****07326          | 15            | GJJ866 | GJJ880 |
| 1086 | KLB - CN SAI GON      | NGUYEN ANH VAN         | *****19876          | 21            | GLE317 | GLE337 |
| 1087 | KLB - PGD HA TIEN     | NGUYEN THI THUY TIEN   | *****04649          | 55            | GFP719 | GFP773 |
| 1088 | KLB - PGD KINH 8      | VO VAN THU             | *****00045          | 30            | GIR350 | GIR379 |
| 1089 | KLB - PGD THU DUC     | NGUYEN THI PHUONG      | *****00009          | 52            | GFV386 | GFV437 |
| 1090 | KLB - PGD THU DUC     | NGUYEN THI PHUONG      | *****00009          | 54            | GLQ054 | GLQ107 |
| 1091 | KLB - CN CAN THO      | BUI NGOC MINH CHAU     | *****15265          | 12            | GJN618 | GJN629 |
| 1092 | KLB - CN CAN THO      | BUI NGOC MINH CHAU     | *****15265          | 17            | GJP018 | GJP034 |
| 1093 | KLB - CN CAN THO      | BUI NGOC MINH CHAU     | *****15265          | 12            | GJP158 | GJP169 |
| 1094 | KLB - PGD DAM SEN     | NGO THI NU PHUNG       | *****31597          | 30            | GLS748 | GLS777 |
| 1095 | KLB - PGD DAM SEN     | NGO THI NU PHUNG       | *****31597          | 15            | GLS778 | GLS792 |
| 1096 | KLB - PGD DAM SEN     | NGO THI NU PHUNG       | *****31597          | 15            | GLS886 | GLS900 |
| 1097 | KLB - PGD VINH HAI    | NGUYEN THI BAY         | *****08874          | 46            | GHE602 | GHE647 |
| 1098 | KLB - CN KHANH HOA    | HA HONG NGAN           | *****05844          | 32            | GHA597 | GHA628 |
| 1099 | KLB - PGD VAN NINH    | NGUYEN THI THU HONG    | *****10648          | 60            | GGO317 | GGO376 |
| 1100 | KLB - PGD TAN SON NHI | NGO THI THANH TOAN     | *****00096          | 39            | GLI135 | GLI173 |
| 1101 | HOI SO NH KIEN LONG   | NGUYEN THI THANH BINH  | *****00147          | 22            | GHP260 | GHP281 |
| 1102 | KLB - CN RACH GIA     | LE THI DIEM TRINH      | *****01235          | 60            | GIM866 | GIM925 |
| 1103 | KLB - CN SAI GON      | LE NGUYEN KIM ANH      | *****08475          | 25            | GKV054 | GKV078 |
| 1104 | KLB - CN SAI GON      | LE NGUYEN KIM ANH      | *****08475          | 9             | GKY640 | GKY648 |
| 1105 | KLB - PGD SON HOA     | THAM THI NGA           | *****08820          | 30            | GGR914 | GGR943 |
| 1106 | KLB - CN VINH LONG    | NGUYEN VAN DUNG        | *****09533          | 9             | GLU289 | GLU297 |
| 1107 | KLB - CN DA NANG      | NGO THI THUY TRANG     | *****03840          | 9             | GHI868 | GHI876 |
| 1108 | KLB - CN DA NANG      | NGO THI THUY TRANG     | *****03840          | 9             | GHI877 | GHI885 |
| 1109 | KLB - PGD CAN GIUOC   | NGUYEN THI HONG ANH    | *****08163          | 15            | GKT846 | GKT860 |
| 1110 | KLB - CN RACH GIA     | NGUYEN HUU KHON        | *****23359          | 9             | GIO618 | GIO626 |
| 1111 | KLB - PGD DI AN       | NGUYEN TRI TIN         | *****00685          | 15            | GIN679 | GIN693 |
| 1112 | KLB - CN KHANH HOA    | PHAM THI AI VAN        | *****11851          | 25            | GHA775 | GHA799 |
| 1113 | KLB - CN KHANH HOA    | LE THI THUY LIEN       | *****01511          | 30            | GKB821 | GKB850 |
| 1114 | KLB - PGD GO VAP      | NGUYEN THI KIM TIEN    | *****00163          | 13            | GLX062 | GLX074 |
| 1115 | KLB - PGD SO 4        | NGUYEN THI ANH NGUYEN  | *****00916          | 18            | GIV211 | GIV228 |
| 1116 | KLB - CN DONG NAI     | PHAN QUYET THANG       | *****02479          | 12            | GIY801 | GIY812 |
| 1117 | KLB - CN SAI GON      | TONG MY PHUONG         | *****08080          | 81            | GKW247 | GKW327 |
| 1118 | KLB - PGD CAI LAY     | HUYNH THI LIEN         | *****11395          | 27            | GJR458 | GJR484 |
| 1119 | KLB - PGD PHU NHUAN   | PHAM THI THU THUY      | *****07686          | 10            | GLY481 | GLY490 |
| 1120 | KLB - PGD TAN CHAU    | VO VAN CONG            | *****13487          | 150           | GHW450 | GHW599 |
| 1121 | KLB - PGD DONG DO     | HOANG VINH THO         | *****13928          | 38            | GHS153 | GHS190 |
| 1122 | KLB - CN DONG THAP    | LAM QUOC VIET          | *****00891          | 30            | GHY393 | GHY422 |
| 1123 | KLB - CN DONG THAP    | LAM QUOC VIET          | *****00891          | 31            | GHY796 | GHY826 |
| 1124 | KLB - CN BEN TRE      | NGUYEN BUI KHANH VI    | *****01660          | 42            | GJC754 | GJC795 |
| 1125 | KLB - PGD THANG LONG  | NGUYEN THI MINH TRANG  | *****02961          | 39            | GHM688 | GHM726 |
| 1126 | KLB - PGD THANG LONG  | NGUYEN THI MY LINH     | *****10680          | 60            | GHH462 | GHH521 |
| 1127 | KLB - PGD SONG CAU    | HUYNH THI XUONG        | *****06512          | 24            | GGQ628 | GGQ651 |

| STT  | Tên Đơn vị                 | Họ và tên KH           | CMND/CCCD /Hộ chiếu | Số lượng MSDT | Từ mã  | Đến mã |
|------|----------------------------|------------------------|---------------------|---------------|--------|--------|
| 1128 | KLB - PGD THANG LONG       | NGO VAN LINH           | *****06557          | 30            | GHH742 | GHH771 |
| 1129 | KLB - PGD THANG LONG       | NGO VAN LINH           | *****06557          | 30            | GHH866 | GHH895 |
| 1130 | KLB - PGD THANG LONG       | NGO VAN LINH           | *****06557          | 30            | GHI789 | GHI818 |
| 1131 | KLB - PGD THANG LONG       | NGO VAN LINH           | *****06557          | 30            | GHI886 | GHI915 |
| 1132 | KLB - PGD THANG LONG       | NGO VAN LINH           | *****06557          | 30            | GHI989 | GHI018 |
| 1133 | KLB - PGD GO VAP           | LE THI THUY LINH       | *****19711          | 30            | GLV087 | GLV116 |
| 1134 | KLB - PGD GO VAP           | LE THI THUY LINH       | *****19711          | 18            | GLW191 | GLW208 |
| 1135 | KLB - PGD TAN SON NHI      | TRUONG THI THU NGUYET  | *****17077          | 31            | GLI432 | GLI462 |
| 1136 | KLB - CN DONG NAI          | NGUYEN THI HOAI NAM    | *****10485          | 15            | GIV166 | GIV180 |
| 1137 | KLB - CN DONG NAI          | NGUYEN THI HOAI NAM    | *****10485          | 12            | GIX021 | GIX032 |
| 1138 | KLB - PGD THU DUC          | VO THI PHUONG TRINH    | *****10081          | 27            | GLO500 | GLO526 |
| 1139 | KLB - PGD VINH THUAN       | DANG HOANG PHUC        | *****18643          | 57            | GJH654 | GJH710 |
| 1140 | KLB - CN SAI GON           | TANG QUOC BAO          | *****31709          | 60            | GKU565 | GKU624 |
| 1141 | KLB - CN SAI GON           | TANG QUOC BAO          | *****31709          | 45            | GKY119 | GKY163 |
| 1142 | KLB - PGD CAM RANH         | TRAN THI THU HUONG     | *****16064          | 15            | GGN420 | GGN434 |
| 1143 | KLB - PGD KINH 8           | DO THI THUY            | *****15509          | 65            | GFO611 | GFO675 |
| 1144 | KLB - CN PHU YEN           | PHAN THI BICH LY       | *****03352          | 30            | GGQ454 | GGQ483 |
| 1145 | KLB - CN PHU YEN           | PHAN THI BICH LY       | *****03352          | 30            | GGP000 | GGP029 |
| 1146 | KLB - PGD KIEN AN          | NGUYEN THI HUYEN TRANG | *****13866          | 12            | GHW423 | GHW434 |
| 1147 | KLB - PGD DI AN            | LE NHU MINH            | *****28897          | 30            | GMH016 | GMH045 |
| 1148 | KLB - PGD SO 4             | CHAU NHAT VY           | *****04739          | 22            | GIX674 | GIX695 |
| 1149 | KLB - PGD LACH TRAY        | NGUYEN THI PHUONG      | *****01638          | 12            | GII715 | GII726 |
| 1150 | KLB - PGD TAN SON NHI      | TRAN VIET DUC          | *****00504          | 30            | GLG147 | GLG176 |
| 1151 | KLB - PGD TAN SON NHI      | TRAN VIET DUC          | *****00504          | 30            | GLH208 | GLH237 |
| 1152 | KLB - PGD TAN SON NHI      | TRAN VIET DUC          | *****00504          | 30            | GLH407 | GLH436 |
| 1153 | KLB - PGD TAN SON NHI      | TRAN VIET DUC          | *****00504          | 30            | GLH437 | GLH466 |
| 1154 | KLB - PGD TAN SON NHI      | TRAN VIET DUC          | *****00504          | 30            | GLH752 | GLH781 |
| 1155 | KLB - PGD TAN SON NHI      | TRAN VIET DUC          | *****00504          | 30            | GLH782 | GLH811 |
| 1156 | KLB - PGD TAN SON NHI      | TRAN VIET DUC          | *****00504          | 30            | GLK012 | GLK041 |
| 1157 | KLB - CN QUANG NAM         | VO THI THANH THAO      | *****10616          | 20            | GGZ208 | GGZ227 |
| 1158 | KLB - PGD KIEN AN          | VU NGOC TUNG           | *****12541          | 12            | GIL762 | GIL773 |
| 1159 | KLB - PGD AN LAC           | NGO THI HONG NHUNG     | *****10777          | 15            | GLU535 | GLU549 |
| 1160 | KLB - PGD AN LAC           | NGO THI HONG NHUNG     | *****10777          | 13            | GLU884 | GLU896 |
| 1161 | KLB - PGD CAM RANH         | DO THI BICH NGOC       | *****10592          | 15            | GGN405 | GGN419 |
| 1162 | KLB - PGD DAM SEN          | NGUYEN DUY THO         | *****21040          | 12            | GFW012 | GFW023 |
| 1163 | KLB - PGD DAM SEN          | NGUYEN DUY THO         | *****21040          | 12            | GFW024 | GFW035 |
| 1164 | KLB - PGD DAM SEN          | NGUYEN DUY THO         | *****21040          | 12            | GFW112 | GFW123 |
| 1165 | KLB - PGD DAM SEN          | NGUYEN DUY THO         | *****21040          | 12            | GFW124 | GFW135 |
| 1166 | KLB - PGD LAI THIEU        | NGUYEN NGOC TUAN       | *****13041          | 30            | GMF348 | GMF377 |
| 1167 | KLB - PGD LAI THIEU        | NGUYEN NGOC TUAN       | *****13041          | 60            | GMF378 | GMF437 |
| 1168 | KLB - PGD LAI THIEU        | NGUYEN NGOC TUAN       | *****13041          | 30            | GMF438 | GMF467 |
| 1169 | KLB - CN SOC TRANG         | BUI TUYET MAI          | *****14013          | 43            | GJB044 | GJB086 |
| 1170 | KLB - PGD SONG CAU         | NGUYEN THI PHUONG THAO | *****01487          | 10            | GGR161 | GGR170 |
| 1171 | KLB - PGD BA CHIEU         | NGUYEN KIM NGOC QUY    | *****08970          | 208           | GLK777 | GLK984 |
| 1172 | KLB - PGD BA CHIEU         | NGUYEN KIM NGOC QUY    | *****08970          | 15            | GLL060 | GLL074 |
| 1173 | KLB - PGD DUC HOA          | TRAN THI THANH HANG    | *****18648          | 18            | GFS965 | GFS982 |
| 1174 | KLB - PGD TRAN NGUYEN HAN  | TRUONG MINH ANH        | *****00135          | 30            | GII784 | GII813 |
| 1175 | KLB - PGD QUAN 7           | NGUYEN THI THU HANG    | *****01018          | 9             | GMC123 | GMC131 |
| 1176 | KLB - CN BEN TRE           | LE THI CAM TIEN        | *****05843          | 30            | GJD273 | GJD302 |
| 1177 | KLB - CN BEN TRE           | LE THI CAM TIEN        | *****05843          | 30            | GJD732 | GJD761 |
| 1178 | KLB - PGD TAN SON NHI      | PHAN TRUNG HIEU        | *****15608          | 13            | GLH394 | GLH406 |
| 1179 | KLB - PGD CHAU DOC         | NGUYEN THI THANH THUY  | *****02687          | 15            | GHW911 | GHW925 |
| 1180 | KLB - PGD NGO GIA TU       | LUONG NGUYEN THAO VY   | *****02871          | 24            | GLT772 | GLT795 |
| 1181 | KLB - CN BA RIA - VUNG TAU | DO DUY ANH             | *****08478          | 13            | GJE834 | GJE846 |
| 1182 | KLB - CN BINH DINH         | NGUYEN THI HONG NHUNG  | *****02591          | 9             | GJP149 | GJP157 |
| 1183 | KLB - CN SAI GON           | NGUYEN THI KIM HIEN    | *****16379          | 19            | GKZ436 | GKZ454 |
| 1184 | KLB - CN HA NOI            | NGUYEN THI HAI YEN     | *****08458          | 24            | GHB088 | GHB111 |
| 1185 | KLB - CN BINH DUONG        | TRUONG THI THUY DUONG  | *****08277          | 15            | GGA160 | GGA174 |
| 1186 | KLB - CN SAI GON           | PHAN THI QUE PHUONG    | *****00084          | 10            | GFT510 | GFT519 |
| 1187 | KLB - CN DA NANG           | DO THI TINH            | *****15410          | 36            | GHI356 | GHI391 |
| 1188 | KLB - PGD CUKUIN           | NGUYEN THI KIM         | *****03255          | 18            | GJY606 | GJY623 |
| 1189 | KLB - PGD GO QUAO          | NGUYEN THI HUYNH NHU   | *****01143          | 30            | GFQ401 | GFQ430 |
| 1190 | KLB - PGD VINH THUAN       | NGUYEN THANH NHO       | *****00877          | 15            | GJI624 | GJI638 |
| 1191 | KLB - PGD TAM QUAN         | DAO ANH TUAN           | *****19263          | 46            | GJS155 | GJS200 |

| STT  | Tên Đơn vị           | Họ và tên KH               | CMND/CCCD /Hộ chiếu | Số lượng MSDT | Từ mã  | Đến mã |
|------|----------------------|----------------------------|---------------------|---------------|--------|--------|
| 1192 | KLB - PGD TO HIEU    | PHAM THI MAI               | *****09979          | 90            | GIE928 | GIF017 |
| 1193 | KLB - CN SAI GON     | DO ANH KIET                | *****29456          | 44            | GFT889 | GFT932 |
| 1194 | KLB - PGD BA TRI     | NGUYEN THI HOAI THUONG     | *****13670          | 22            | GJG616 | GJG637 |
| 1195 | KLB - PGD PHAM HUNG  | PHUNG THI THUY             | *****38385          | 120           | GHW641 | GHW760 |
| 1196 | KLB - PGD LACH TRAY  | NGUYEN THI MAI HUONG       | *****04761          | 15            | GII757 | GII771 |
| 1197 | KLB - CN SAI GON     | TRUONG THI TUYET HONG      | *****21275          | 24            | GLC329 | GLC352 |
| 1198 | KLB - CN CA MAU      | PHAM THI Y THU             | *****00314          | 30            | GKB296 | GKB325 |
| 1199 | KLB - CN DONG THAP   | PHAM THANH HUNG            | *****02659          | 9             | GHY941 | GHY949 |
| 1200 | KLB - PGD VUNG TAU   | NGUYEN THI THE             | *****02215          | 49            | GJJ459 | GJJ507 |
| 1201 | KLB - CN AN GIANG    | NGUYEN THI HONG PHUONG     | *****12120          | 30            | GHX209 | GHX238 |
| 1202 | KLB - CN RACH GIA    | HUYNH VAN XUYEN            | *****14286          | 15            | GIK187 | GIK201 |
| 1203 | KLB - CN HA NOI      | PHAM VAN DIEP              | *****43887          | 15            | GHB061 | GHB075 |
| 1204 | KLB - CN NHA BE      | TRAN BICH TUYEN            | *****14554          | 47            | GKT909 | GKT955 |
| 1205 | KLB - PGD BA TRI     | TRAN THI HOAI THUONG       | *****00030          | 60            | GJH513 | GJH572 |
| 1206 | KLB - PGD PHAM HUNG  | BUI THUY LINH              | *****00553          | 60            | GHS680 | GHS739 |
| 1207 | KLB - PGD PHAM HUNG  | BUI THUY LINH              | *****00553          | 60            | GHT137 | GHT196 |
| 1208 | KLB - PGD PHAM HUNG  | BUI THUY LINH              | *****00553          | 60            | GHT274 | GHT333 |
| 1209 | KLB - PGD PHAM HUNG  | BUI THUY LINH              | *****00553          | 76            | GHX786 | GHX861 |
| 1210 | KLB - PGD PHAM HUNG  | BUI THUY LINH              | *****00553          | 60            | GHY042 | GHY101 |
| 1211 | KLB - CN DA NANG     | TRAN THI MY NGOC           | *****06308          | 12            | GHI977 | GHI988 |
| 1212 | KLB - PGD PHAM HUNG  | LE THI THU HUONG           | *****06272          | 15            | GHX056 | GHX070 |
| 1213 | KLB - CN SAI GON     | TRAN THI THUY LINH         | *****02472          | 15            | GLK132 | GLK146 |
| 1214 | KLB - CN SAI GON     | TRAN THI THUY LINH         | *****02472          | 60            | GLK168 | GLK227 |
| 1215 | KLB - CN SAI GON     | TRAN THI THUY LINH         | *****02472          | 30            | GLK312 | GLK341 |
| 1216 | KLB - CN PHU YEN     | TRINH MINH KHANH           | *****00199          | 60            | GGQ394 | GGQ453 |
| 1217 | KLB - CN PHU YEN     | TRINH MINH KHANH           | *****00199          | 9             | GGQ502 | GGQ510 |
| 1218 | KLB - CN PHU YEN     | TRINH MINH KHANH           | *****00199          | 12            | GGP120 | GGP131 |
| 1219 | KLB - CN PHU YEN     | TRINH MINH KHANH           | *****00199          | 9             | GGP549 | GGP557 |
| 1220 | KLB - PGD SONG HAN   | NGUYEN ANH KHOA            | *****13904          | 48            | GHJ887 | GHJ934 |
| 1221 | KLB - PGD PHAM HUNG  | BUI VAN QUAN               | *****12415          | 139           | GHT915 | GHU053 |
| 1222 | KLB - PGD VINH THUAN | HUYNH THI CAM HUYEN        | *****02392          | 18            | GJG855 | GJG872 |
| 1223 | KLB - PGD VINH THUAN | HUYNH THI CAM HUYEN        | *****02392          | 9             | GJH603 | GJH611 |
| 1224 | KLB - CN DONG THAP   | LE QUANG HUY               | *****01035          | 9             | GHY177 | GHY185 |
| 1225 | KLB - CN KHANH HOA   | PHAN HIEN                  | *****05014          | 63            | GHA209 | GHA271 |
| 1226 | KLB - CN SOC TRANG   | NGUYEN DINH THANH LAM      | *****10021          | 33            | GIX817 | GIX849 |
| 1227 | KLB - CN SOC TRANG   | NGUYEN DINH THANH LAM      | *****10021          | 27            | GJA860 | GJA886 |
| 1228 | KLB - CN RACH GIA    | THAN THI UT THUONG         | *****03124          | 12            | GIM606 | GIM617 |
| 1229 | KLB - CN TRA VINH    | PHAM THI THANH THAO        | *****01691          | 30            | GKI122 | GKI151 |
| 1230 | KLB - CN TRA VINH    | PHAM THI THANH THAO        | *****01691          | 39            | GKJ261 | GKJ299 |
| 1231 | KLB - CN RACH GIA    | NGUYEN THI XUAN QUYNH      | *****14698          | 30            | GFO132 | GFO161 |
| 1232 | KLB - CN RACH GIA    | NGUYEN THI XUAN QUYNH      | *****14698          | 15            | GIJ857 | GIJ871 |
| 1233 | KLB - PGD VINH THUAN | DANG THI YEN NHI           | *****06416          | 30            | GJH423 | GJH452 |
| 1234 | KLB - PGD VINH THUAN | DANG THI YEN NHI           | *****06416          | 150           | GJI384 | GJI533 |
| 1235 | KLB - PGD VINH THUAN | DANG THI YEN NHI           | *****06416          | 45            | GJL686 | GJL730 |
| 1236 | KLB - CN HAI PHONG   | LA THI THUY LIEN           | *****00878          | 90            | GIK334 | GIK423 |
| 1237 | KLB - PGD THU DUC    | HOANG THE HUNG             | *****17076          | 36            | GLM558 | GLM593 |
| 1238 | KLB - PGD THU DUC    | HOANG THE HUNG             | *****17076          | 30            | GLM609 | GLM638 |
| 1239 | KLB - PGD THU DUC    | HOANG THE HUNG             | *****17076          | 30            | GLM699 | GLM728 |
| 1240 | KLB - PGD THU DUC    | HOANG THE HUNG             | *****17076          | 34            | GLM729 | GLM762 |
| 1241 | KLB - PGD THU DUC    | HOANG THE HUNG             | *****17076          | 30            | GLN202 | GLN231 |
| 1242 | KLB - PGD THU DUC    | HOANG THE HUNG             | *****17076          | 30            | GLN787 | GLN816 |
| 1243 | KLB - PGD THU DUC    | HOANG THE HUNG             | *****17076          | 28            | GLO785 | GLO812 |
| 1244 | KLB - PGD THU DUC    | HOANG THE HUNG             | *****17076          | 30            | GLR186 | GLR215 |
| 1245 | KLB - PGD THU DUC    | HOANG THE HUNG             | *****17076          | 30            | GLR216 | GLR245 |
| 1246 | KLB - PGD VUNG TAU   | TA THI THU                 | *****15199          | 24            | GJJ402 | GJJ425 |
| 1247 | KLB - PGD VUNG TAU   | TA THI THU                 | *****15199          | 15            | GJK747 | GJK761 |
| 1248 | KLB - CN HA NOI      | PHAN VAN LOI               | *****03612          | 15            | GHG730 | GHG744 |
| 1249 | KLB - PGD BA TRI     | TRUONG THI MUOI NHO        | *****00822          | 15            | GJG026 | GJG040 |
| 1250 | KLB - PGD BA TRI     | TRUONG THI MUOI NHO        | *****00822          | 30            | GJG487 | GJG516 |
| 1251 | KLB - CN SAI GON     | LE THI THANH NHUNG         | *****23056          | 30            | GLE619 | GLE648 |
| 1252 | KLB - CN SAI GON     | LE THI THANH NHUNG         | *****23056          | 30            | GLF259 | GLF288 |
| 1253 | KLB - PGD BEN CAT    | NGUYEN HONG LANH           | *****09402          | 30            | GMG467 | GMG496 |
| 1254 | KLB - PGD PHU NHUAN  | TRUONG NGUYEN THI THU HANG | *****16968          | 30            | GFX915 | GFX944 |
| 1255 | KLB - PGD PHU NHUAN  | TRUONG NGUYEN THI THU HANG | *****16968          | 51            | GLZ153 | GLZ203 |

| STT  | Tên Đơn vị             | Họ và tên KH            | CMND/CCCD /Hộ chiếu | Số lượng MSDT | Từ mã  | Đến mã |
|------|------------------------|-------------------------|---------------------|---------------|--------|--------|
| 1256 | KLB - PGD SA DEC       | NGO MINH HAU            | *****18383          | 27            | GLH238 | GLH264 |
| 1257 | KLB - PGD KINH 8       | PHAN THI BICH LIEN      | *****00400          | 24            | GIR980 | GIS003 |
| 1258 | KLB - PGD DONG DO      | LE THI KHUYEN           | *****11610          | 45            | GHS824 | GHS868 |
| 1259 | KLB - CN HA NOI        | NGUYEN THI PHUONG NGA   | *****13765          | 16            | GHU503 | GHU518 |
| 1260 | KLB - CN HA NOI        | NGUYEN THI PHUONG NGA   | *****13765          | 15            | GHW926 | GHW940 |
| 1261 | KLB - CN DONG NAI      | DOAN CONG HUNG          | *****00304          | 33            | GIU140 | GIU172 |
| 1262 | KLB - PGD BA CHIEU     | TRAN PHU CUONG          | *****00257          | 30            | GLK282 | GLK311 |
| 1263 | KLB - CN PHU YEN       | NGUYEN TRONG THANH      | *****01772          | 18            | GGP438 | GGP455 |
| 1264 | KLB - CN RACH GIA      | LAI QUOC KHANH          | *****00425          | 62            | GFN915 | GFN976 |
| 1265 | KLB - CN RACH GIA      | LAI QUOC KHANH          | *****00425          | 92            | GFO013 | GFO104 |
| 1266 | KLB - PGD BINH TAN     | HUYNH HOANG DANH        | *****03944          | 60            | GGI167 | GGI226 |
| 1267 | KLB - CN DONG NAI      | LUU THI THUY TRANG      | *****25259          | 66            | GIY096 | GIY161 |
| 1268 | KLB - CN SOC TRANG     | PHAM THI XUAN DUYEN     | *****13761          | 22            | GFR278 | GFR299 |
| 1269 | KLB - CN SOC TRANG     | PHAM THI XUAN DUYEN     | *****13761          | 15            | GJA665 | GJA679 |
| 1270 | KLB - PGD BINH THUY    | NGO KHANH TRANG         | *****09523          | 9             | GJO532 | GJO540 |
| 1271 | KLB - CN DONG NAI      | LIEU THI THANH THAO     | *****13467          | 21            | GGA698 | GGA718 |
| 1272 | KLB - PGD TAM QUAN     | HUYNH BA LUAN           | *****06514          | 34            | GGB922 | GGB955 |
| 1273 | KLB - PGD VINH HAI     | LE THI TAM              | *****09123          | 24            | GGK860 | GGK883 |
| 1274 | KLB - PGD DI AN        | BUI THI LIEN            | *****17943          | 18            | GGA142 | GGA159 |
| 1275 | KLB - PGD DAM SEN      | NGUYEN VAN BINH         | *****00143          | 13            | GFV999 | GFV011 |
| 1276 | KLB - PGD GO CONG      | NGUYEN NGOC TUAN        | *****01290          | 15            | GJS834 | GJS848 |
| 1277 | KLB - PGD LAI THIEU    | LE THI THUY CUC         | *****06424          | 16            | GFZ724 | GFZ739 |
| 1278 | KLB - PGD DIEN KHANH   | HA THI KIM THOA         | *****06005          | 31            | GHB030 | GHB060 |
| 1279 | KLB - CN SAI GON       | NGUYEN THI NGOC HUONG   | *****06306          | 30            | GIB960 | GIB989 |
| 1280 | HOI SO NH KIEN LONG    | NGUYEN MAI DUNG         | *****00880          | 15            | GHS245 | GHS259 |
| 1281 | HOI SO NH KIEN LONG    | NGUYEN MAI DUNG         | *****00880          | 9             | GHT343 | GHT351 |
| 1282 | KLB - CN RACH GIA      | LE THI NHAN             | *****17273          | 27            | GFO105 | GFO131 |
| 1283 | KLB - CN RACH GIA      | LE THI NHAN             | *****17273          | 15            | GIK492 | GIK506 |
| 1284 | KLB - CN RACH GIA      | LE THI NHAN             | *****17273          | 30            | GIL708 | GIL737 |
| 1285 | KLB - CN RACH GIA      | NGUYEN THAO NGUYEN      | *****04490          | 9             | GIF502 | GIF510 |
| 1286 | KLB - PGD KINH 8       | NGUYEN MINH BACH        | *****09905          | 40            | GIQ559 | GIQ598 |
| 1287 | KLB - PGD KINH 8       | NGUYEN MINH BACH        | *****09905          | 49            | GIR118 | GIR166 |
| 1288 | KLB - CN DONG NAI      | TRAN DUY NGOC DIEP      | *****02761          | 60            | GIR290 | GIR349 |
| 1289 | KLB - CN DONG NAI      | TRAN DUY NGOC DIEP      | *****02761          | 36            | GIT487 | GIT522 |
| 1290 | KLB - CN DONG NAI      | TRAN DUY NGOC DIEP      | *****02761          | 60            | GIX491 | GIX550 |
| 1291 | KLB - CN DONG NAI      | TRAN DUY NGOC DIEP      | *****02761          | 60            | GIY222 | GIY281 |
| 1292 | KLB - CN DONG NAI      | TRAN DUY NGOC DIEP      | *****02761          | 136           | GJA406 | GJA541 |
| 1293 | KLB - PGD NGA BAY      | NGUYEN NGOC TINH        | *****11275          | 9             | GKB689 | GKB697 |
| 1294 | KLB - PGD QUAN 7       | NGUYEN THAI LOC         | *****24779          | 27            | GFY509 | GFY535 |
| 1295 | KLB - PGD THU DUC      | LE THI NHANH            | *****06190          | 60            | GLO587 | GLO646 |
| 1296 | KLB - PGD NGO GIA TU   | VO HOANG LAM            | *****00356          | 90            | GLT964 | GLU053 |
| 1297 | KLB - PGD NGO GIA TU   | VO HOANG LAM            | *****00356          | 90            | GLU084 | GLU173 |
| 1298 | KLB - PGD TIEU CAN     | NGUYEN THANH PHONG      | *****01197          | 252           | GKD025 | GKD276 |
| 1299 | KLB - PGD CAN GIUOC    | NGUYEN DIEM THANH TRANG | *****01393          | 15            | GKT554 | GKT568 |
| 1300 | KLB - PGD CAN GIUOC    | NGUYEN DIEM THANH TRANG | *****01393          | 9             | GKT645 | GKT653 |
| 1301 | KLB - PGD BINH TAN     | CHU VAN HUU             | *****10706          | 31            | GHG745 | GHG775 |
| 1302 | KLB - PGD QUAN 12      | HOANG THI MINH VY       | *****15884          | 45            | GLS062 | GLS106 |
| 1303 | KLB - PGD DIEN KHANH   | DINH NGUYEN HONG THUY   | *****07909          | 30            | GGN435 | GGN464 |
| 1304 | KLB - PGD DIEN KHANH   | DINH NGUYEN HONG THUY   | *****07909          | 30            | GGN540 | GGN569 |
| 1305 | KLB - PGD CAI RANG     | LE TOAN DIEN            | *****15389          | 18            | GJS425 | GJS442 |
| 1306 | KLB - PGD LAI THIEU    | NGUYEN THI MY KHUYEN    | *****01240          | 22            | GFY867 | GFY888 |
| 1307 | KLB - CN QUANG NAM     | NGO THI CUC             | *****05035          | 90            | GGZ893 | GGZ982 |
| 1308 | KLB - PGD HONG DAN     | HUYNH TUAN HAI          | *****01685          | 15            | GKA666 | GKA680 |
| 1309 | KLB - PGD BINH TAN     | NGUYEN DUY PHAN         | *****41957          | 18            | GGN870 | GGN887 |
| 1310 | KLB - PGD LAI THIEU    | NGUYEN TUYET NHI        | *****06529          | 15            | GMF648 | GMF662 |
| 1311 | KLB - PGD HONG NGU     | DO THI TUYET HONG       | *****07792          | 33            | GHZ620 | GHZ652 |
| 1312 | KLB - CN CAN THO       | HUYNH VAN NAM           | *****05888          | 30            | GJN273 | GJN302 |
| 1313 | KLB - CN CAN THO       | HUYNH VAN NAM           | *****05888          | 15            | GJO737 | GJO751 |
| 1314 | KLB - CN CAN THO       | HUYNH VAN NAM           | *****05888          | 30            | GJP206 | GJP235 |
| 1315 | KLB - CN CAN THO       | HUYNH VAN NAM           | *****05888          | 30            | GJR308 | GJR337 |
| 1316 | KLB - CN CAN THO       | HUYNH VAN NAM           | *****05888          | 30            | GJR368 | GJR397 |
| 1317 | KLB - PGD HAI CHAU     | BUI THI ANH HONG        | *****06389          | 9             | GHJ944 | GHJ952 |
| 1318 | KLB - PGD NGU HANH SON | TRUONG NHON PHU         | *****20648          | 15            | GHJ998 | GHK012 |
| 1319 | KLB - PGD NGU HANH SON | TRUONG NHON PHU         | *****20648          | 16            | GGZ067 | GGZ082 |

| STT  | Tên Đơn vị           | Họ và tên KH           | CMND/CCCD /Hộ chiếu | Số lượng MSDT | Từ mã  | Đến mã |
|------|----------------------|------------------------|---------------------|---------------|--------|--------|
| 1320 | KLB - PGD PHAM HUNG  | DANG HONG TUNG         | *****32042          | 9             | GHO547 | GHO555 |
| 1321 | KLB - PGD PHAM HUNG  | DANG TRAN KHANH DUONG  | *****29469          | 21            | GHS803 | GHS823 |
| 1322 | KLB - PGD HA TIEN    | HOANG THI KIM NHAN     | *****05087          | 9             | GJC964 | GJC972 |
| 1323 | KLB - CN CA MAU      | NGUYEN KIEU LIEN       | *****05907          | 9             | GKB371 | GKB379 |
| 1324 | KLB - CN CA MAU      | NGUYEN KIEU LIEN       | *****05907          | 9             | GKB680 | GKB688 |
| 1325 | KLB - CN CA MAU      | NGUYEN KIEU LIEN       | *****05907          | 9             | GKB812 | GKB820 |
| 1326 | KLB - CN HA NOI      | NGUYEN HUU CHIEN       | *****18848          | 31            | GHF704 | GHF734 |
| 1327 | KLB - CN BINH DUONG  | VO TRUONG GIANG        | *****07351          | 69            | GMC499 | GMC567 |
| 1328 | KLB - CN DAK LAK     | MAI THI LUAN LUU       | *****20432          | 60            | GJW866 | GJW925 |
| 1329 | KLB - CN AN GIANG    | TRAN THI CAM TIEN      | *****02943          | 18            | GHX131 | GHX148 |
| 1330 | KLB - PGD CHAU DOC   | TRAN THI TUYET NHUNG   | *****01876          | 24            | GHW984 | GHX007 |
| 1331 | KLB - PGD BA CHIEU   | NGUYEN VAN PHUOC       | *****03475          | 9             | GLK258 | GLK266 |
| 1332 | KLB - PGD TAN AN     | HUYNH DUONG NGOC CHAU  | *****08456          | 18            | GKT120 | GKT137 |
| 1333 | KLB - PGD THU DUC    | TRUONG MINH QUAN       | *****23568          | 18            | GFV040 | GFV057 |
| 1334 | KLB - PGD CAI BE     | LE BA THI              | *****00412          | 18            | GJW581 | GJW598 |
| 1335 | KLB - PGD DI AN      | VO DINH BAY            | *****05696          | 30            | GMH106 | GMH135 |
| 1336 | KLB - PGD NGO GIA TU | NGUYEN HOANG HA        | *****08451          | 150           | GLT026 | GLT175 |
| 1337 | KLB - CN BINH DINH   | TRUONG THI TRUC PHUONG | *****24030          | 23            | GGB766 | GGB788 |
| 1338 | KLB - PGD BINH DAI   | NGUYEN THANH TY EM     | *****22085          | 90            | GJF554 | GJF643 |
| 1339 | KLB - PGD LONG KHANH | HUYNH QUANG TRUNG      | *****09204          | 315           | GJB725 | GJC039 |
| 1340 | KLB - PGD GO VAP     | TRAN THU HANG          | *****00404          | 30            | GFV602 | GFV631 |
| 1341 | KLB - CN DONG THAP   | DO LE QUOC CUONG       | *****14401          | 18            | GHZ311 | GHZ328 |
| 1342 | KLB - PGD KIEN AN    | BUI HUYEN TRANG        | *****09024          | 15            | GIL738 | GIL752 |
| 1343 | KLB - PGD KIEN AN    | BUI HUYEN TRANG        | *****09024          | 15            | GIM440 | GIM454 |
| 1344 | KLB - PGD AN THOI    | NGUYEN DUY TY          | *****00156          | 300           | GIE292 | GIE591 |
| 1345 | KLB - PGD THU DUC    | PHAN THI NGOC PHUC     | *****08883          | 15            | GFV090 | GFV104 |
| 1346 | KLB - PGD THU DUC    | PHAN THI NGOC PHUC     | *****08883          | 15            | GLM468 | GLM482 |
| 1347 | KLB - PGD THOI BINH  | LY THI NHIEU           | *****05849          | 9             | GKG295 | GKG303 |
| 1348 | KLB - CN PHU QUOC    | NGUYEN THI HONG VAN    | *****18032          | 18            | GIC110 | GIC127 |
| 1349 | KLB - PGD SA DEC     | PHAM THI THUY DUONG    | *****17589          | 54            | GIB511 | GIB564 |
| 1350 | KLB - PGD VINH HAI   | LE THI ANH TUYET       | *****22187          | 120           | GKG181 | GKG300 |
| 1351 | KLB - PGD VINH HAI   | LE THI ANH TUYET       | *****22187          | 24            | GKG836 | GKG859 |
| 1352 | KLB - PGD PHU NHUAN  | LE THI XUAN PHUNG      | *****38217          | 60            | GMA090 | GMA149 |
| 1353 | KLB - PGD PHU MY     | TRINH THI THANH HANG   | *****08993          | 9             | GJL375 | GJL383 |
| 1354 | KLB - PGD PHU NHUAN  | DINH CONG VINH TUNG    | *****14010          | 15            | GLZ727 | GLZ741 |
| 1355 | KLB - PGD BA TRI     | NGUYEN THI HONG PHUC   | *****11875          | 12            | GJG083 | GJG094 |
| 1356 | KLB - CN SAI GON     | TRAN THI DAI NGUYEN    | ***32992            | 13            | GFU560 | GFU572 |
| 1357 | KLB - CN HA NOI      | BUI TUYET NGA          | *****35230          | 466           | GHL392 | GHL857 |
| 1358 | KLB - PGD HO PHONG   | TRAN VAN TIET          | *****03416          | 114           | GJZ120 | GJZ233 |
| 1359 | KLB - PGD HO PHONG   | TRAN VAN TIET          | *****03416          | 165           | GJZ315 | GJZ479 |
| 1360 | KLB - PGD SONG HAN   | NGO ANH DONG           | *****06748          | 15            | GGW912 | GGW926 |
| 1361 | KLB - PGD SONG HAN   | NGO ANH DONG           | *****06748          | 18            | GGW963 | GGW980 |
| 1362 | KLB - CN TIEN GIANG  | PHAN MINH TRUNG        | *****13761          | 300           | GFQ491 | GFQ790 |
| 1363 | KLB - CN BEN TRE     | NGUYEN TRONG KHUONG    | *****12147          | 24            | GJD393 | GJD416 |
| 1364 | KLB - CN BEN TRE     | NGUYEN TRONG KHUONG    | *****12147          | 12            | GJD679 | GJD690 |
| 1365 | KLB - CN BEN TRE     | NGUYEN TRONG KHUONG    | *****12147          | 18            | GJD909 | GJD926 |
| 1366 | KLB - CN DA NANG     | DANG THAM VAN          | *****15950          | 18            | GGT731 | GGT748 |
| 1367 | KLB - PGD NINH HOA   | LE THI NGOC TRAM       | *****00350          | 9             | GHF789 | GHF797 |
| 1368 | KLB - PGD VINH HAI   | LE THI HUE             | *****12784          | 15            | GHB492 | GHB506 |
| 1369 | KLB - PGD VINH HAI   | LE THI HUE             | *****12784          | 10            | GHB574 | GHB583 |
| 1370 | KLB - PGD VINH HAI   | LE THI HUE             | *****12784          | 30            | GHC031 | GHC060 |
| 1371 | KLB - PGD VINH HAI   | LE THI HUE             | *****12784          | 34            | GHD107 | GHD140 |
| 1372 | KLB - PGD GO QUAO    | PHAN THI DIEM THUY     | *****15879          | 33            | GJN195 | GJN227 |
| 1373 | KLB - PGD VINH HAI   | NGUYEN THI THAO        | *****50583          | 15            | GKG301 | GKG315 |
| 1374 | KLB - PGD VINH HAI   | NGUYEN THI THAO        | *****50583          | 9             | GKG884 | GKG892 |
| 1375 | KLB - PGD O MON      | NGUYEN THI KIM PHUONG  | *****02761          | 18            | GJS925 | GJS942 |
| 1376 | KLB - PGD SO 2       | DO THI MINH HIEU       | *****17834          | 113           | GIT553 | GIT665 |
| 1377 | KLB - CN KHANH HOA   | NGO THI HOANG HANH     | *****03196          | 10            | GGI004 | GGI013 |
| 1378 | KLB - CN KHANH HOA   | NGO THI HOANG HANH     | *****03196          | 60            | GKB071 | GKB130 |
| 1379 | NEO BRANCH           | THAM THI THUY NGA      | *****10670          | 12            | GFY571 | GFY582 |
| 1380 | KLB - CN BEN TRE     | DO BICH PHUONG         | *****04401          | 42            | GFR300 | GFR341 |
| 1381 | KLB - CN BEN TRE     | DO BICH PHUONG         | *****04401          | 24            | GJD192 | GJD215 |
| 1382 | KLB - PGD DUC HOA    | NGUYEN MINH TUAN       | *****27501          | 30            | GKT219 | GKT248 |
| 1383 | KLB - PGD DUC HOA    | NGUYEN MINH TUAN       | *****27501          | 30            | GKT249 | GKT278 |

| STT  | Tên Đơn vị           | Họ và tên KH           | CMND/CCCD /Hộ chiếu | Số lượng MSDT | Từ mã  | Đến mã |
|------|----------------------|------------------------|---------------------|---------------|--------|--------|
| 1384 | KLB - PGD DUC HOA    | NGUYEN MINH TUAN       | *****27501          | 30            | GKT369 | GKT398 |
| 1385 | KLB - PGD DUC HOA    | NGUYEN MINH TUAN       | *****27501          | 30            | GKT444 | GKT473 |
| 1386 | KLB - PGD DUC HOA    | NGUYEN MINH TUAN       | *****27501          | 15            | GKT492 | GKT506 |
| 1387 | KLB - CN BINH DUONG  | NGUYEN NGOC TRANG      | *****00271          | 90            | GMF048 | GMF137 |
| 1388 | KLB - CN HA NOI      | NGUYEN THI HOANG THANH | *****00021          | 31            | GHK762 | GHK792 |
| 1389 | KLB - CN HA NOI      | NGUYEN THI HOANG THANH | *****00021          | 21            | GHC061 | GHC081 |
| 1390 | KLB - PGD TAN CHAU   | LE HUYNH NHU           | *****02940          | 11            | GHW600 | GHW610 |
| 1391 | KLB - PGD SO 2       | CAO TU THANH           | *****13295          | 31            | GFO691 | GFO721 |
| 1392 | KLB - PGD TIEU CAN   | BUI THI GIANG KIEU     | *****01036          | 83            | GKC933 | GKD015 |
| 1393 | KLB - PGD SONG HAN   | VU THI TUYET MAI       | *****09789          | 30            | GMA415 | GMA444 |
| 1394 | KLB - PGD PHAM HUNG  | HA THUY DUONG          | *****43158          | 30            | GHX008 | GHX037 |
| 1395 | KLB - PGD PHAM HUNG  | NGO THI THANH THUY     | *****00061          | 15            | GHO674 | GHO688 |
| 1396 | KLB - PGD PHAM HUNG  | NGO THI THANH THUY     | *****00061          | 27            | GHP005 | GHP031 |
| 1397 | KLB - PGD PHAM HUNG  | NGO THI THANH THUY     | *****00061          | 15            | GHP101 | GHP115 |
| 1398 | KLB - PGD PHAM HUNG  | NGO THI THANH THUY     | *****00061          | 9             | GHR431 | GHR439 |
| 1399 | KLB - PGD PHAM HUNG  | NGO THI THANH THUY     | *****00061          | 91            | GHO556 | GHO646 |
| 1400 | KLB - PGD PHAM HUNG  | NGO THI THANH THUY     | *****00061          | 46            | GHO689 | GHO734 |
| 1401 | KLB - PGD PHAM HUNG  | NGO THI THANH THUY     | *****00061          | 23            | GHX466 | GHX488 |
| 1402 | KLB - PGD PHAM HUNG  | NGO THI THANH THUY     | *****00061          | 36            | GHX871 | GHX906 |
| 1403 | KLB - PGD THOI BINH  | PHAM HOANG GIANG       | *****09578          | 46            | GFR232 | GFR277 |
| 1404 | KLB - PGD QUAN 11    | NGUYEN THI KIM NGAN    | *****11152          | 66            | GLY124 | GLY189 |
| 1405 | KLB - PGD PHU NHUAN  | THAI THI THU HIEN      | *****01398          | 51            | GLZ387 | GLZ437 |
| 1406 | KLB - PGD TAM QUAN   | NGUYEN THI THUY TUYEN  | *****00729          | 18            | GJS492 | GJS509 |
| 1407 | KLB - PGD VAN NINH   | NGUYEN THI DIEU HUYNH  | *****06190          | 12            | GGO377 | GGO388 |
| 1408 | KLB - PGD SONG CAU   | TRAN THI PHUONG THAO   | *****00140          | 39            | GGR468 | GGR506 |
| 1409 | KLB - CN KHANH HOA   | HO THI TUYET HUONG     | *****07880          | 23            | GGJ828 | GGJ850 |
| 1410 | KLB - CN RACH GIA    | NGUYEN THI BE SAU      | *****08400          | 120           | GJK762 | GJK881 |
| 1411 | KLB - CN RACH GIA    | NGUYEN THI GIANG       | *****11277          | 15            | GFO676 | GFO690 |
| 1412 | KLB - CN BINH DINH   | DAO Y NHI              | *****18866          | 15            | GJR293 | GJR307 |
| 1413 | KLB - CN BINH DINH   | DAO Y NHI              | *****18866          | 15            | GJR485 | GJR499 |
| 1414 | KLB - PGD DI AN      | DAO KHANH LY           | *****15004          | 15            | GIO084 | GIO098 |
| 1415 | KLB - PGD THANG LONG | HOANG KIM HIEN         | *****06461          | 19            | GHI683 | GHI701 |
| 1416 | KLB - PGD TAN AN     | PHAN THI HANH NGUYEN   | *****02331          | 45            | GKS835 | GKS879 |
| 1417 | KLB - PGD SO 4       | TRAN THI NHINH         | *****21451          | 15            | GIX108 | GIX122 |
| 1418 | KLB - CN KHANH HOA   | TRAN THI THANH THAO    | *****10668          | 18            | GGI440 | GGI457 |
| 1419 | KLB - PGD SO 4       | NGUYEN NGOC TAM        | *****01316          | 300           | GIT705 | GIU004 |
| 1420 | KLB - PGD SO 4       | NGUYEN NGOC TAM        | *****01316          | 150           | GIY312 | GIY461 |
| 1421 | KLB - PGD SO 2       | NGUYEN PHU DUNG        | *****17570          | 45            | GIT177 | GIT221 |
| 1422 | KLB - PGD SO 2       | NGUYEN PHU DUNG        | *****17570          | 18            | GIT231 | GIT248 |
| 1423 | KLB - PGD SO 2       | NGUYEN PHU DUNG        | *****17570          | 38            | GIT279 | GIT316 |
| 1424 | KLB - CN TIEN GIANG  | DANG MINH TRUNG        | *****19835          | 30            | GJR732 | GJR761 |
| 1425 | KLB - PGD PHU NHUAN  | LY DANG KHOA           | *****00124          | 34            | GFW662 | GFW695 |
| 1426 | KLB - PGD PHU NHUAN  | LY DANG KHOA           | *****00124          | 34            | GFW714 | GFW747 |
| 1427 | KLB - PGD PHU NHUAN  | LY DANG KHOA           | *****00124          | 34            | GFX288 | GFX321 |
| 1428 | KLB - PGD PHU NHUAN  | LY DANG KHOA           | *****00124          | 34            | GFX832 | GFX865 |
| 1429 | KLB - PGD PHU NHUAN  | LY DANG KHOA           | *****00124          | 34            | GFX866 | GFX899 |
| 1430 | KLB - PGD PHU NHUAN  | LY DANG KHOA           | *****00124          | 30            | GLZ556 | GLZ585 |
| 1431 | KLB - CN DAK LAK     | PHAN THI THU THUY      | *****08589          | 48            | GJX218 | GJX265 |
| 1432 | KLB - PGD BEN CAT    | TO LAN HUONG           | *****11514          | 150           | GMC679 | GMC828 |
| 1433 | KLB - PGD LACH TRAY  | NGUYEN THI THU VAN     | *****14418          | 96            | GIG552 | GIG647 |
| 1434 | KLB - PGD LACH TRAY  | NGUYEN THI THU VAN     | *****14418          | 135           | GIG648 | GIG782 |
| 1435 | KLB - PGD LACH TRAY  | NGUYEN THI THU VAN     | *****14418          | 300           | GIG813 | GIH112 |
| 1436 | KLB - PGD LACH TRAY  | NGUYEN THI THU VAN     | *****14418          | 105           | GII313 | GII417 |
| 1437 | KLB - PGD DAM DOI    | HUYNH THUY LIEU        | *****14611          | 90            | GKC843 | GKC932 |
| 1438 | KLB - PGD DAM DOI    | HUYNH THUY LIEU        | *****14611          | 60            | GKD367 | GKD426 |
| 1439 | KLB - PGD LONG MY    | TU PHI HOC             | *****07026          | 45            | GFS317 | GFS361 |
| 1440 | KLB - PGD LONG MY    | TU PHI HOC             | *****07026          | 38            | GFS362 | GFS399 |
| 1441 | KLB - PGD LONG MY    | TU PHI HOC             | *****07026          | 16            | GFS400 | GFS415 |
| 1442 | KLB - PGD LONG MY    | TU PHI HOC             | *****07026          | 18            | GKA815 | GKA832 |
| 1443 | KLB - PGD SON HOA    | TRAN THI KIM LUAN      | *****12853          | 210           | GGR547 | GGR756 |
| 1444 | KLB - CN CAN THO     | NGUYEN NGOC THUAN      | *****19200          | 9             | GFR756 | GFR764 |
| 1445 | KLB - CN BINH DUONG  | LE THI XIEM            | *****22841          | 42            | GMD456 | GMD497 |
| 1446 | KLB - CN BINH DINH   | PHAM THI LAM THAO      | *****03702          | 18            | GJM889 | GJM906 |
| 1447 | KLB - PGD LONG THANH | NGUYEN THI PHUONG      | *****12311          | 18            | GGA965 | GGA982 |

| STT  | Tên Đơn vị                 | Họ và tên KH            | CMND/CCCD /Hộ chiếu | Số lượng MSDT | Từ mã  | Đến mã |
|------|----------------------------|-------------------------|---------------------|---------------|--------|--------|
| 1448 | KLB - PGD DONG DO          | TRINH HAI ANH           | *****33058          | 51            | GHY631 | GHY681 |
| 1449 | KLB - PGD TAN LAP          | NGUYEN THI ANH KIM      | *****08178          | 9             | GGB891 | GGB899 |
| 1450 | KLB - PGD TAN LAP          | NGUYEN THI ANH KIM      | *****08178          | 22            | GGB900 | GGB921 |
| 1451 | KLB - PGD TAN LAP          | NGUYEN THI ANH KIM      | *****08178          | 15            | GJS458 | GJS472 |
| 1452 | KLB - PGD TAN LAP          | NGUYEN THI ANH KIM      | *****08178          | 15            | GJS819 | GJS833 |
| 1453 | KLB - PGD TAN LAP          | NGUYEN THI ANH KIM      | *****08178          | 15            | GJW517 | GJW531 |
| 1454 | KLB - CN KHANH HOA         | DANG KIEU DIEP          | *****09406          | 15            | GGI032 | GGI046 |
| 1455 | KLB - CN KHANH HOA         | DANG KIEU DIEP          | *****09406          | 30            | GKA731 | GKA760 |
| 1456 | KLB - CN KHANH HOA         | DANG KIEU DIEP          | *****09406          | 15            | GKB338 | GKB352 |
| 1457 | KLB - CN KHANH HOA         | DANG KIEU DIEP          | *****09406          | 30            | GKB782 | GKB811 |
| 1458 | KLB - PGD SO 4             | TA BINH CUONG           | *****07580          | 33            | GIY768 | GIY800 |
| 1459 | KLB - PGD HA TIEN          | NGUYEN THI HOANG OANH   | *****00722          | 30            | GJC600 | GJC629 |
| 1460 | KLB - CN BINH DINH         | TRAN VU KIM TRANG       | *****00421          | 32            | GFT265 | GFT296 |
| 1461 | KLB - CN BINH DINH         | TRAN VU KIM TRANG       | *****00421          | 9             | GFT329 | GFT337 |
| 1462 | KLB - PGD TRANG BANG       | LAM HOANG MAI           | *****01305          | 15            | GGB261 | GGB275 |
| 1463 | KLB - PGD TRANG BANG       | LAM HOANG MAI           | *****01305          | 30            | GJE794 | GJE823 |
| 1464 | KLB - PGD LAI THIEU        | NGUYEN THI TUYET PHUONG | *****07044          | 30            | GMF732 | GMF761 |
| 1465 | KLB - PGD NAM CAN          | NGUYEN VAN NIEM         | *****07478          | 12            | GKG092 | GKG103 |
| 1466 | KLB - CN LONG AN           | NGU THI UT              | *****05844          | 12            | GKR050 | GKR061 |
| 1467 | KLB - CN BA RIA - VUNG TAU | PHAM THI THANH THUY     | *****08706          | 60            | GJF383 | GJF442 |
| 1468 | KLB - CN CAN THO           | NGUYEN QUOC LOC         | *****04614          | 27            | GJP251 | GJP277 |
| 1469 | KLB - CN HAI PHONG         | NHU THU THUY            | *****05576          | 15            | GIK172 | GIK186 |
| 1470 | KLB - CN LAM DONG          | NGUYEN THI THU THUY     | *****03493          | 33            | GJD098 | GJD130 |
| 1471 | KLB - PGD GO CONG          | PHAM VAN LAM            | *****04176          | 18            | GJT339 | GJT356 |
| 1472 | KLB - PGD DONG DO          | NGUYEN THI TRANG        | *****01724          | 9             | GHY827 | GHY835 |
| 1473 | KLB - CN PHU QUOC          | NGU TAN QUY             | *****17532          | 15            | GIC288 | GIC302 |
| 1474 | KLB - CN BINH DINH         | TO THI HONG NGA         | *****15388          | 84            | GJM727 | GJM810 |
| 1475 | KLB - CN BINH DINH         | TO THI HONG NGA         | *****15388          | 30            | GJN381 | GJN410 |
| 1476 | KLB - CN BINH DINH         | TO THI HONG NGA         | *****15388          | 30            | GJO541 | GJO570 |
| 1477 | KLB - CN HA NOI            | NGUYEN HUU KHANH        | *****39957          | 12            | GHG212 | GHG223 |
| 1478 | KLB - CN TRA VINH          | TRAN THANH THE          | *****01182          | 120           | GKI847 | GKI966 |
| 1479 | KLB - PGD SO 3             | CAO THI BICH HUONG      | *****11887          | 30            | GJD702 | GJD731 |
| 1480 | KLB - PGD SO 3             | CAO THI BICH HUONG      | *****11887          | 72            | GKT654 | GKT725 |
| 1481 | KLB - PGD LAI THIEU        | TONG THI MY TIEN        | *****04425          | 30            | GMF762 | GMF791 |
| 1482 | KLB - PGD LAI THIEU        | TONG THI MY TIEN        | *****04425          | 30            | GMF986 | GMG015 |
| 1483 | KLB - PGD QUAN 7           | LE THI HOANG YEN        | *****20276          | 15            | GMA706 | GMA720 |
| 1484 | KLB - PGD BA DINH          | TRINH DUC TRUNG         | *****26014          | 30            | GHK655 | GHK684 |
| 1485 | KLB - PGD BA DINH          | TRINH DUC TRUNG         | *****26014          | 30            | GHM545 | GHM574 |
| 1486 | KLB - PGD BA TRI           | NGUYEN MINH THU         | *****03963          | 12            | GJG969 | GJG980 |
| 1487 | KLB - PGD THOT NOT         | LE THI TO TRAN          | *****09484          | 30            | GJW532 | GJW561 |
| 1488 | KLB - PGD THU DUC          | PHAM THI TOAN           | *****00444          | 57            | GLP997 | GLQ053 |
| 1489 | KLB - PGD SO 4             | NGUYEN THI NGAN HA      | *****01584          | 30            | GIV181 | GIV210 |
| 1490 | KLB - CN SAI GON           | LE TIEN TRIEN           | *****09865          | 60            | GFT829 | GFT888 |
| 1491 | KLB - PGD TRAN NGUYEN HAN  | NGUYEN THE THUC         | *****06636          | 23            | GHT221 | GHT243 |
| 1492 | KLB - PGD NGO GIA TU       | NGUYEN DUY QUANG        | *****18408          | 34            | GFW167 | GFW200 |
| 1493 | KLB - PGD SONG CAU         | NGUYEN THI MAI          | *****23043          | 42            | GGR171 | GGR212 |
| 1494 | KLB - CN SAI GON           | THAI DUY MINH           | *****02283          | 15            | GFU091 | GFU105 |
| 1495 | KLB - PGD AN NHON          | NGUYEN VAN DONG         | *****11052          | 15            | GJR257 | GJR271 |
| 1496 | KLB - CN BAC LIEU          | TRAN THI TRUC LY        | *****00622          | 24            | GJY552 | GJY575 |
| 1497 | KLB - CN BAC LIEU          | TRAN THI TRUC LY        | *****00622          | 15            | GJY648 | GJY662 |
| 1498 | KLB - CN BAC LIEU          | TRAN THI TRUC LY        | *****00622          | 30            | GJY810 | GJY839 |
| 1499 | KLB - CN BEN TRE           | VUONG DINH YEN NHU      | *****21552          | 45            | GJE239 | GJE283 |
| 1500 | KLB - CN SAI GON           | VU THI BICH LIEN        | *****02826          | 186           | GKZ574 | GKZ759 |
| 1501 | KLB - PGD TRANG BANG       | MAI HONG ANH            | *****07756          | 21            | GGB276 | GGB296 |
| 1502 | KLB - CN PHU YEN           | HO THI NHU HONG         | *****03849          | 11            | GGQ127 | GGQ137 |
| 1503 | KLB - CN VINH LONG         | CAO NGUYEN TUYET CHAU   | *****04373          | 21            | GKP009 | GKP029 |
| 1504 | KLB - PGD DONG DO          | NGUYEN THI THU HUYEN    | *****02600          | 21            | GHS869 | GHS889 |
| 1505 | KLB - PGD TAN SON NHI      | NGUYEN XUAN NGA         | *****03904          | 30            | GLI692 | GLI721 |
| 1506 | KLB - CN CA MAU            | LE HOANG DUY            | *****00551          | 9             | GKB353 | GKB361 |
| 1507 | KLB - CN RACH GIA          | DOAN THI KIM HUE        | *****04148          | 60            | GIM455 | GIM514 |
| 1508 | KLB - CN KHANH HOA         | LE THI HUE              | *****23817          | 120           | GGI305 | GGI424 |
| 1509 | KLB - CN LONG AN           | DANG THIEN MAI          | *****00258          | 21            | GKS574 | GKS594 |
| 1510 | KLB - PGD QUAN 12          | NGUYEN VAN TRUNG        | *****02514          | 15            | GLS047 | GLS061 |
| 1511 | KLB - PGD THU DUC          | PHAM HONG THAI          | *****23390          | 60            | GLO380 | GLO439 |



| STT  | Tên Đơn vị                 | Họ và tên KH          | CMND/CCCD /Hộ chiếu | Số lượng MSDT | Từ mã  | Đến mã |
|------|----------------------------|-----------------------|---------------------|---------------|--------|--------|
| 1512 | KLB - CN HA NOI            | VU HUU MAU            | *****04417          | 30            | GHA272 | GHA301 |
| 1513 | KLB - CN HA NOI            | VU HUU MAU            | *****04417          | 30            | GHA317 | GHA346 |
| 1514 | KLB - CN HA NOI            | VU HUU MAU            | *****04417          | 9             | GHF780 | GHF788 |
| 1515 | KLB - CN HA NOI            | VU HUU MAU            | *****04417          | 30            | GHF798 | GHF827 |
| 1516 | KLB - CN DONG NAI          | NGUYEN DAO TIEU MI    | *****12809          | 31            | GGA495 | GGA525 |
| 1517 | KLB - CN DONG NAI          | NGUYEN DAO TIEU MI    | *****12809          | 31            | GGA526 | GGA556 |
| 1518 | KLB - CN DONG NAI          | NGUYEN DAO TIEU MI    | *****12809          | 31            | GGA667 | GGA697 |
| 1519 | KLB - PGD SONG HAN         | NGUYEN THI NHU THO    | *****08547          | 63            | GGZ083 | GGZ145 |
| 1520 | KLB - PGD PHU NHUAN        | PHAM MINH DUC         | *****12852          | 30            | GLZ625 | GLZ654 |
| 1521 | KLB - PGD PHUNG HIEP       | NGUYEN THI VIET       | *****11394          | 30            | GLV780 | GLV809 |
| 1522 | KLB - PGD PHUNG HIEP       | NGUYEN THI VIET       | *****11394          | 30            | GLX032 | GLX061 |
| 1523 | KLB - PGD SONG CAU         | NGUYEN THI MINH THU   | *****10329          | 25            | GGQ652 | GGQ676 |
| 1524 | KLB - PGD VINH HAI         | NGUYEN THI ANH LY     | *****03228          | 36            | GGJ624 | GGJ659 |
| 1525 | KLB - PGD LONG DIEN        | NGUYEN THI HOANG OANH | *****02572          | 9             | GJL472 | GJL480 |
| 1526 | KLB - PGD LONG DIEN        | NGUYEN THI HOANG OANH | *****02572          | 9             | GJM298 | GJM306 |
| 1527 | KLB - PGD CAI LAY          | TRAN THANH DANH       | *****09752          | 120           | GJS280 | GJS399 |
| 1528 | KLB - CN HAU GIANG         | LE PHUC               | *****08360          | 105           | GJY363 | GJY467 |
| 1529 | KLB - PGD CAI BE           | NGUYEN KIM NGAN       | *****01221          | 60            | GJY303 | GJY362 |
| 1530 | KLB - CN RACH GIA          | VO THANH TAI          | *****11267          | 31            | GJK867 | GJK897 |
| 1531 | KLB - CN RACH GIA          | VO THANH TAI          | *****11267          | 95            | GIN229 | GIN323 |
| 1532 | KLB - PGD BA TRI           | HUYNH THI HONG GAM    | *****12153          | 30            | GJH453 | GJH482 |
| 1533 | KLB - PGD DONG DO          | DUONG VAN PHONG       | *****00341          | 220           | GHZ046 | GHZ265 |
| 1534 | KLB - CN CAN THO           | NGUYEN HIEP PHUC      | *****05668          | 91            | GMI721 | GMI811 |
| 1535 | KLB - PGD DIEN KHANH       | TRUONG THE HIEU       | *****00611          | 11            | GGJ436 | GGJ446 |
| 1536 | KLB - PGD DIEN KHANH       | TRUONG THE HIEU       | *****00611          | 16            | GGJ447 | GGJ462 |
| 1537 | KLB - PGD DIEN KHANH       | TRUONG THE HIEU       | *****00611          | 14            | GGJ475 | GGJ488 |
| 1538 | KLB - CN SAI GON           | VO THANH THUY         | *****00425          | 30            | GLY420 | GLY449 |
| 1539 | KLB - PGD VINH HAI         | NGUYEN DUC TINH       | *****24986          | 60            | GGJ860 | GGJ919 |
| 1540 | KLB - CN RACH GIA          | NGO KIM KET           | *****09141          | 60            | GIH773 | GIH832 |
| 1541 | KLB - CN RACH GIA          | NGUYEN THI NGOC NHI   | *****19900          | 12            | GJO571 | GJO582 |
| 1542 | KLB - PGD SO 4             | HOANG THI NGOC HA     | *****20264          | 30            | GKT615 | GKT644 |
| 1543 | KLB - CN PHU YEN           | DUONG VAN BAN         | *****04872          | 27            | GGO958 | GGO984 |
| 1544 | KLB - CN BA RIA - VUNG TAU | NGO VAN QUANG         | *****51309          | 10            | GJG183 | GJG192 |
| 1545 | KLB - PGD VINH THUAN       | TRAN TRONG NHAN       | *****22634          | 48            | GJL760 | GJL807 |
| 1546 | KLB - CN SAI GON           | HUYNH THI TO THU      | *****00374          | 27            | GFT338 | GFT364 |
| 1547 | KLB - CN SAI GON           | HUYNH THI TO THU      | *****00374          | 10            | GFT520 | GFT529 |
| 1548 | KLB - CN SAI GON           | HUYNH THI TO THU      | *****00374          | 90            | GKT756 | GKT845 |
| 1549 | KLB - CN DAK LAK           | TRAN THI BICH HIEN    | *****09589          | 30            | GJX706 | GJX735 |
| 1550 | KLB - CN BAC LIEU          | LE THI HIEU THAO      | *****00258          | 19            | GJZ029 | GJZ047 |
| 1551 | KLB - CN PHU YEN           | TA HOANG NAM          | *****03534          | 66            | GGP342 | GGP407 |
| 1552 | KLB - PGD PHAM HUNG        | NGUYEN THI THANH NGOC | *****26941          | 150           | GHB342 | GHB491 |
| 1553 | KLB - PGD PHAM HUNG        | NGUYEN THI THANH NGOC | *****26941          | 45            | GHD575 | GHD619 |
| 1554 | KLB - PGD DAM DOI          | HUYNH NGOC THACH      | *****06365          | 30            | GKD277 | GKD306 |
| 1555 | KLB - PGD DAM DOI          | HUYNH NGOC THACH      | *****06365          | 15            | GKF080 | GKF094 |
| 1556 | KLB - PGD DONG DO          | NGUYEN THI NHAM       | *****04791          | 22            | GHS388 | GHS409 |
| 1557 | KLB - PGD DIEN KHANH       | NGUYEN CONG DUC       | *****07694          | 12            | GGJ409 | GGJ420 |
| 1558 | KLB - PGD THANG LONG       | NGUYEN DUC NHAN       | *****40980          | 15            | GKV272 | GKV286 |
| 1559 | KLB - CN HAI PHONG         | DANG THI BICH HAU     | *****05839          | 92            | GHW321 | GHW412 |
| 1560 | KLB - PGD DONG DO          | LE THI VUI            | *****01053          | 27            | GIA989 | GIB015 |
| 1561 | KLB - PGD DI AN            | NGUYEN TAN PHUONG     | *****00074          | 63            | GIO144 | GIO206 |
| 1562 | KLB - PGD VINH THANH       | HUYNH THI TUYET TRINH | *****06865          | 90            | GFS051 | GFS140 |
| 1563 | KLB - PGD VINH THANH       | HUYNH THI TUYET TRINH | *****06865          | 90            | GFS141 | GFS230 |
| 1564 | KLB - PGD QUAN 7           | HUYNH THI THU HIEN    | *****13517          | 45            | GFY583 | GFY627 |
| 1565 | KLB - PGD AN LAC           | PHAN THI MAI EM       | *****12228          | 90            | GLU550 | GLU639 |
| 1566 | KLB - CN DONG SAI GON      | NGUYEN VAN TUYEN      | *****00423          | 150           | GKQ011 | GKQ160 |
| 1567 | KLB - CN DONG SAI GON      | NGUYEN VAN TUYEN      | *****00423          | 150           | GKQ191 | GKQ340 |
| 1568 | KLB - CN TRA VINH          | DANG QUOC KHOI        | *****06666          | 9             | GKI838 | GKI846 |
| 1569 | KLB - PGD LONG DIEN        | NINH THI MEN          | *****10940          | 15            | GJL262 | GJL276 |
| 1570 | KLB - PGD LACH TRAY        | QUACH ANH TAI         | *****20351          | 30            | GIH983 | GII012 |
| 1571 | KLB - CN BINH DUONG        | PHAM THU TRAM         | *****05884          | 60            | GMC409 | GMC468 |
| 1572 | KLB - CN BINH DUONG        | PHAM THU TRAM         | *****05884          | 60            | GMC568 | GMC627 |
| 1573 | KLB - CN BINH DUONG        | PHAM THU TRAM         | *****05884          | 30            | GMC649 | GMC678 |
| 1574 | KLB - CN DONG THAP         | NGUYEN THI CAM TUYEN  | *****08827          | 15            | GFN419 | GFN433 |
| 1575 | KLB - CN LONG AN           | PHAN THI KIM XUYEN    | *****05100          | 9             | GKQ891 | GKQ899 |

| STT  | Tên Đơn vị                 | Họ và tên KH             | CMND/CCCD /Hộ chiếu | Số lượng MSDT | Từ mã  | Đến mã |
|------|----------------------------|--------------------------|---------------------|---------------|--------|--------|
| 1576 | KLB - PGD CAI BE           | PHAM SON TUNG            | *****08115          | 18            | GFR131 | GFR148 |
| 1577 | KLB - PGD CAI BE           | PHAM SON TUNG            | *****08115          | 54            | GJW743 | GJW796 |
| 1578 | KLB - PGD CAI BE           | PHAM SON TUNG            | *****08115          | 36            | GJX182 | GJX217 |
| 1579 | KLB - PGD CAI BE           | PHAM SON TUNG            | *****08115          | 30            | GJX611 | GJX640 |
| 1580 | KLB - CN DONG NAI          | NGUYEN VO BAO NGOC       | *****14065          | 18            | GGA462 | GGA479 |
| 1581 | KLB - CN SOC TRANG         | NGUYEN THI AI DOAN       | *****00563          | 30            | GIY282 | GIY311 |
| 1582 | KLB - PGD BA DINH          | DAM THI PHUONG           | *****02147          | 480           | GHJ407 | GHJ886 |
| 1583 | KLB - PGD THU DUC          | HUYNH THI THU THAO       | *****10607          | 17            | GFV023 | GFV039 |
| 1584 | KLB - PGD TO HIEU          | LAM THI XUAN             | *****11429          | 15            | GIF679 | GIF693 |
| 1585 | KLB - CN HAU GIANG         | NGUYEN NGOC PHU          | *****07270          | 15            | GJY180 | GJY194 |
| 1586 | KLB - PGD SONG HAN         | NGUYEN THI CAM GIANG     | *****07910          | 120           | GGX130 | GGX249 |
| 1587 | KLB - PGD SONG HAN         | NGUYEN THI CAM GIANG     | *****07910          | 31            | GHJ325 | GHJ355 |
| 1588 | KLB - PGD DAM SEN          | HO THI THUY              | *****40447          | 76            | GFW036 | GFW111 |
| 1589 | KLB - PGD DAM SEN          | HO THI THUY              | *****40447          | 31            | GFW136 | GFW166 |
| 1590 | KLB - PGD DAM SEN          | HO THI THUY              | *****40447          | 15            | GLS556 | GLS570 |
| 1591 | KLB - PGD PHU MY           | DANG PHI HUNG            | *****05012          | 30            | GJG873 | GJG902 |
| 1592 | KLB - PGD PHU MY           | DANG PHI HUNG            | *****05012          | 30            | GJI564 | GJI593 |
| 1593 | KLB - PGD DI AN            | HUYNH NGOC AN            | *****00164          | 60            | GIO237 | GIO296 |
| 1594 | KLB - PGD DI AN            | HUYNH NGOC AN            | *****00164          | 60            | GMH046 | GMH105 |
| 1595 | KLB - PGD CAI BE           | NGUYEN VAN TIN           | *****12612          | 9             | GJW562 | GJW570 |
| 1596 | KLB - PGD NINH HOA         | LE THI PHUONG LAN        | *****06142          | 15            | GHF479 | GHF493 |
| 1597 | KLB - PGD NINH HOA         | LE THI PHUONG LAN        | *****06142          | 15            | GHF828 | GHF842 |
| 1598 | KLB - CN KHANH HOA         | VU THI KHOA TRANG        | *****07111          | 150           | GJZ740 | GJZ889 |
| 1599 | KLB - PGD BA TRI           | TRUONG THI HOA           | *****16568          | 31            | GFR531 | GFR561 |
| 1600 | KLB - CN CAN THO           | NGUYEN DO HUYEN TRAN     | *****12095          | 9             | GJR248 | GJR256 |
| 1601 | KLB - PGD KIEN AN          | MAI THI HANG             | *****02187          | 42            | GIM038 | GIM079 |
| 1602 | KLB - CN RACH GIA          | LUU DONG SA              | *****14923          | 222           | GII493 | GII714 |
| 1603 | KLB - CN RACH GIA          | LUU DONG SA              | *****14923          | 60            | GIN619 | GIN678 |
| 1604 | KLB - PGD NINH HOA         | HO SI MINH               | *****04899          | 30            | GHG101 | GHG130 |
| 1605 | KLB - PGD NINH HOA         | HO SI MINH               | *****04899          | 30            | GHG146 | GHG175 |
| 1606 | KLB - PGD NINH HOA         | HO SI MINH               | *****04899          | 30            | GHF674 | GHF703 |
| 1607 | KLB - CN BINH DINH         | PHAN THI NGOC LANH       | *****10048          | 36            | GGB668 | GGB703 |
| 1608 | KLB - CN BINH DINH         | PHAN THI NGOC LANH       | *****10048          | 31            | GGB735 | GGB765 |
| 1609 | KLB - CN BINH DINH         | PHAN THI NGOC LANH       | *****10048          | 24            | GGB833 | GGB856 |
| 1610 | KLB - CN BINH DINH         | PHAN THI NGOC LANH       | *****10048          | 31            | GJM342 | GJM372 |
| 1611 | KLB - PGD NGO GIA TU       | LE PHAM THUY NGAN        | *****07141          | 284           | GLT272 | GLT555 |
| 1612 | KLB - PGD GO QUAO          | TRAN KIM XUAN            | *****03126          | 15            | GJM589 | GJM603 |
| 1613 | KLB - PGD CUKUIN           | HOANG MINH CHAU          | *****23006          | 39            | GJY513 | GJY551 |
| 1614 | KLB - PGD TRA QUYT         | NGUYEN QUOC KHOI         | *****18120          | 27            | GJC380 | GJC406 |
| 1615 | KLB - PGD TRAN NGUYEN HAN  | NGUYEN THI PHUONG DUNG   | *****03491          | 12            | GHT197 | GHT208 |
| 1616 | KLB - PGD CAI BE           | NGUYEN THI DIEM          | *****15901          | 24            | GJY195 | GJY218 |
| 1617 | KLB - PGD PHAM HUNG        | VY DUC THIEN             | *****28920          | 9             | GHP282 | GHP290 |
| 1618 | KLB - PGD PHAM HUNG        | VY DUC THIEN             | *****28920          | 24            | GHS339 | GHS362 |
| 1619 | KLB - PGD PHAM HUNG        | NGUYEN BAO ANH           | *****44797          | 18            | GHQ073 | GHQ090 |
| 1620 | KLB - PGD AN LAC           | PHAM HUYNH PHONG         | *****06771          | 15            | GLU454 | GLU468 |
| 1621 | KLB - PGD GO CONG          | TRAN THI THANH HIEN      | *****14278          | 23            | GFR093 | GFR115 |
| 1622 | KLB - PGD GO CONG          | TRAN THI THANH HIEN      | *****14278          | 17            | GJT132 | GJT148 |
| 1623 | KLB - CN NHA BE            | DIEU CHI TUONG           | *****27868          | 157           | GFT073 | GFT229 |
| 1624 | KLB - PGD CHAU DOC         | LA NGOC Y LON            | *****22853          | 150           | GHW761 | GHW910 |
| 1625 | KLB - PGD TUNG THIEN VUONG | HA THI XUAN THAO         | *****27323          | 22            | GLF219 | GLF240 |
| 1626 | KLB - CN LAM DONG          | NGUYEN VAN TUYEN         | *****01683          | 45            | GJC814 | GJC858 |
| 1627 | KLB - CN LAM DONG          | NGUYEN VAN TUYEN         | *****01683          | 60            | GJC999 | GJD058 |
| 1628 | KLB - CN BINH DINH         | NGUYEN THI PHUONG HONG   | *****00649          | 15            | GJP104 | GJP118 |
| 1629 | KLB - CN BINH DINH         | NGUYEN THI PHUONG HONG   | *****00649          | 30            | GJP278 | GJP307 |
| 1630 | KLB - PGD BINH DAI         | LE THI NGOC BICH         | *****00719          | 96            | GJF737 | GJF832 |
| 1631 | KLB - PGD BINH DAI         | LE THI NGOC BICH         | *****00719          | 15            | GJF896 | GJF910 |
| 1632 | KLB - PGD GO QUAO          | DANH UT NHAT             | *****16042          | 60            | GJM373 | GJM432 |
| 1633 | KLB - CN HA NOI            | LE MINH THU              | *****18581          | 60            | GHA715 | GHA774 |
| 1634 | KLB - PGD GO QUAO          | DUONG THI KIM THOA       | *****00511          | 30            | GJM222 | GJM251 |
| 1635 | KLB - CN SAI GON           | NGUYEN HOANG TUYET NHUNG | *****41276          | 9             | GLE089 | GLE097 |
| 1636 | KLB - CN SAI GON           | NGUYEN HOANG TUYET NHUNG | *****41276          | 12            | GKW676 | GKW687 |
| 1637 | KLB - CN SAI GON           | NGUYEN HOANG TUYET NHUNG | *****41276          | 9             | GKY700 | GKY708 |
| 1638 | KLB - CN BINH DINH         | NGUYEN THI BACH TUYET    | *****08822          | 9             | GJP615 | GJP623 |
| 1639 | KLB - CN BINH DINH         | NGUYEN THI BACH TUYET    | *****08822          | 18            | GJQ561 | GJQ578 |

| STT  | Tên Đơn vị                | Họ và tên KH           | CMND/CCCD /Hộ chiếu | Số lượng MSDT | Từ mã  | Đến mã |
|------|---------------------------|------------------------|---------------------|---------------|--------|--------|
| 1640 | KLB - PGD SO 2            | VU HONG AN             | *****05680          | 60            | GIT326 | GIT385 |
| 1641 | KLB - CN QUANG NAM        | DANG THI THONG         | *****12228          | 20            | GHK204 | GHK223 |
| 1642 | KLB - PGD CAM RANH        | NGUYEN THI NGOC DIEP   | *****00183          | 25            | GHG246 | GHG270 |
| 1643 | KLB - PGD GO CONG         | TRAN THI PHUONG THAO   | *****13632          | 37            | GJS879 | GJS915 |
| 1644 | KLB - PGD DONG DO         | PHAM THI HUYEN NGOC    | *****13812          | 27            | GHZ515 | GHZ541 |
| 1645 | KLB - CN BINH DINH        | NGUYEN KHOA VIET SANG  | *****10353          | 9             | GGB824 | GGB832 |
| 1646 | KLB - PGD HAM TIEN        | LE THI NGOC TUYEN      | *****06194          | 17            | GGA445 | GGA461 |
| 1647 | KLB - PGD HAM TIEN        | LE THI NGOC TUYEN      | *****06194          | 30            | GIP299 | GIP328 |
| 1648 | KLB - PGD TRAN NGUYEN HAN | BUI HUU QUANG          | *****01445          | 18            | GIB580 | GIB597 |
| 1649 | KLB - PGD TRAN NGUYEN HAN | BUI HUU QUANG          | *****01445          | 18            | GIB658 | GIB675 |
| 1650 | KLB - PGD TRAN NGUYEN HAN | BUI HUU QUANG          | *****01445          | 18            | GIB837 | GIB854 |
| 1651 | KLB - PGD TRAN NGUYEN HAN | BUI HUU QUANG          | *****01445          | 18            | GIB942 | GIB959 |
| 1652 | KLB - PGD TRAN NGUYEN HAN | BUI HUU QUANG          | *****01445          | 18            | GIC270 | GIC287 |
| 1653 | KLB - PGD TRAN NGUYEN HAN | BUI HUU QUANG          | *****01445          | 18            | GIC777 | GIC794 |
| 1654 | KLB - PGD TAM QUAN        | DOAN THI THANH TUYEN   | *****02173          | 21            | GJW466 | GJW486 |
| 1655 | KLB - PGD SO 4            | HOANG THI LOAN         | *****01279          | 15            | GIX078 | GIX092 |
| 1656 | KLB - CN BINH DINH        | NGUYEN UT HUNG         | *****08079          | 21            | GJN228 | GJN248 |
| 1657 | KLB - PGD BEN NHUT        | LE THI KIM DINH        | *****05575          | 45            | GJD318 | GJD362 |
| 1658 | KLB - PGD DAM SEN         | PHAM THI THU THAO      | *****10638          | 30            | GLS484 | GLS513 |
| 1659 | KLB - CN RACH GIA         | VU THI HONG NHI        | *****06365          | 60            | GIN339 | GIN398 |
| 1660 | KLB - PGD THANG LONG      | LE THI HANG            | *****43022          | 60            | GHI303 | GHI362 |
| 1661 | KLB - PGD SO 3            | LA NGUYET ANH          | *****10947          | 12            | GJD897 | GJD908 |
| 1662 | KLB - PGD TAN SON NHI     | NGUYEN VAN HA          | *****46818          | 9             | GLH985 | GLH993 |
| 1663 | KLB - PGD TAN SON NHI     | NGUYEN VAN HA          | *****46818          | 15            | GLI417 | GLI431 |
| 1664 | KLB - PGD DONG DO         | NGUYEN THI KHANH LY    | *****06933          | 15            | GHZ605 | GHZ619 |
| 1665 | KLB - PGD DUYEN HAI       | NGUYEN THI HONG VAN    | *****07639          | 54            | GKI068 | GKI121 |
| 1666 | KLB - PGD THANG LONG      | DO VAN THANG           | *****12612          | 90            | GHJ061 | GHJ150 |
| 1667 | KLB - PGD THANG LONG      | DO VAN THANG           | *****12612          | 30            | GHJ295 | GHJ324 |
| 1668 | KLB - PGD NINH HOA        | VO THI KIM LOAN        | *****08729          | 15            | GGM049 | GGM063 |
| 1669 | KLB - PGD NINH HOA        | VO THI KIM LOAN        | *****08729          | 18            | GGM273 | GGM290 |
| 1670 | KLB - CN PHU YEN          | LE NGOC ANH            | *****01244          | 18            | GHH772 | GHH789 |
| 1671 | KLB - CN CAN THO          | TRAN THI DUNG          | *****09481          | 120           | GJP357 | GJP476 |
| 1672 | KLB - PGD BINH TAN        | HOANG VAN TIEN         | *****35242          | 18            | GGN948 | GGN965 |
| 1673 | KLB - PGD CAM RANH        | NGUYEN THI TUYET NGA   | *****10288          | 9             | GGN357 | GGN365 |
| 1674 | KLB - PGD CAM RANH        | NGUYEN THI TUYET NGA   | *****10288          | 9             | GGN366 | GGN374 |
| 1675 | KLB - PGD DONG DO         | NGUYEN HUY HOANG       | *****02398          | 16            | GIA173 | GIA188 |
| 1676 | KLB - CN DONG NAI         | PHAM THI HUE           | *****01594          | 9             | GGA778 | GGA786 |
| 1677 | KLB - PGD THOI BINH       | TRUONG TUYET TRINH     | *****13739          | 30            | GKG454 | GKG483 |
| 1678 | KLB - PGD AN LAC          | BUI PHUC TUONG         | *****34501          | 30            | GLU204 | GLU233 |
| 1679 | KLB - CN KHANH HOA        | NGUYEN THI THANH NGA   | *****08949          | 15            | GJZ930 | GJZ944 |
| 1680 | KLB - CN RACH GIA         | TRUONG THI TRUC LOAN   | *****02743          | 60            | GIO756 | GIO815 |
| 1681 | KLB - PGD TAM QUAN        | PHAN THI HIEN          | *****04121          | 90            | GJR927 | GJS016 |
| 1682 | KLB - PGD NGO GIA TU      | TRAN THI THUY OANH     | *****31557          | 30            | GLT185 | GLT214 |
| 1683 | KLB - PGD DONG DO         | VO QUYNH TRANG         | *****27353          | 14            | GHT093 | GHT106 |
| 1684 | KLB - CN HA NOI           | PHAM MINH DUC          | *****23423          | 9             | GHD806 | GHD814 |
| 1685 | KLB - PGD QUAN 7          | LY THI LE HUYEN        | *****00878          | 15            | GMA490 | GMA504 |
| 1686 | KLB - PGD QUAN 7          | LY THI LE HUYEN        | *****00878          | 15            | GMA721 | GMA735 |
| 1687 | KLB - PGD THU DUC         | LE MAI THANH HANG      | *****00344          | 92            | GFV438 | GFV529 |
| 1688 | KLB - CN SAI GON          | HA THI NGOC HIEN       | *****20725          | 60            | GKW037 | GKW096 |
| 1689 | KLB - PGD GO VAP          | LAM THANH PHUONG       | *****16927          | 60            | GFW522 | GFW581 |
| 1690 | KLB - PGD GO VAP          | LAM THANH PHUONG       | *****16927          | 45            | GLX075 | GLX119 |
| 1691 | KLB - PGD SA DEC          | PHAN TRINH MINH THAO   | *****00532          | 9             | GFN474 | GFN482 |
| 1692 | KLB - CN TRA VINH         | VO THI YEN NGOC        | *****05308          | 13            | GKI499 | GKI511 |
| 1693 | KLB - CN LONG AN          | DO DANG LAM            | *****01514          | 17            | GFS613 | GFS629 |
| 1694 | KLB - CN DA NANG          | LAM HUYNH QUANG PHUONG | *****03042          | 791           | GGU484 | GGV274 |
| 1695 | KLB - CN PHU YEN          | DINH THI THANH HUYEN   | *****07788          | 12            | GGQ231 | GGQ242 |
| 1696 | KLB - CN PHU YEN          | DINH THI THANH HUYEN   | *****07788          | 9             | GGO611 | GGO619 |
| 1697 | KLB - PGD AN NHON         | NGUYEN THI HUYNH NGA   | *****02785          | 15            | GJR762 | GJR776 |
| 1698 | KLB - PGD QUAN 12         | LE THI HIEN            | *****29038          | 31            | GFV904 | GFV934 |
| 1699 | KLB - CN DA NANG          | DANG THI THUY AN       | *****14886          | 150           | GGG666 | GGG815 |
| 1700 | KLB - CN DA NANG          | DANG THI THUY AN       | *****14886          | 180           | GGG816 | GGG995 |
| 1701 | KLB - CN DA NANG          | DANG THI THUY AN       | *****14886          | 150           | GGT929 | GGU078 |
| 1702 | KLB - CN DA NANG          | DANG THI THUY AN       | *****14886          | 150           | GGW402 | GGW551 |
| 1703 | KLB - CN DA NANG          | DANG THI THUY AN       | *****14886          | 31            | GHI652 | GHI682 |

| STT  | Tên Đơn vị                 | Họ và tên KH           | CMND/CCCD /Hộ chiếu | Số lượng MSDT | Từ mã  | Đến mã |
|------|----------------------------|------------------------|---------------------|---------------|--------|--------|
| 1704 | KLB - CN DA NANG           | DANG THI THUY AN       | *****14886          | 63            | GHI726 | GHI788 |
| 1705 | KLB - CN DA NANG           | DANG THI THUY AN       | *****14886          | 31            | GHI819 | GHI849 |
| 1706 | KLB - PGD DONG DO          | NGO THI ANH TUYET      | *****42796          | 60            | GIB190 | GIB249 |
| 1707 | KLB - CN KHANH HOA         | HUYNH NGOC BAO TRAN    | ****08814           | 69            | GHA629 | GHA697 |
| 1708 | KLB - CN BEN TRE           | HUYNH DO ANH VI        | *****05176          | 24            | GJC730 | GJC753 |
| 1709 | KLB - PGD PHUNG HIEP       | HA DIEU THU            | *****51471          | 18            | GKA969 | GKA986 |
| 1710 | KLB - PGD PHUNG HIEP       | HA DIEU THU            | *****51471          | 18            | GKB131 | GKB148 |
| 1711 | KLB - PGD PHUNG HIEP       | HA DIEU THU            | *****51471          | 12            | GKB326 | GKB337 |
| 1712 | KLB - PGD PHUNG HIEP       | HA DIEU THU            | *****51471          | 9             | GKB362 | GKB370 |
| 1713 | KLB - CN SAI GON           | PHAM KIM LAM           | *****05954          | 63            | GFT766 | GFT828 |
| 1714 | KLB - CN DONG NAI          | QUAN THI LAN CHAU      | *****00551          | 36            | GIS304 | GIS339 |
| 1715 | KLB - PGD LACH TRAY        | LE KHANH VINH          | *****02746          | 156           | GIF775 | GIF930 |
| 1716 | KLB - PGD HO PHONG         | TU LUU HOAI LINH       | *****01445          | 18            | GJZ093 | GJZ110 |
| 1717 | KLB - PGD THU DUC          | DIEP MINH CHAU         | *****01095          | 18            | GLN709 | GLN726 |
| 1718 | KLB - CN BINH DUONG        | PHAM NGUYEN DAN THUY   | *****04419          | 21            | GMC628 | GMC648 |
| 1719 | KLB - CN DONG THAP         | LE THI KIM LOAN        | *****05506          | 30            | GHZ266 | GHZ295 |
| 1720 | KLB - CN BINH DINH         | NGUYEN THI PHUONG      | *****18742          | 18            | GJN303 | GJN320 |
| 1721 | KLB - CN SAI GON           | NGUYEN THI BICH PHUONG | *****11215          | 30            | GLA250 | GLA279 |
| 1722 | KLB - CN SAI GON           | NGUYEN THI BICH PHUONG | *****11215          | 30            | GLB525 | GLB554 |
| 1723 | KLB - PGD PHU NHUAN        | NGUYEN THI THUY HONG   | *****17619          | 15            | GFX517 | GFX531 |
| 1724 | KLB - PGD PHU NHUAN        | NGUYEN THI THUY HONG   | *****17619          | 15            | GFX900 | GFX914 |
| 1725 | KLB - PGD PHU NHUAN        | NGUYEN THI THUY HONG   | *****17619          | 18            | GLY250 | GLY267 |
| 1726 | KLB - PGD PHU NHUAN        | NGUYEN THI THUY HONG   | *****17619          | 12            | GLZ375 | GLZ386 |
| 1727 | KLB - PGD CAI RANG         | NGUYEN THI NGOC MAI    | *****03562          | 21            | GFR874 | GFR894 |
| 1728 | KLB - PGD RACH SOI         | LE THI HONG VAN        | *****08189          | 12            | GIE916 | GIE927 |
| 1729 | KLB - PGD VINH HAI         | BUI THI TO UYEN        | *****09558          | 12            | GGJ920 | GGJ931 |
| 1730 | KLB - PGD GO VAP           | NGUYEN THU HANG        | *****14320          | 30            | GKY314 | GKY343 |
| 1731 | KLB - CN PHU YEN           | TRINH LONG HAN         | *****05083          | 10            | GHH162 | GHH171 |
| 1732 | KLB - PGD BA DINH          | BUI VAN TUYEN          | *****31287          | 373           | GHN624 | GHN996 |
| 1733 | KLB - PGD BA DINH          | BUI VAN TUYEN          | *****31287          | 90            | GHK114 | GHK203 |
| 1734 | KLB - PGD BA DINH          | BUI VAN TUYEN          | *****31287          | 60            | GHK702 | GHK761 |
| 1735 | KLB - PGD BA DINH          | BUI VAN TUYEN          | *****31287          | 54            | GHL105 | GHL158 |
| 1736 | KLB - PGD BA DINH          | BUI VAN TUYEN          | *****31287          | 30            | GHM326 | GHM355 |
| 1737 | KLB - PGD CANG LONG        | TRIEU NGOC THEU        | *****01815          | 45            | GKC294 | GKC338 |
| 1738 | KLB - PGD SO 3             | PHAN HOAI THUAN        | *****18804          | 105           | GJE641 | GJE745 |
| 1739 | KLB - PGD GO CONG          | NGUYEN NGOC HUONG      | *****01579          | 21            | GJT198 | GJT218 |
| 1740 | KLB - PGD GO CONG          | NGUYEN NGOC HUONG      | *****01579          | 23            | GJT787 | GJT809 |
| 1741 | KLB - PGD TAM QUAN         | DO VAN VU              | *****10266          | 13            | GJT357 | GJT369 |
| 1742 | KLB - CN SAI GON           | TRAN PHUONG THAO       | *****02528          | 32            | GKY087 | GKY118 |
| 1743 | KLB - CN SAI GON           | HUYNH THI TAM HIEN     | *****21775          | 16            | GKV347 | GKV362 |
| 1744 | KLB - PGD VINH HAI         | PHAN THUC LUONG        | *****18163          | 17            | GHB746 | GHB762 |
| 1745 | KLB - PGD VINH HAI         | PHAN THUC LUONG        | *****18163          | 17            | GHC364 | GHC380 |
| 1746 | KLB - PGD VINH HAI         | PHAN THUC LUONG        | *****18163          | 17            | GHD153 | GHD169 |
| 1747 | KLB - PGD VINH HAI         | PHAN THUC LUONG        | *****18163          | 17            | GHD558 | GHD574 |
| 1748 | KLB - PGD VINH HAI         | PHAN THUC LUONG        | *****18163          | 21            | GHD680 | GHD700 |
| 1749 | KLB - CN CAN THO           | HUYNH LE NGOC DUC      | *****09502          | 9             | GJN132 | GJN140 |
| 1750 | KLB - CN TRA VINH          | VUONG THI TRUC GIANG   | *****07333          | 54            | GKJ207 | GKJ260 |
| 1751 | KLB - PGD NINH HOA         | NGUYEN THI MY VAN      | *****04072          | 13            | GGN344 | GGN356 |
| 1752 | KLB - PGD THU DUC          | HOANG THI HOA          | *****11760          | 13            | GFV553 | GFV565 |
| 1753 | KLB - PGD THU DUC          | HOANG THI HOA          | *****11760          | 15            | GLM594 | GLM608 |
| 1754 | KLB - PGD CUKUIN           | NGUYEN VAN CUONG       | *****18768          | 30            | GJY468 | GJY497 |
| 1755 | KLB - PGD CUKUIN           | NGUYEN VAN CUONG       | *****18768          | 45            | GJY663 | GJY707 |
| 1756 | KLB - PGD THU DUC          | PHAN ANH TUAN          | *****01342          | 15            | GLO647 | GLO661 |
| 1757 | KLB - CN DONG NAI          | KIM THI PHUONG DUNG    | *****08579          | 15            | GIV229 | GIV243 |
| 1758 | KLB - CN DONG NAI          | KIM THI PHUONG DUNG    | *****08579          | 15            | GIX093 | GIX107 |
| 1759 | KLB - CN DONG SAI GON      | THAI NGOC MINH         | *****15301          | 15            | GKP765 | GKP779 |
| 1760 | KLB - CN DONG SAI GON      | THAI NGOC MINH         | *****15301          | 15            | GKQ365 | GKQ379 |
| 1761 | KLB - PGD THAP MUOI        | NGUYEN NGOC TRUC LY    | *****04174          | 17            | GIB784 | GIB800 |
| 1762 | KLB - PGD VUNG TAU         | LE THI VINH            | *****42532          | 60            | GJK383 | GJK442 |
| 1763 | KLB - PGD TUNG THIEN VUONG | TRAN THI KIM LOAN      | *****15421          | 9             | GLE735 | GLE743 |
| 1764 | KLB - PGD TUNG THIEN VUONG | TRAN THI KIM LOAN      | *****15421          | 9             | GLF026 | GLF034 |
| 1765 | KLB - PGD VINH THUAN       | VO VAN QUAN            | *****15621          | 15            | GJH498 | GJH512 |
| 1766 | KLB - PGD PHAM HUNG        | NGUYEN CAM VAN         | *****14856          | 31            | GHN593 | GHN623 |
| 1767 | KLB - CN BA RIA - VUNG TAU | NGUYEN THI SAM         | *****04113          | 15            | GJF539 | GJF553 |

| STT  | Tên Đơn vị                 | Họ và tên KH           | CMND/CCCD /Hộ chiếu | Số lượng MSDT | Từ mã  | Đến mã |
|------|----------------------------|------------------------|---------------------|---------------|--------|--------|
| 1768 | KLB - CN BA RIA - VUNG TAU | NGUYEN THI SAM         | *****04113          | 9             | GJF728 | GJF736 |
| 1769 | KLB - CN SAI GON           | LE THI THUY LOAN       | *****07803          | 30            | GKW646 | GKW675 |
| 1770 | KLB - PGD BINH THUY        | NGUYEN TRAN VU         | *****10536          | 15            | GJX266 | GJX280 |
| 1771 | HOI SO NH KIEN LONG        | NGUYEN THI NHAN        | *****10058          | 18            | GEP288 | GEP305 |
| 1772 | HOI SO NH KIEN LONG        | NGUYEN THI NHAN        | *****10058          | 18            | GEP306 | GEP323 |
| 1773 | HOI SO NH KIEN LONG        | NGUYEN THI NHAN        | *****10058          | 18            | GEP324 | GEP341 |
| 1774 | HOI SO NH KIEN LONG        | NGUYEN THI NHAN        | *****10058          | 15            | GMU783 | GMU797 |
| 1775 | KLB - PGD BA TRI           | TRAN THANH TAN         | *****05929          | 18            | GJG165 | GJG182 |
| 1776 | KLB - PGD O MON            | PHAM THI BE THAO       | *****10764          | 15            | GJT117 | GJT131 |
| 1777 | KLB - PGD HA TIEN          | NGUYEN TRAN THAI TRANG | *****20723          | 14            | GFO941 | GFO954 |
| 1778 | KLB - PGD SON HOA          | DOAN DIEM QUYNH        | *****07206          | 16            | GGR833 | GGR848 |
| 1779 | KLB - PGD TO HIEU          | PHAM ANH HONG          | *****14661          | 15            | GIC924 | GIC938 |
| 1780 | KLB - PGD NGO GIA TU       | LE KHUU DUY ANH        | *****18586          | 9             | GLT176 | GLT184 |
| 1781 | KLB - PGD NGO GIA TU       | LE KHUU DUY ANH        | *****18586          | 9             | GLT820 | GLT828 |
| 1782 | KLB - PGD CAI BE           | NGUYEN MINH THO        | *****11078          | 120           | GJW926 | GJX045 |
| 1783 | KLB - PGD CAI BE           | NGUYEN MINH THO        | *****11078          | 120           | GJX404 | GJX523 |
| 1784 | KLB - PGD CAI BE           | NGUYEN MINH THO        | *****11078          | 60            | GJX811 | GJX870 |
| 1785 | KLB - PGD CAI BE           | NGUYEN MINH THO        | *****11078          | 60            | GJY111 | GJY170 |
| 1786 | NEO BRANCH                 | TRAN THI TAM           | *****05699          | 162           | GHR991 | GHS152 |
| 1787 | NEO BRANCH                 | TRAN THI TAM           | *****05699          | 108           | GHU582 | GHU689 |
| 1788 | NEO BRANCH                 | TRAN THI TAM           | *****05699          | 51            | GHU847 | GHU897 |
| 1789 | NEO BRANCH                 | TRAN THI TAM           | *****05699          | 135           | GHV560 | GHV694 |
| 1790 | KLB - PGD GO VAP           | TRAN ANH TUAN          | *****00154          | 15            | GLV117 | GLV131 |
| 1791 | KLB - PGD GO VAP           | TRAN ANH TUAN          | *****00154          | 15            | GLW749 | GLW763 |
| 1792 | KLB - PGD GO VAP           | TRAN ANH TUAN          | *****00154          | 54            | GLW909 | GLW962 |
| 1793 | KLB - PGD PHU NHUAN        | TRAN THI NGOC DANH     | *****06827          | 30            | GLZ526 | GLZ555 |
| 1794 | KLB - PGD PHU NHUAN        | TRAN THI NGOC DANH     | *****06827          | 30            | GLZ586 | GLZ615 |
| 1795 | KLB - PGD PHU NHUAN        | TRAN THI NGOC DANH     | *****06827          | 9             | GLZ616 | GLZ624 |
| 1796 | KLB - PGD HONG DAN         | TRAN VAN XUYEN         | *****00536          | 10            | GJZ920 | GJZ929 |
| 1797 | KLB - PGD HONG DAN         | TRAN VAN XUYEN         | *****00536          | 17            | GKA714 | GKA730 |
| 1798 | KLB - PGD THU DUC          | LE HIEN CAM TRANG      | *****12836          | 60            | GLM483 | GLM542 |
| 1799 | KLB - PGD THU DUC          | LE HIEN CAM TRANG      | *****12836          | 9             | GLM763 | GLM771 |
| 1800 | KLB - PGD THU DUC          | LE HIEN CAM TRANG      | *****12836          | 60            | GLO440 | GLO499 |
| 1801 | KLB - PGD THU DUC          | LE HIEN CAM TRANG      | *****12836          | 30            | GLO725 | GLO754 |
| 1802 | KLB - PGD THU DUC          | LE HIEN CAM TRANG      | *****12836          | 60            | GLP465 | GLP524 |
| 1803 | KLB - PGD THU DUC          | LE HIEN CAM TRANG      | *****12836          | 9             | GLP525 | GLP533 |
| 1804 | KLB - PGD THU DUC          | LE HIEN CAM TRANG      | *****12836          | 18            | GLP874 | GLP891 |
| 1805 | KLB - PGD CAM RANH         | VU THI THANH TU        | *****00235          | 30            | GGN375 | GGN404 |
| 1806 | KLB - PGD THOT NOT         | LE QUANG HA            | *****03034          | 118           | GJW348 | GJW465 |
| 1807 | KLB - CN CAN THO           | NGUYEN THI NGOC BICH   | *****11110          | 15            | GFR666 | GFR680 |
| 1808 | KLB - CN RACH GIA          | VU DUC THANH           | *****13576          | 9             | GIK849 | GIK857 |
| 1809 | KLB - PGD SO 4             | LU VAN KIET            | *****14557          | 184           | GIU173 | GIU356 |
| 1810 | KLB - PGD SO 4             | PHAM VAN TOAN          | *****09672          | 15            | GJB606 | GJB620 |
| 1811 | KLB - CN RACH GIA          | DO THI TUYET MAI       | *****01364          | 28            | GHW941 | GHW968 |
| 1812 | KLB - PGD KIEN AN          | VU THI XUAN            | *****11695          | 36            | GIM080 | GIM115 |
| 1813 | KLB - CN QUANG NAM         | HUYNH PHUC VIET        | *****08606          | 10            | GHK043 | GHK052 |
| 1814 | KLB - PGD PHAM HUNG        | NGUYEN LAM TUNG        | *****06080          | 24            | GHV289 | GHV312 |
| 1815 | KLB - PGD DI AN            | TRAN THI HA            | *****19290          | 93            | GMG708 | GMG800 |
| 1816 | KLB - PGD BINH TAN         | NGUYEN THI ANH         | *****12498          | 30            | GGN465 | GGN494 |
| 1817 | KLB - PGD CAI LAY          | NGUYEN HUU TUAN        | *****16608          | 78            | GJS077 | GJS154 |
| 1818 | KLB - CN PHU YEN           | NGO THI MY TRUC        | *****00147          | 120           | GGQ274 | GGQ393 |
| 1819 | KLB - PGD TO HIEU          | TRAN THI HUYEN MINH    | *****09059          | 15            | GHU054 | GHU068 |
| 1820 | KLB - PGD TIEU CAN         | NGUYEN THANH SAC       | *****05625          | 180           | GKC369 | GKC548 |
| 1821 | KLB - PGD TIEU CAN         | NGUYEN THANH SAC       | *****05625          | 180           | GKF756 | GKF935 |
| 1822 | KLB - PGD DAM DOI          | NGUYEN KIEU TRUC       | *****03075          | 30            | GKC339 | GKC368 |
| 1823 | KLB - PGD DAM DOI          | NGUYEN KIEU TRUC       | *****03075          | 60            | GKC723 | GKC782 |
| 1824 | KLB - PGD BAC BINH         | HA THI THANH NHAN      | *****09683          | 15            | GIP560 | GIP574 |
| 1825 | KLB - CN SAI GON           | HA THI KIM DUNG        | *****20897          | 15            | GFU789 | GFU803 |
| 1826 | KLB - CN SAI GON           | HA THI KIM DUNG        | *****20897          | 15            | GFU886 | GFU900 |
| 1827 | KLB - PGD TAM QUAN         | NGUYEN VAN THAI        | *****03493          | 24            | GJT093 | GJT116 |
| 1828 | KLB - PGD HAI CHAU         | LE THI TUYET NHI       | *****14654          | 12            | GGW936 | GGW947 |
| 1829 | KLB - PGD TO HIEU          | NGUYEN VAN TUNG        | *****17870          | 9             | GHT808 | GHT816 |
| 1830 | KLB - PGD TO HIEU          | NGUYEN VAN TUNG        | *****17870          | 12            | GHT903 | GHT914 |
| 1831 | KLB - PGD TO HIEU          | NGUYEN VAN TUNG        | *****17870          | 9             | GIE592 | GIE600 |

| STT  | Tên Đơn vị                 | Họ và tên KH            | CMND/CCCD /Hộ chiếu | Số lượng MSDT | Từ mã  | Đến mã |
|------|----------------------------|-------------------------|---------------------|---------------|--------|--------|
| 1832 | KLB - PGD TO HIEU          | NGUYEN VAN TUNG         | *****17870          | 10            | GJS415 | GJS424 |
| 1833 | KLB - CN BINH DUONG        | VO THI THANH TUYEN      | *****18286          | 60            | GMD216 | GMD275 |
| 1834 | KLB - CN PHU YEN           | NGO NGOC THANG          | *****12603          | 18            | GGQ183 | GGQ200 |
| 1835 | KLB - PGD THOT NOT         | NGUYEN THI THANH THUONG | *****00392          | 10            | GJW571 | GJW580 |
| 1836 | KLB - CN SAI GON           | THAI LAM HUONG          | *****06469          | 30            | GFU061 | GFU090 |
| 1837 | KLB - CN SAI GON           | THAI LAM HUONG          | *****06469          | 30            | GFU125 | GFU154 |
| 1838 | KLB - CN SAI GON           | THAI LAM HUONG          | *****06469          | 79            | GFU229 | GFU307 |
| 1839 | KLB - PGD AN BIEN          | BUI THI KIM LUONG       | *****01757          | 40            | GJL143 | GJL182 |
| 1840 | KLB - CN DA NANG           | THAI QUANG VINH         | *****07903          | 51            | GHJ229 | GHJ279 |
| 1841 | KLB - PGD KIEN AN          | HOANG THI KIM THUY      | *****02986          | 30            | GIM410 | GIM439 |
| 1842 | KLB - PGD KIEN AN          | HOANG THI KIM THUY      | *****02986          | 30            | GIM576 | GIM605 |
| 1843 | KLB - CN LONG AN           | PHAM THUY DUONG         | *****00805          | 46            | GKQ590 | GKQ635 |
| 1844 | KLB - CN DONG NAI          | LE THI THU DUNG         | *****10978          | 21            | GIQ538 | GIQ558 |
| 1845 | KLB - CN DONG NAI          | LE THI THU DUNG         | *****10978          | 90            | GIR167 | GIR256 |
| 1846 | KLB - PGD LAI THIEU        | NGUYEN HOANG NGOC TRAM  | *****00970          | 15            | GMG178 | GMG192 |
| 1847 | KLB - PGD NGU HANH SON     | TRAN THI THUY DUNG      | *****14928          | 9             | GGZ058 | GGZ066 |
| 1848 | KLB - CN BINH DINH         | NGUYEN THANH SANG       | *****18943          | 30            | GJR011 | GJR040 |
| 1849 | KLB - PGD LONG DIEN        | NGUYEN THI NGOC DIEM    | *****05875          | 18            | GJL586 | GJL603 |
| 1850 | KLB - PGD VINH HAI         | VU VIET DUNG            | *****03322          | 90            | GGK893 | GGK982 |
| 1851 | KLB - PGD PHAM HUNG        | NGUYEN THI THAO         | *****10138          | 30            | GHR440 | GHR469 |
| 1852 | KLB - CN LONG AN           | LE KHAC NHAN            | *****02629          | 30            | GKS623 | GKS652 |
| 1853 | KLB - CN BINH DINH         | NGO VAN QUANG           | *****20270          | 9             | GGB714 | GGB722 |
| 1854 | KLB - PGD SONG CAU         | VO BAO NGUYEN           | *****07594          | 36            | GGR125 | GGR160 |
| 1855 | KLB - CN CAN THO           | DUONG KIM THANH         | *****01745          | 36            | GJQ579 | GJQ614 |
| 1856 | KLB - PGD THU DUC          | DANG THU HIEN           | *****15232          | 104           | GLO207 | GLO310 |
| 1857 | KLB - PGD BINH MINH        | TRAN PHUONG THANH       | *****10860          | 90            | GKO795 | GKO884 |
| 1858 | KLB - PGD SO 4             | LU THI BICH TUYEN       | *****13900          | 67            | GJA887 | GJA953 |
| 1859 | KLB - CN DA NANG           | PHAM THI HIEN           | *****20926          | 15            | GHJ151 | GHJ165 |
| 1860 | KLB - CN DA NANG           | PHAM THI HIEN           | *****20926          | 15            | GHJ280 | GHJ294 |
| 1861 | KLB - PGD HON DAT          | NGUYEN THAI NGOC        | *****04411          | 19            | GJN411 | GJN429 |
| 1862 | KLB - PGD DONG DO          | NGUYEN QUY DUAN         | *****09082          | 92            | GHS992 | GHT083 |
| 1863 | KLB - PGD HONG NGU         | TRAN VAN TAI            | *****03323          | 15            | GHZ572 | GHZ586 |
| 1864 | KLB - CN TAY NINH          | DO HONG TUAN            | *****09041          | 10            | GJD652 | GJD661 |
| 1865 | KLB - PGD THOI BINH        | HOANG VAN BICH          | *****04562          | 30            | GKG484 | GKG513 |
| 1866 | KLB - PGD THOI BINH        | HOANG VAN BICH          | *****04562          | 30            | GKG590 | GKG619 |
| 1867 | KLB - PGD PHAM HUNG        | HOANG THI HOA           | *****05238          | 120           | GHF981 | GHG100 |
| 1868 | KLB - PGD DAM DOI          | PHAM MONG LANH          | *****14231          | 9             | GKD016 | GKD024 |
| 1869 | KLB - PGD VINH CHAU        | LU LAM LUAN             | *****09468          | 60            | GJB534 | GJB593 |
| 1870 | KLB - PGD LONG MY          | TRAN HUYEN TRAN         | *****16224          | 9             | GIL753 | GIL761 |
| 1871 | KLB - CN SAI GON           | NGUYEN THI THUY VAN     | *****11576          | 24            | GFX945 | GFX968 |
| 1872 | KLB - CN SAI GON           | NGUYEN THI THUY VAN     | *****11576          | 45            | GLZ204 | GLZ248 |
| 1873 | KLB - PGD VINH THUAN       | DANG CAM THANH          | *****01297          | 18            | GKT474 | GKT491 |
| 1874 | KLB - CN HAU GIANG         | NGUYEN THI TRUC NGUYEN  | *****00979          | 21            | GJZ234 | GJZ254 |
| 1875 | KLB - CN HAI PHONG         | NGUYEN THI THU HOA      | *****13702          | 60            | GIK789 | GIK848 |
| 1876 | KLB - CN BINH THUAN        | LUONG THI MINH PHUONG   | *****04331          | 12            | GIO981 | GIO992 |
| 1877 | KLB - CN HA NOI            | TRAN VIET KHUONG        | *****18113          | 117           | GHC082 | GHC198 |
| 1878 | KLB - CN HA NOI            | TRAN VIET KHUONG        | *****18113          | 12            | GHC381 | GHC392 |
| 1879 | KLB - CN HA NOI            | TRAN VIET KHUONG        | *****18113          | 60            | GHF494 | GHF553 |
| 1880 | KLB - CN HA NOI            | TRAN VIET KHUONG        | *****18113          | 9             | GHG237 | GHG245 |
| 1881 | KLB - CN HA NOI            | TRAN VIET KHUONG        | *****18113          | 15            | GHG355 | GHG369 |
| 1882 | KLB - PGD TAN HIEP         | LE THI NGOC THUY        | *****08808          | 12            | GLY939 | GLY950 |
| 1883 | KLB - PGD TUNG THIEN VUONG | NGO DUYEN AN            | *****00895          | 12            | GLE607 | GLE618 |
| 1884 | KLB - PGD PHAM HUNG        | NGUYEN THI LAN          | *****46167          | 19            | GHQ721 | GHQ739 |
| 1885 | KLB - CN RACH GIA          | PHAN THANH THANH        | *****25570          | 15            | GIO475 | GIO489 |
| 1886 | KLB - PGD DONG DO          | NGUYEN THI KIM CHI      | *****03159          | 18            | GHZ587 | GHZ604 |
| 1887 | KLB - PGD DIEN KHANH       | HUYNH NGUYEN THUY TRANG | *****10645          | 15            | GGI899 | GGI913 |
| 1888 | KLB - PGD DIEN KHANH       | HUYNH NGUYEN THUY TRANG | *****10645          | 15            | GGJ421 | GGJ435 |
| 1889 | KLB - PGD DIEN KHANH       | HUYNH NGUYEN THUY TRANG | *****10645          | 12            | GGJ463 | GGJ474 |
| 1890 | KLB - PGD BINH DAI         | NGUYEN THI HUYEN MI     | *****12698          | 15            | GJE847 | GJE861 |
| 1891 | KLB - CN AN GIANG          | TRAN THI PHUONG LINH    | *****10053          | 60            | GHX982 | GHY041 |
| 1892 | KLB - CN AN GIANG          | TRAN THI PHUONG LINH    | *****10053          | 60            | GHY102 | GHY161 |
| 1893 | KLB - PGD NGO GIA TU       | TRAN LE DUNG            | *****03918          | 9             | GLE699 | GLE707 |
| 1894 | KLB - PGD NGO GIA TU       | TRAN LE DUNG            | *****03918          | 9             | GLE708 | GLE716 |
| 1895 | KLB - PGD NGO GIA TU       | TRAN LE DUNG            | *****03918          | 9             | GLF241 | GLF249 |

| STT  | Tên Đơn vị            | Họ và tên KH        | CMND/CCCD /Hộ chiếu | Số lượng MSDT | Từ mã  | Đến mã |
|------|-----------------------|---------------------|---------------------|---------------|--------|--------|
| 1896 | KLB - PGD NGO GIA TU  | TRAN LE DUNG        | *****03918          | 9             | GLF250 | GLF258 |
| 1897 | KLB - PGD TAN AN      | BUI THI TUONG VI    | *****12563          | 38            | GFS893 | GFS930 |
| 1898 | KLB - PGD LAGI        | LE THANH TRUNG      | *****02842          | 120           | GGA265 | GGA384 |
| 1899 | KLB - PGD PHU NHUAN   | NGUYEN DIEU AN      | *****03735          | 9             | GLZ041 | GLZ049 |
| 1900 | KLB - PGD MO CAY NAM  | NGUYEN THANH NHA    | *****00788          | 12            | GJM433 | GJM444 |
| 1901 | KLB - PGD DAM SEN     | TRAN BA VINH        | *****10198          | 9             | GHI935 | GHI943 |
| 1902 | KLB - PGD DAM SEN     | TRAN BA VINH        | *****10198          | 15            | GLS150 | GLS164 |
| 1903 | KLB - PGD DAM SEN     | TRAN BA VINH        | *****10198          | 15            | GLS165 | GLS179 |
| 1904 | KLB - PGD DAM SEN     | TRAN BA VINH        | *****10198          | 15            | GLS180 | GLS194 |
| 1905 | KLB - PGD DAM SEN     | TRAN BA VINH        | *****10198          | 30            | GLS718 | GLS747 |
| 1906 | KLB - PGD DAM SEN     | TRAN BA VINH        | *****10198          | 15            | GLS829 | GLS843 |
| 1907 | KLB - PGD DAM SEN     | TRAN BA VINH        | *****10198          | 24            | GLS844 | GLS867 |
| 1908 | KLB - PGD DAM SEN     | TRAN BA VINH        | *****10198          | 18            | GLS868 | GLS885 |
| 1909 | KLB - PGD GO VAP      | DONG THI KIM THAO   | *****18109          | 15            | GLW032 | GLW046 |
| 1910 | KLB - PGD SA DEC      | LE PHUOC NGOC HUYEN | *****03516          | 30            | GIA609 | GIA638 |
| 1911 | KLB - PGD SA DEC      | LE PHUOC NGOC HUYEN | *****03516          | 25            | GIB250 | GIB274 |
| 1912 | KLB - PGD THU DUC     | VO TAN LINH         | *****00132          | 60            | GLM639 | GLM698 |
| 1913 | KLB - PGD THU DUC     | VO TAN LINH         | *****00132          | 60            | GLN096 | GLN155 |
| 1914 | KLB - PGD THU DUC     | VO TAN LINH         | *****00132          | 60            | GLN727 | GLN786 |
| 1915 | KLB - PGD THU DUC     | VO TAN LINH         | *****00132          | 60            | GLO087 | GLO146 |
| 1916 | KLB - PGD THU DUC     | VO TAN LINH         | *****00132          | 60            | GLO147 | GLO206 |
| 1917 | KLB - PGD TIEU CAN    | LAM THI QUI EM      | *****02508          | 78            | GKF984 | GKG061 |
| 1918 | KLB - CN DONG SAI GON | VO THI KIM LOAN     | *****20555          | 12            | GKP999 | GKQ010 |
| 1919 | KLB - CN DONG SAI GON | VO THI KIM LOAN     | *****20555          | 15            | GKQ161 | GKQ175 |
| 1920 | KLB - PGD VINH HAI    | MAI XUAN SON        | *****27483          | 9             | GGJ962 | GGJ970 |
| 1921 | KLB - PGD VINH HAI    | MAI XUAN SON        | *****27483          | 9             | GGK316 | GGK324 |
| 1922 | KLB - PGD PHAM HUNG   | NGUYEN HUU KHANH    | *****12762          | 18            | GHT107 | GHT124 |
| 1923 | KLB - PGD NINH HOA    | NGUYEN PHUONG TRUC  | *****07115          | 108           | GGL098 | GGL205 |
| 1924 | KLB - PGD NINH HOA    | NGUYEN PHUONG TRUC  | *****07115          | 108           | GGL206 | GGL313 |
| 1925 | KLB - PGD NINH HOA    | NGUYEN PHUONG TRUC  | *****07115          | 60            | GGM291 | GGM350 |
| 1926 | KLB - PGD NINH HOA    | NGUYEN PHUONG TRUC  | *****07115          | 138           | GGM351 | GGM488 |
| 1927 | KLB - PGD BINH DAI    | PHAN ANH DUC        | *****19838          | 60            | GJF443 | GJF502 |
| 1928 | KLB - CN TRA VINH     | PHAN SUM NAN        | *****08364          | 30            | GKI439 | GKI468 |
| 1929 | KLB - PGD TAN SON NHI | LUU THI HUYEN TRANG | *****00917          | 45            | GLH265 | GLH309 |
| 1930 | KLB - PGD BA CHIEU    | DO HONG NGOC        | *****11535          | 60            | GLK042 | GLK101 |
| 1931 | KLB - PGD BA CHIEU    | DO HONG NGOC        | *****11535          | 30            | GLK102 | GLK131 |
| 1932 | KLB - PGD BA CHIEU    | DO HONG NGOC        | *****11535          | 30            | GLL417 | GLL446 |
| 1933 | KLB - CN BINH DUONG   | LY THI PHUONG THAO  | *****05952          | 45            | GME769 | GME813 |
| 1934 | KLB - CN BEN TRE      | VO THI THIEN TRANG  | *****02352          | 30            | GJD622 | GJD651 |
| 1935 | KLB - PGD VINH HAI    | NGUYEN HUNG VUONG   | *****05134          | 60            | GHB272 | GHB331 |
| 1936 | KLB - PGD VINH HAI    | NGUYEN HUNG VUONG   | *****05134          | 69            | GHB584 | GHB652 |
| 1937 | KLB - PGD VINH HAI    | NGUYEN HUNG VUONG   | *****05134          | 60            | GHB763 | GHB822 |
| 1938 | KLB - PGD VINH HAI    | NGUYEN HUNG VUONG   | *****05134          | 60            | GGJ971 | GKG030 |
| 1939 | KLB - PGD VINH HAI    | NGUYEN HUNG VUONG   | *****05134          | 60            | GHD620 | GHD679 |
| 1940 | KLB - PGD VINH HAI    | NGUYEN HUNG VUONG   | *****05134          | 60            | GHD746 | GHD805 |
| 1941 | KLB - PGD VINH HAI    | NGUYEN HUNG VUONG   | *****05134          | 45            | GHE390 | GHE434 |
| 1942 | KLB - PGD VINH HAI    | NGUYEN HUNG VUONG   | *****05134          | 30            | GGL039 | GGL068 |
| 1943 | KLB - PGD DONG DO     | NGUYEN THI HIEN     | *****00362          | 34            | GHR864 | GHR897 |
| 1944 | KLB - PGD DONG DO     | NGUYEN THI HIEN     | *****00362          | 20            | GHS540 | GHS559 |
| 1945 | KLB - PGD DONG DO     | NGUYEN THI HIEN     | *****00362          | 60            | GIB427 | GIB486 |
| 1946 | KLB - CN LONG AN      | NGUYEN THI THU AN   | *****09811          | 10            | GFS603 | GFS612 |
| 1947 | KLB - CN LONG AN      | NGUYEN THI THU AN   | *****09811          | 24            | GFS630 | GFS653 |
| 1948 | KLB - CN KHANH HOA    | LE THI NGUYEN HANH  | *****15572          | 30            | GGI257 | GGI286 |
| 1949 | KLB - CN KHANH HOA    | LE THI NGUYEN HANH  | *****15572          | 30            | GKB032 | GKB061 |
| 1950 | KLB - CN KHANH HOA    | LE THI NGUYEN HANH  | *****15572          | 30            | GKB380 | GKB409 |
| 1951 | KLB - PGD NGA BAY     | LE NGUYEN CHAU TUAN | *****05504          | 18            | GKC136 | GKC153 |
| 1952 | KLB - PGD NGA BAY     | LE NGUYEN CHAU TUAN | *****05504          | 57            | GKC207 | GKC263 |
| 1953 | KLB - PGD THU DUC     | PHAM THI CAM THO    | *****23304          | 30            | GLN156 | GLN185 |
| 1954 | KLB - CN DAK LAK      | DO THI KIM TUYET    | *****24578          | 15            | GJX781 | GJX795 |
| 1955 | KLB - PGD PHAM HUNG   | NGUYEN THI DUNG     | *****05386          | 15            | GHP428 | GHP442 |
| 1956 | KLB - CN VINH LONG    | LE THI KIM NGAN     | *****07436          | 42            | GKP051 | GKP092 |
| 1957 | KLB - CN RACH GIA     | PHAM QUANG MINH     | *****12608          | 9             | GIO993 | GIP001 |
| 1958 | KLB - CN DONG NAI     | NGUYEN TRUNG NGHIA  | *****02241          | 900           | GIY885 | GIZ784 |
| 1959 | KLB - PGD TAN SON NHI | NGUYEN NGOC TRUNG   | *****25242          | 61            | GLH924 | GLH984 |

| STT  | Tên Đơn vị                 | Họ và tên KH               | CMND/CCCD /Hộ chiếu | Số lượng MSDT | Từ mã  | Đến mã |
|------|----------------------------|----------------------------|---------------------|---------------|--------|--------|
| 1960 | KLB - CN BINH DUONG        | NGUYEN THI LE THU          | *****00185          | 19            | GMC390 | GMC408 |
| 1961 | KLB - CN BINH DUONG        | NGUYEN THI LE THU          | *****00185          | 94            | GMD939 | GME032 |
| 1962 | KLB - PGD LAI THIEU        | LE THI HONG                | *****25312          | 12            | GFZ740 | GFZ751 |
| 1963 | KLB - CN SAI GON           | DOAN NGOC TIEN             | *****00052          | 600           | GLA369 | GLA968 |
| 1964 | KLB - CN PHU YEN           | NGUYEN THI MINH THI        | *****04766          | 12            | GFV987 | GFV998 |
| 1965 | KLB - CN PHU YEN           | NGUYEN THI MINH THI        | *****04766          | 105           | GLS195 | GLS299 |
| 1966 | KLB - CN PHU YEN           | NGUYEN THI MINH THI        | *****04766          | 19            | GLS465 | GLS483 |
| 1967 | KLB - CN PHU YEN           | NGUYEN THI MINH THI        | *****04766          | 15            | GLS661 | GLS675 |
| 1968 | KLB - CN PHU YEN           | NGUYEN THI MINH THI        | *****04766          | 12            | GLT014 | GLT025 |
| 1969 | KLB - CN CAN THO           | DUONG NGOC DIEM TRANG      | *****02871          | 9             | GJP606 | GJP614 |
| 1970 | KLB - CN KHANH HOA         | TRAN THI NHU HAU           | *****04139          | 9             | GGI014 | GGI022 |
| 1971 | KLB - CN KHANH HOA         | TRAN THI NHU HAU           | *****04139          | 9             | GGI023 | GGI031 |
| 1972 | KLB - PGD SO 4             | PHAM THI HUONG LAN         | *****08683          | 30            | GIU417 | GIU446 |
| 1973 | KLB - PGD SO 4             | PHAM THI HUONG LAN         | *****08683          | 30            | GIZ785 | GIZ814 |
| 1974 | KLB - PGD PHAM HUNG        | TRINH AN TUAN              | *****18532          | 90            | GHN464 | GHN553 |
| 1975 | KLB - PGD PHAM HUNG        | TRINH AN TUAN              | *****18532          | 60            | GJS220 | GJS279 |
| 1976 | KLB - PGD DIEN KHANH       | PHAN THUY NGOC THAO        | *****01373          | 60            | GGJ150 | GGJ209 |
| 1977 | KLB - PGD QUAN 11          | TRUONG HUYNH TU TRUNG VINH | *****18681          | 13            | GLX652 | GLX664 |
| 1978 | KLB - PGD NINH HOA         | VO THI TU UYEN             | *****06160          | 62            | GGM190 | GGM251 |
| 1979 | KLB - PGD PHAM HUNG        | NGUYEN THI LE ANH          | *****31296          | 150           | GHN997 | GHO146 |
| 1980 | KLB - PGD PHAM HUNG        | NGUYEN THI LE ANH          | *****31296          | 45            | GHU246 | GHU290 |
| 1981 | KLB - PGD PHAM HUNG        | NGUYEN THI LE ANH          | *****31296          | 12            | GHY423 | GHY434 |
| 1982 | KLB - PGD DONG DO          | NGUYEN TIEN DUC            | *****35787          | 30            | GHY836 | GHY865 |
| 1983 | KLB - PGD AN MINH          | DANG PHUONG HANG           | *****17517          | 600           | GJN932 | GJO531 |
| 1984 | KLB - PGD PHAM HUNG        | NGUYEN HAI NGAN            | *****08187          | 18            | GHT244 | GHT261 |
| 1985 | KLB - PGD SO 4             | HUYNH THI THUY DUNG        | *****01299          | 90            | GJA954 | GJB043 |
| 1986 | KLB - CN BINH THUAN        | LE VIET HANG               | *****14006          | 12            | GIO591 | GIO602 |
| 1987 | KLB - CN BINH THUAN        | LE VIET HANG               | *****14006          | 19            | GIO737 | GIO755 |
| 1988 | KLB - PGD SON HOA          | NGUYEN THI HUONG GIANG     | *****13325          | 9             | GGR757 | GGR765 |
| 1989 | KLB - PGD GO CONG          | NGUYEN HUU TANH            | *****09877          | 15            | GJS443 | GJS457 |
| 1990 | KLB - PGD GO CONG          | NGUYEN HUU TANH            | *****09877          | 15            | GJW288 | GJW302 |
| 1991 | KLB - PGD NAM CAN          | HUYNH KHAM LINH            | *****06516          | 60            | GKF696 | GKF755 |
| 1992 | KLB - PGD SON HOA          | LE THI BICH NGOC           | *****00814          | 15            | GGS034 | GGS048 |
| 1993 | KLB - PGD HAI CHAU         | PHAN THANH TUAN            | *****07218          | 93            | GGY878 | GGY970 |
| 1994 | KLB - CN RACH GIA          | HUYNH KIM HUE              | *****06703          | 9             | GJK780 | GJK788 |
| 1995 | KLB - PGD BA DINH          | TRUONG HONG QUAN           | *****38235          | 90            | GHL222 | GHL311 |
| 1996 | KLB - PGD AN MINH          | NGUYEN THI LINH PHUONG     | *****21445          | 155           | GJN648 | GJN802 |
| 1997 | KLB - PGD BAC BINH         | VO THI KHANH VY            | *****00651          | 10            | GJP949 | GJP958 |
| 1998 | KLB - PGD LONG MY          | LE TRUNG KIEN              | *****10269          | 17            | GFS290 | GFS306 |
| 1999 | KLB - PGD LONG MY          | LE TRUNG KIEN              | *****10269          | 10            | GFS307 | GFS316 |
| 2000 | KLB - CN PHU YEN           | TRAN HOANG LAM             | *****00153          | 30            | GHH187 | GHH216 |
| 2001 | KLB - CN PHU YEN           | TRAN HOANG LAM             | *****00153          | 12            | GGP619 | GGP630 |
| 2002 | KLB - CN BINH DUONG        | NGUYEN THANH TAN           | *****10370          | 300           | GME469 | GME768 |
| 2003 | KLB - PGD GO VAP           | LE HOAI NAM                | *****38193          | 18            | GLX014 | GLX031 |
| 2004 | KLB - PGD CAI RANG         | NGUYEN THI XUAN            | *****13499          | 9             | GJR645 | GJR653 |
| 2005 | KLB - PGD CAI RANG         | NGUYEN THI XUAN            | *****13499          | 30            | GJR702 | GJR731 |
| 2006 | KLB - PGD CAI RANG         | NGUYEN THI XUAN            | *****13499          | 30            | GJS849 | GJS878 |
| 2007 | KLB - CN BA RIA - VUNG TAU | HAN THI THOA               | *****38324          | 9             | GJG095 | GJG103 |
| 2008 | KLB - CN DA NANG           | HOANG THI KIM              | *****02878          | 15            | GGG996 | GGT010 |
| 2009 | KLB - PGD HA TIEN          | NGUYEN THI THU HA          | *****09274          | 18            | GJC796 | GJC813 |
| 2010 | KLB - PGD TRA ON           | NGUYEN XUAN PHONG          | *****02839          | 180           | GKP093 | GKP272 |
| 2011 | KLB - PGD HA TIEN          | NGUYEN THI MANG            | *****03450          | 466           | GFP157 | GFP622 |
| 2012 | KLB - CN DA NANG           | NGUYEN THI BINH            | *****11677          | 18            | GGT713 | GGT730 |
| 2013 | KLB - CN DA NANG           | NGUYEN THI BINH            | *****11677          | 60            | GGV287 | GGV346 |
| 2014 | KLB - PGD DIEN KHANH       | TRAN THI NGOC DUNG         | *****00564          | 31            | GGJ210 | GGJ240 |
| 2015 | KLB - PGD DIEN KHANH       | TRAN THI NGOC DUNG         | *****00564          | 81            | GGJ507 | GGJ587 |
| 2016 | KLB - CN HAI PHONG         | BUI THI NGOC LAN           | *****13278          | 36            | GJK507 | GJK542 |
| 2017 | KLB - PGD VINH THUAN       | PHAM THI MONG KIEU         | *****02092          | 15            | GJG939 | GJG953 |
| 2018 | KLB - CN CA MAU            | LE TIEN HOA                | *****12831          | 12            | GKC012 | GKC023 |
| 2019 | KLB - CN SAI GON           | TRAN THI ANH               | *****14053          | 30            | GKW513 | GKW542 |
| 2020 | KLB - CN SAI GON           | TRAN THI ANH               | *****14053          | 60            | GKX727 | GKX786 |
| 2021 | KLB - PGD BINH THUY        | DANG THI BAC LY            | *****12181          | 15            | GJX046 | GJX060 |
| 2022 | KLB - CN BINH DINH         | CHE THI HONG THOA          | *****12850          | 35            | GGB789 | GGB823 |
| 2023 | KLB - PGD TRAN NGUYEN HAN  | NGUYEN THI THANH XUAN      | *****05132          | 24            | GIC128 | GIC151 |



| STT  | Tên Đơn vị                 | Họ và tên KH           | CMND/CCCD /Hộ chiếu | Số lượng MSDT | Từ mã  | Đến mã |
|------|----------------------------|------------------------|---------------------|---------------|--------|--------|
| 2024 | KLB - PGD BA DINH          | TRAN THI NGOC CHAU     | *****18387          | 12            | GHK375 | GHK386 |
| 2025 | KLB - PGD BA DINH          | TRAN THI NGOC CHAU     | *****18387          | 60            | GHM628 | GHM687 |
| 2026 | KLB - CN PHU YEN           | NGUYEN THI NHU THUY    | *****00505          | 30            | GGQ565 | GGQ594 |
| 2027 | KLB - PGD BINH DAI         | TRAN NGOC NHU KHANH    | *****08216          | 9             | GJE746 | GJE754 |
| 2028 | KLB - CN DONG NAI          | BUI THI PHUONG THAO    | *****20871          | 31            | GJA009 | GJA039 |
| 2029 | KLB - PGD SONG CAU         | PHAM THI VINH BINH     | *****00836          | 24            | GGP045 | GGP068 |
| 2030 | KLB - PGD PHAM HUNG        | DOAN TIEN TAI          | *****24368          | 12            | GHS980 | GHS991 |
| 2031 | KLB - CN KHANH HOA         | NGUYEN KIM NGAN        | *****00110          | 60            | GGH628 | GGH687 |
| 2032 | HOI SO NH KIEN LONG        | NGUYEN THI THANH HUONG | *****19666          | 36            | GHW045 | GHW080 |
| 2033 | KLB - CN DONG NAI          | NGUYEN THI NHAN        | *****12242          | 300           | GIQ818 | GIR117 |
| 2034 | KLB - CN DONG NAI          | NGUYEN THI NHAN        | *****12242          | 105           | GIU005 | GIU109 |
| 2035 | KLB - CN DONG NAI          | NGUYEN THI NHAN        | *****12242          | 180           | GIY558 | GIY737 |
| 2036 | KLB - PGD RACH SOI         | LE HONG A              | *****13911          | 17            | GJD662 | GJD678 |
| 2037 | KLB - CN DONG THAP         | HUYNH KIM OANH         | *****00778          | 15            | GHY577 | GHY591 |
| 2038 | KLB - CN DONG THAP         | HUYNH KIM OANH         | *****00778          | 12            | GHZ398 | GHZ409 |
| 2039 | KLB - PGD TAM QUAN         | LE THI ANH THU         | *****13117          | 9             | GJS663 | GJS671 |
| 2040 | KLB - PGD CUKUIN           | LE THI MAI LAN         | *****06767          | 36            | GGZ733 | GGZ768 |
| 2041 | KLB - CN DA NANG           | TRUONG THI DIEU HIEN   | *****00106          | 15            | GGS345 | GGS359 |
| 2042 | KLB - PGD PHAM HUNG        | NGUYEN VAN HUONG       | *****20801          | 9             | GHN584 | GHN592 |
| 2043 | KLB - PGD HAI CHAU         | LE HOANG HA            | *****20959          | 13            | GGX455 | GGX467 |
| 2044 | KLB - CN BINH THUAN        | CAO TRAN THUY AN       | *****05128          | 30            | GIO647 | GIO676 |
| 2045 | KLB - PGD GO CONG          | NGUYEN THI ANH THU     | *****10037          | 30            | GJW487 | GJW516 |
| 2046 | KLB - CN SAI GON           | PHAN THI QUY HUONG     | *****27362          | 21            | GLE176 | GLE196 |
| 2047 | KLB - CN SAI GON           | PHAN THI QUY HUONG     | *****27362          | 18            | GKV239 | GKV256 |
| 2048 | KLB - CN SAI GON           | PHAN THI QUY HUONG     | *****27362          | 11            | GKY509 | GKY519 |
| 2049 | KLB - PGD RACH SOI         | HUYNH VAN DEN          | *****01893          | 12            | GFO252 | GFO263 |
| 2050 | KLB - CN PHU QUOC          | NGO THI NGOC MAI       | *****16298          | 13            | GIC257 | GIC269 |
| 2051 | KLB - CN PHU QUOC          | NGO THI NGOC MAI       | *****16298          | 9             | GIC738 | GIC746 |
| 2052 | KLB - PGD PHAM HUNG        | PHUNG NGOC THU         | *****08588          | 29            | GHN189 | GHN217 |
| 2053 | KLB - PGD PHAM HUNG        | PHUNG NGOC THU         | *****08588          | 27            | GHO647 | GHO673 |
| 2054 | KLB - PGD PHAM HUNG        | PHUNG NGOC THU         | *****08588          | 15            | GHR416 | GHR430 |
| 2055 | KLB - PGD CAM RANH         | PHAN GIA VY            | *****01713          | 300           | GHG430 | GHG729 |
| 2056 | KLB - PGD KIEN AN          | HOANG VINH QUANG       | *****16271          | 63            | GHT385 | GHT447 |
| 2057 | KLB - PGD LONG MY          | PHAN THI HA MUC        | *****00993          | 15            | GJZ905 | GJZ919 |
| 2058 | KLB - PGD LONG MY          | PHAN THI HA MUC        | *****00993          | 13            | GKA653 | GKA665 |
| 2059 | KLB - PGD LONG MY          | NGUYEN VAN KHA         | *****02695          | 60            | GJZ255 | GJZ314 |
| 2060 | KLB - PGD PHU NHUAN        | PHAM HONG NGAN         | *****24194          | 9             | GLY450 | GLY458 |
| 2061 | KLB - PGD PHU NHUAN        | PHAM HONG NGAN         | *****24194          | 9             | GLZ655 | GLZ663 |
| 2062 | KLB - PGD PHU NHUAN        | PHAM HONG NGAN         | *****24194          | 9             | GLZ694 | GLZ702 |
| 2063 | KLB - PGD PHU NHUAN        | PHAM HONG NGAN         | *****24194          | 9             | GMA150 | GMA158 |
| 2064 | KLB - CN DONG NAI          | BUI CONG ANH           | *****01444          | 30            | GIT249 | GIT278 |
| 2065 | KLB - CN DONG NAI          | BUI CONG ANH           | *****01444          | 9             | GIT317 | GIT325 |
| 2066 | KLB - CN DONG NAI          | BUI CONG ANH           | *****01444          | 9             | GIX447 | GIX455 |
| 2067 | KLB - CN DONG NAI          | BUI CONG ANH           | *****01444          | 12            | GJB594 | GJB605 |
| 2068 | KLB - PGD VINH HAI         | LE MINH TIEN           | *****29544          | 9             | GGJ851 | GGJ859 |
| 2069 | KLB - PGD BA CHIEU         | HAN THUY DUNG          | *****02729          | 30            | GFU856 | GFU885 |
| 2070 | KLB - CN AN GIANG          | LE HO BAO TRAN         | *****21354          | 15            | GHX771 | GHX785 |
| 2071 | KLB - CN BA RIA - VUNG TAU | NGUYEN THI THUY DUONG  | *****07070          | 24            | GJG517 | GJG540 |
| 2072 | KLB - PGD TRAN NGUYEN HAN  | DO VAN TUAN            | *****08666          | 435           | GIC303 | GIC737 |
| 2073 | KLB - PGD NGU HANH SON     | DUONG THANH HUONG      | *****00749          | 12            | GGZ028 | GGZ039 |
| 2074 | KLB - PGD PHAM HUNG        | NGUYEN THUY DUONG      | *****08572          | 18            | GHU189 | GHU206 |
| 2075 | KLB - PGD BINH THUY        | PHAM TRUC KHUE         | *****07353          | 45            | GJX137 | GJX181 |
| 2076 | KLB - CN SAI GON           | NGUYEN THI ANH TUYET   | *****17116          | 63            | GKV554 | GKV616 |
| 2077 | KLB - PGD DIEN KHANH       | PHAN THI KHANH NAM     | *****03507          | 18            | GGJ331 | GGJ348 |
| 2078 | KLB - CN TRA VINH          | TRAN THI THANH LUYEN   | *****05533          | 30            | GKI469 | GKI498 |
| 2079 | KLB - CN TRA VINH          | TRAN THI THANH LUYEN   | *****05533          | 45            | GKI753 | GKI797 |
| 2080 | KLB - PGD TO HIEU          | LE THI HIEN            | *****22439          | 9             | GKI543 | GKI551 |
| 2081 | KLB - PGD TO HIEU          | LE THI HIEN            | *****22439          | 18            | GKI612 | GKI629 |
| 2082 | KLB - PGD BA CHIEU         | NGUYEN HA NGOC TRAM    | *****19421          | 22            | GFU804 | GFU825 |
| 2083 | KLB - CN SAI GON           | HUYNH NGOC CUONG       | *****07446          | 15            | GFT230 | GFT244 |
| 2084 | KLB - CN SAI GON           | HUYNH NGOC CUONG       | *****07446          | 15            | GFT589 | GFT603 |
| 2085 | KLB - CN SAI GON           | HUYNH NGOC CUONG       | *****07446          | 13            | GFU216 | GFU228 |
| 2086 | KLB - PGD BAC BINH         | HO MY LAY              | *****18046          | 30            | GIP620 | GIP649 |
| 2087 | KLB - PGD VINH THUAN       | LY HONG YEM            | *****17622          | 45            | GJG541 | GJG585 |

| STT  | Tên Đơn vị                 | Họ và tên KH           | CMND/CCCD /Hộ chiếu | Số lượng MSDT | Từ mã  | Đến mã |
|------|----------------------------|------------------------|---------------------|---------------|--------|--------|
| 2088 | KLB - PGD MO CAY NAM       | DOAN THI CAM           | *****01141          | 15            | GJM907 | GJM921 |
| 2089 | KLB - PGD DUYEN HAI        | NGUYEN THI DUC         | *****05012          | 30            | GKG424 | GKG453 |
| 2090 | KLB - PGD DUYEN HAI        | NGUYEN THI DUC         | *****05012          | 76            | GKG514 | GKG589 |
| 2091 | KLB - PGD DUYEN HAI        | NGUYEN THI DUC         | *****05012          | 139           | GKH929 | GKI067 |
| 2092 | KLB - PGD PHUOC LONG       | PHAM HUNG HAI          | *****02192          | 75            | GKA833 | GKA907 |
| 2093 | KLB - PGD BINH THUY        | PHAN NGOC HUYEN        | *****05343          | 15            | GJW728 | GJW742 |
| 2094 | KLB - PGD DUYEN HAI        | NGUYEN THANH SON       | *****01033          | 15            | GKH704 | GKH718 |
| 2095 | KLB - CN KHANH HOA         | VO THI DIEM THUY       | *****12665          | 123           | GHE657 | GHE779 |
| 2096 | KLB - CN KHANH HOA         | VO THI DIEM THUY       | *****12665          | 180           | GGK611 | GGK790 |
| 2097 | KLB - CN HA NOI            | NGUYEN DINH BAC        | *****00054          | 18            | GHK315 | GHK332 |
| 2098 | KLB - CN HA NOI            | NGUYEN DINH BAC        | *****00054          | 17            | GHK685 | GHK701 |
| 2099 | KLB - CN HA NOI            | NGUYEN DINH BAC        | *****00054          | 21            | GHB523 | GHB543 |
| 2100 | KLB - PGD TO HIEU          | TU HOANG NHAN          | *****04380          | 150           | GIK630 | GIK779 |
| 2101 | KLB - CN DA NANG           | TRAN CAO MINH TAM      | *****05215          | 30            | GGU079 | GGU108 |
| 2102 | KLB - CN DA NANG           | TRAN CAO MINH TAM      | *****05215          | 60            | GGV979 | GGW038 |
| 2103 | KLB - PGD BA CHIEU         | CHAU THAO NGUYEN       | *****18557          | 33            | GLL075 | GLL107 |
| 2104 | KLB - CN RACH GIA          | TRAN THI BE HAI        | *****17157          | 21            | GIL027 | GIL047 |
| 2105 | KLB - PGD VINH HAI         | PHAN THI ANH HONG      | *****40552          | 15            | GHC199 | GHC213 |
| 2106 | KLB - PGD VINH HAI         | PHAN THI ANH HONG      | *****40552          | 15            | GKG097 | GKG111 |
| 2107 | KLB - PGD VINH HAI         | PHAN THI ANH HONG      | *****40552          | 15            | GHE375 | GHE389 |
| 2108 | KLB - PGD VINH HAI         | PHAN THI ANH HONG      | *****40552          | 15            | GGL069 | GGL083 |
| 2109 | KLB - PGD PHU NHUAN        | PHAM THI THANH MAI     | *****02529          | 9             | GLN280 | GLN288 |
| 2110 | KLB - CN SAI GON           | VO THANH SANG          | *****03248          | 23            | GFS810 | GFS832 |
| 2111 | KLB - CN SAI GON           | VO THANH SANG          | *****03248          | 15            | GLE098 | GLE112 |
| 2112 | KLB - CN SAI GON           | VO THANH SANG          | *****03248          | 15            | GKY299 | GKY313 |
| 2113 | KLB - CN PHU YEN           | TRAN THI HONG HUE      | *****09146          | 9             | GGO512 | GGO520 |
| 2114 | KLB - CN PHU YEN           | TRAN THI HONG HUE      | *****09146          | 30            | GGO631 | GGO660 |
| 2115 | KLB - CN RACH GIA          | PHAN THI DUYEN         | *****15931          | 18            | GIN211 | GIN228 |
| 2116 | KLB - CN SAI GON           | VO TRUONG QUOC BAO     | *****00384          | 30            | GLX523 | GLX552 |
| 2117 | KLB - CN SAI GON           | VO TRUONG QUOC BAO     | *****00384          | 60            | GLY064 | GLY123 |
| 2118 | KLB - PGD PHAM HUNG        | NGUYEN THI HUOC TRAM   | *****00812          | 30            | GEP258 | GEP287 |
| 2119 | KLB - PGD QUAN 11          | TO QUOC CUONG          | *****18680          | 60            | GLY190 | GLY249 |
| 2120 | KLB - CN HAI PHONG         | HO PHUONG LINH         | *****03243          | 17            | GIK424 | GIK440 |
| 2121 | KLB - PGD VINH HAI         | NGUYEN ANH TUAN        | *****34605          | 26            | GKG983 | GGL008 |
| 2122 | KLB - PGD TO HIEU          | NGUYEN THI THANH XUAN  | *****02165          | 9             | GIF395 | GIF403 |
| 2123 | KLB - CN KHANH HOA         | TRUONG THI MINH CHAU   | *****13353          | 30            | GGI227 | GGI256 |
| 2124 | KLB - PGD TUNG THIEN VUONG | NGUYEN TAM ANH         | *****07680          | 18            | GLE918 | GLE935 |
| 2125 | KLB - PGD PHAM HUNG        | NGUYEN THI PHUONG THAO | *****42922          | 9             | GHY300 | GHY308 |
| 2126 | KLB - PGD BA TRI           | NGO KIM HOA            | *****01388          | 147           | GJG708 | GJG854 |
| 2127 | KLB - CN RACH GIA          | NGUYEN QUANG LICH      | *****23888          | 105           | GIO327 | GIO431 |
| 2128 | KLB - PGD PHU NHUAN        | TONG THI KHANH LY      | *****06247          | 10            | GLY373 | GLY382 |
| 2129 | KLB - PGD PHU NHUAN        | TONG THI KHANH LY      | *****06247          | 13            | GLY383 | GLY395 |
| 2130 | KLB - CN CAN THO           | DO CAO MINH TRI        | *****03341          | 12            | GJO902 | GJO913 |
| 2131 | KLB - CN CAN THO           | DO CAO MINH TRI        | *****03341          | 23            | GJO974 | GJO996 |
| 2132 | KLB - CN CAN THO           | DO CAO MINH TRI        | *****03341          | 15            | GJP059 | GJP073 |
| 2133 | KLB - CN SAI GON           | BUI THI HA             | *****13403          | 32            | GFT734 | GFT765 |
| 2134 | KLB - PGD QUAN 11          | DOAN TRAN XUAN TRANG   | *****13297          | 115           | GLX120 | GLX234 |
| 2135 | KLB - PGD THANG LONG       | BUI THI DIEP           | *****12997          | 182           | GHH956 | GHI137 |
| 2136 | KLB - PGD THANG LONG       | BUI THI DIEP           | *****12997          | 120           | GHI168 | GHI287 |
| 2137 | KLB - PGD SO 4             | NGUYEN THI HOA         | *****00637          | 390           | GIU462 | GIU851 |
| 2138 | KLB - PGD SO 4             | NGUYEN THI HOA         | *****00637          | 300           | GJB234 | GJB533 |
| 2139 | KLB - PGD TUY AN           | PHAN THI CAM HANH      | *****02229          | 30            | GGG067 | GGG096 |
| 2140 | KLB - PGD TUY AN           | PHAN THI CAM HANH      | *****02229          | 30            | GGG121 | GGG150 |
| 2141 | KLB - PGD BINH TAN         | DAO THI TUYET NHUNG    | *****04463          | 15            | GGN495 | GGN509 |
| 2142 | KLB - PGD BINH TAN         | DAO THI TUYET NHUNG    | *****04463          | 30            | GGN840 | GGN869 |
| 2143 | KLB - PGD BINH TAN         | DAO THI TUYET NHUNG    | *****04463          | 15            | GGN888 | GGN902 |
| 2144 | KLB - PGD BINH TAN         | DAO THI TUYET NHUNG    | *****04463          | 27            | GGN903 | GGN929 |
| 2145 | KLB - PGD BINH TAN         | DAO THI TUYET NHUNG    | *****04463          | 30            | GGO074 | GGO103 |
| 2146 | KLB - PGD BINH TAN         | DAO THI TUYET NHUNG    | *****04463          | 60            | GGO104 | GGO163 |
| 2147 | KLB - CN SAI GON           | NGUYEN MINH TAN        | *****34145          | 60            | GKY027 | GKY086 |
| 2148 | KLB - CN SAI GON           | NGUYEN MINH TAN        | *****34145          | 60            | GKY209 | GKY268 |
| 2149 | KLB - PGD VAN NINH         | HUYNH KIEU ANH THU     | *****02950          | 18            | GGI287 | GGI304 |
| 2150 | KLB - PGD THANG LONG       | NGUYEN CAO THANG       | *****39456          | 12            | GHN087 | GHN098 |
| 2151 | KLB - PGD THANG LONG       | NGUYEN CAO THANG       | *****39456          | 30            | GHH341 | GHH370 |

| STT  | Tên Đơn vị            | Họ và tên KH           | CMND/CCCD /Hộ chiếu | Số lượng MSDT | Từ mã  | Đến mã |
|------|-----------------------|------------------------|---------------------|---------------|--------|--------|
| 2152 | KLB - PGD VINH HAI    | NGUYEN MINH DUC        | *****04027          | 16            | GGK565 | GGK580 |
| 2153 | KLB - CN PHU YEN      | DO XUAN VINH           | *****11196          | 15            | GGP069 | GGP083 |
| 2154 | KLB - CN PHU QUOC     | HUYNH DIEU TAM         | *****23183          | 31            | GFN483 | GFN513 |
| 2155 | KLB - CN PHU QUOC     | HUYNH DIEU TAM         | *****23183          | 15            | GIC152 | GIC166 |
| 2156 | KLB - CN PHU QUOC     | HUYNH DIEU TAM         | *****23183          | 18            | GIC906 | GIC923 |
| 2157 | KLB - CN HA NOI       | TRAN THI THU HA        | *****56896          | 31            | GHK477 | GHK507 |
| 2158 | KLB - CN HA NOI       | TRAN THI THU HA        | *****56896          | 63            | GHL159 | GHL221 |
| 2159 | KLB - PGD TUY AN      | DO TRONG LUAN          | *****11375          | 24            | GGG097 | GGG120 |
| 2160 | KLB - CN DAK LAK      | NGUYEN THI HUYEN       | *****13012          | 60            | GJW668 | GJW727 |
| 2161 | KLB - CN DONG NAI     | CHUNG HUE NGHI         | *****09500          | 15            | GIU447 | GIU461 |
| 2162 | KLB - CN DONG NAI     | CHUNG HUE NGHI         | *****09500          | 15            | GIX156 | GIX170 |
| 2163 | KLB - CN DONG NAI     | CHUNG HUE NGHI         | *****09500          | 15            | GJB666 | GJB680 |
| 2164 | KLB - CN CAN THO      | DOAN VAN HONG THIEN    | *****00240          | 30            | GJO812 | GJO841 |
| 2165 | KLB - PGD CANG LONG   | LE THI KIM THU         | *****11403          | 21            | GKC273 | GKC293 |
| 2166 | KLB - PGD TAN SON NHI | HUYNH KHANH THAO QUYEN | *****10986          | 91            | GLI722 | GLI812 |
| 2167 | KLB - CN PHU YEN      | LE THI HUYNH           | *****00609          | 12            | GGQ097 | GGQ108 |
| 2168 | KLB - PGD PHU MY      | NGUYEN TRUNG SON       | *****01653          | 15            | GJH483 | GJH497 |
| 2169 | KLB - PGD PHU MY      | NGUYEN TRUNG SON       | *****01653          | 15            | GJH612 | GJH626 |
| 2170 | KLB - PGD PHU MY      | NGUYEN TRUNG SON       | *****01653          | 16            | GJH732 | GJH747 |
| 2171 | KLB - PGD PHU MY      | NGUYEN TRUNG SON       | *****01653          | 15            | GJH991 | GJI005 |
| 2172 | KLB - CN SAI GON      | NGO THI BICH NGOC      | *****07513          | 60            | GKU934 | GKU993 |
| 2173 | KLB - PGD MO CAY NAM  | NGUYEN THI THANH TUYEN | *****04421          | 15            | GJM283 | GJM297 |
| 2174 | KLB - CN HA NOI       | PHAM THI THU           | *****03972          | 10            | GHH065 | GHH074 |
| 2175 | KLB - PGD VINH THUAN  | NGUYEN DANG LE UYEN    | *****26199          | 20            | GFW582 | GFW601 |
| 2176 | KLB - CN BINH DINH    | NGUYEN TRUONG GIANG    | *****24380          | 30            | GJR338 | GJR367 |
| 2177 | KLB - PGD DONG DO     | DAO THI HONG           | *****08880          | 43            | GIA639 | GIA681 |
| 2178 | KLB - PGD DONG DO     | DAO THI HONG           | *****08880          | 13            | GIB354 | GIB366 |
| 2179 | KLB - CN LONG AN      | PHUNG TAN DUY          | *****17566          | 9             | GKQ900 | GKQ908 |
| 2180 | KLB - CN LONG AN      | PHUNG TAN DUY          | *****17566          | 9             | GKR041 | GKR049 |
| 2181 | KLB - CN LONG AN      | PHUNG TAN DUY          | *****17566          | 9             | GKS595 | GKS603 |
| 2182 | KLB - CN LONG AN      | PHUNG TAN DUY          | *****17566          | 9             | GKS614 | GKS622 |
| 2183 | KLB - CN RACH GIA     | TRAN THANH DAM         | *****05816          | 30            | GII418 | GII447 |
| 2184 | KLB - CN RACH GIA     | TRAN THANH DAM         | *****05816          | 30            | GII874 | GII903 |
| 2185 | KLB - CN DAK LAK      | LAM NGOC ANH           | *****00789          | 30            | GGZ270 | GGZ299 |
| 2186 | KLB - CN DAK LAK      | LAM NGOC ANH           | *****00789          | 20            | GGZ408 | GGZ427 |
| 2187 | KLB - PGD BA CHIEU    | PHAN HOAI NAM          | *****14660          | 30            | GLK228 | GLK257 |
| 2188 | KLB - PGD BA CHIEU    | PHAN HOAI NAM          | *****14660          | 15            | GLK267 | GLK281 |
| 2189 | KLB - PGD BA CHIEU    | PHAN HOAI NAM          | *****14660          | 30            | GLK387 | GLK416 |
| 2190 | KLB - PGD BA CHIEU    | PHAN HOAI NAM          | *****14660          | 18            | GLL777 | GLL794 |
| 2191 | KLB - PGD TAN SON NHI | VO THI THUYEN QUYEN    | *****08266          | 30            | GLF289 | GLF318 |
| 2192 | KLB - PGD TAN SON NHI | VO THI THUYEN QUYEN    | *****08266          | 18            | GLH310 | GLH327 |
| 2193 | KLB - PGD TAN SON NHI | VO THI THUYEN QUYEN    | *****08266          | 33            | GLI102 | GLI134 |
| 2194 | KLB - PGD TAN SON NHI | VO THI THUYEN QUYEN    | *****08266          | 13            | GLI404 | GLI416 |
| 2195 | KLB - PGD TAN SON NHI | VO THI THUYEN QUYEN    | *****08266          | 25            | GLI463 | GLI487 |
| 2196 | KLB - PGD TAN SON NHI | VO THI THUYEN QUYEN    | *****08266          | 17            | GLI488 | GLI504 |
| 2197 | KLB - PGD TAN SON NHI | VO THI THUYEN QUYEN    | *****08266          | 15            | GLI617 | GLI631 |
| 2198 | KLB - PGD TAN SON NHI | VO THI THUYEN QUYEN    | *****08266          | 15            | GLJ423 | GLJ437 |
| 2199 | KLB - PGD TAN SON NHI | HA MINH DUC            | *****06724          | 9             | GLI174 | GLI182 |
| 2200 | KLB - PGD PHAM HUNG   | NGUYEN THI HUONG       | *****00092          | 30            | GHR834 | GHR863 |
| 2201 | KLB - PGD CAN GIUOC   | PHAM THI BICH TUYEN    | *****10810          | 16            | GKT569 | GKT584 |
| 2202 | KLB - PGD VINH THUAN  | TRAN HUYEN TRANG       | *****01895          | 18            | GJI066 | GJI083 |
| 2203 | KLB - PGD QUAN 12     | NGUYEN THI THANH NHAN  | *****15427          | 15            | GJR870 | GJR884 |
| 2204 | KLB - CN RACH GIA     | BUI TUAN KIET          | *****17170          | 17            | GFN780 | GFN796 |
| 2205 | KLB - CN RACH GIA     | BUI TUAN KIET          | *****17170          | 17            | GFN797 | GFN813 |
| 2206 | KLB - CN PHU YEN      | PHAM NGOC TAN          | *****04974          | 13            | GGQ261 | GGQ273 |
| 2207 | KLB - CN PHU YEN      | PHAM NGOC TAN          | *****04974          | 11            | GGO620 | GGO630 |
| 2208 | KLB - CN KHANH HOA    | VO THI THU HA          | *****41007          | 18            | GKA797 | GKA814 |
| 2209 | KLB - CN HAU GIANG    | CAO THI NGOC BICH      | *****04691          | 15            | GFS275 | GFS289 |
| 2210 | KLB - CN HAU GIANG    | CAO THI NGOC BICH      | *****04691          | 45            | GJX641 | GJX685 |
| 2211 | KLB - PGD SONG CAU    | NGUYEN THI NGOC XUAN   | *****00461          | 15            | GGQ810 | GGQ824 |
| 2212 | KLB - PGD TIEU CAN    | NGUYEN MINH KHA        | *****02260          | 93            | GKD427 | GKD519 |
| 2213 | KLB - PGD O MON       | TRAN THI MO            | *****00117          | 60            | GJT632 | GJT691 |
| 2214 | KLB - CN HAU GIANG    | NGO THI CAM TIEN       | *****12765          | 13            | GFS262 | GFS274 |
| 2215 | KLB - CN HAU GIANG    | NGO PHUONG THAO        | *****09991          | 15            | GJY633 | GJY647 |

| STT  | Tên Đơn vị                 | Họ và tên KH          | CMND/CCCD /Hộ chiếu | Số lượng MSDT | Từ mã  | Đến mã |
|------|----------------------------|-----------------------|---------------------|---------------|--------|--------|
| 2216 | KLB - CN DA NANG           | TRAN HOANG THANH THAO | *****04877          | 15            | GGX618 | GGX632 |
| 2217 | KLB - PGD GO CONG          | HUYNH VAN XUAN        | *****01785          | 195           | GFQ898 | GFR092 |
| 2218 | KLB - PGD TIEU CAN         | PHAN THI NGOC TRINH   | *****00206          | 60            | GKD307 | GKD366 |
| 2219 | KLB - CN LONG AN           | HUYNH THI KIM UYEN    | *****05680          | 15            | GFS863 | GFS877 |
| 2220 | KLB - CN HA NOI            | PHUNG KIEN TRUNG      | *****11776          | 54            | GHG271 | GHG324 |
| 2221 | KLB - PGD SO 4             | LE DINH PHONG         | *****28889          | 27            | GFO914 | GFO940 |
| 2222 | KLB - CN DA NANG           | PHAN VU NGOC HOANG    | *****02633          | 15            | GHJ199 | GHJ213 |
| 2223 | KLB - PGD TRAN NGUYEN HAN  | LE THANH TUNG         | *****12315          | 9             | GIB502 | GIB510 |
| 2224 | KLB - PGD GO CONG          | LE THI KIM TRANG      | *****02049          | 60            | GJS672 | GJS731 |
| 2225 | KLB - PGD HONG DAN         | NGUYEN HAI DANG       | *****08418          | 36            | GJZ704 | GJZ739 |
| 2226 | KLB - PGD HONG DAN         | NGUYEN HAI DANG       | *****08418          | 18            | GKA399 | GKA416 |
| 2227 | KLB - PGD AN THOI          | NGUYEN KIEU TRANG     | *****03194          | 60            | GIE826 | GIE885 |
| 2228 | KLB - PGD THU DUC          | TRAN VAN HAI          | *****02160          | 15            | GLM543 | GLM557 |
| 2229 | KLB - PGD THU DUC          | TRAN VAN HAI          | *****02160          | 15            | GLP892 | GLP906 |
| 2230 | KLB - PGD BA TRI           | TRAN THI THUY TRANG   | *****13585          | 60            | GJI006 | GJI065 |
| 2231 | KLB - PGD CHAU DOC         | NGUYEN MINH NGOC      | *****04209          | 18            | GHX038 | GHX055 |
| 2232 | KLB - CN BA RIA - VUNG TAU | LE THI HANG           | *****04313          | 26            | GJE877 | GJE902 |
| 2233 | KLB - PGD QUAN 12          | NGUYEN THI HAI        | *****02617          | 36            | GLS011 | GLS046 |
| 2234 | KLB - PGD BINH MINH        | NGUYEN THI KIM THO    | *****07277          | 30            | GKJ354 | GKJ383 |
| 2235 | KLB - PGD AN LAC           | PHAN XUAN DINH        | *****01185          | 60            | GLU824 | GLU883 |
| 2236 | KLB - PGD DONG DO          | NGUYEN MINH TRUC      | *****18384          | 10            | GHY567 | GHY576 |
| 2237 | KLB - PGD DONG DO          | NGUYEN MINH TRUC      | *****18384          | 30            | GHZ368 | GHZ397 |
| 2238 | KLB - PGD DONG DO          | NGUYEN MINH TRUC      | *****18384          | 18            | GHZ497 | GHZ514 |
| 2239 | KLB - PGD DONG DO          | NGUYEN MINH TRUC      | *****18384          | 12            | GIB275 | GIB286 |
| 2240 | KLB - PGD DONG DO          | NGUYEN MINH TRUC      | *****18384          | 67            | GIB287 | GIB353 |
| 2241 | KLB - PGD DONG DO          | NGUYEN MINH TRUC      | *****18384          | 30            | GIB397 | GIB426 |
| 2242 | KLB - CN TIEN GIANG        | LE VAN CUONG          | *****18171          | 15            | GJP236 | GJP250 |
| 2243 | KLB - PGD AN NHON          | NGO THI HONG THAM     | *****12931          | 60            | GJR575 | GJR634 |
| 2244 | KLB - PGD PHU NHUAN        | DO THI NGOC HOA       | *****19834          | 22            | GLY459 | GLY480 |
| 2245 | KLB - PGD PHU NHUAN        | DO THI NGOC HOA       | *****19834          | 22            | GLY491 | GLY512 |
| 2246 | KLB - CN DONG NAI          | NGUYEN THI CHUNG      | *****10540          | 15            | GIT690 | GIT704 |
| 2247 | KLB - CN DONG NAI          | NGUYEN THI CHUNG      | *****10540          | 30            | GIY462 | GIY491 |
| 2248 | KLB - CN PHU YEN           | PHAN HUNG TRONG       | *****00578          | 18            | GGQ109 | GGQ126 |
| 2249 | KLB - CN QUANG NAM         | NGUYEN THI PHUONG     | *****03396          | 44            | GGZ155 | GGZ198 |
| 2250 | KLB - PGD SO 4             | NGUYEN MINH TRI       | *****05633          | 18            | GIY204 | GIY221 |
| 2251 | KLB - PGD SON HOA          | LE THI THAO           | *****05370          | 12            | GGR884 | GGR895 |
| 2252 | KLB - CN TRA VINH          | TANG XUAN HIEN        | *****05627          | 25            | GKJ329 | GKJ353 |
| 2253 | KLB - PGD BA DINH          | PHAM THI HAI YEN      | *****02028          | 12            | GHO177 | GHO188 |
| 2254 | KLB - PGD BA DINH          | PHAM THI HAI YEN      | *****02028          | 42            | GHL350 | GHL391 |
| 2255 | KLB - PGD VINH HAI         | LAI THI LY            | *****21518          | 57            | GHF380 | GHF436 |
| 2256 | KLB - CN HA NOI            | DAO THI HONG TRANG    | *****02857          | 21            | GHG176 | GHG196 |
| 2257 | KLB - PGD VINH HAI         | NGUYEN VU THANH TRANG | *****10189          | 30            | GGK112 | GGK141 |
| 2258 | KLB - CN RACH GIA          | LY ANH THU            | *****09695          | 12            | GIL795 | GIL806 |
| 2259 | KLB - PGD TAN AN           | LAM HUYNH QUOC VIET   | *****08729          | 30            | GKS773 | GKS802 |
| 2260 | KLB - PGD CAI RANG         | PHAN NGOC THUY NGA    | *****00802          | 123           | GJS540 | GJS662 |
| 2261 | KLB - PGD BA DINH          | LE THANH HUONG        | *****08709          | 30            | GHK013 | GHK042 |
| 2262 | KLB - PGD BA DINH          | LE THANH HUONG        | *****08709          | 30            | GHL933 | GHL962 |
| 2263 | KLB - CN SAI GON           | NGUYEN VAN HIEP       | *****16667          | 11            | GFT378 | GFT388 |
| 2264 | KLB - CN SAI GON           | NGUYEN VAN HIEP       | *****16667          | 10            | GFU106 | GFU115 |
| 2265 | KLB - CN SAI GON           | NGUYEN VAN HIEP       | *****16667          | 17            | GKZ467 | GKZ483 |
| 2266 | KLB - PGD DAM DOI          | PHAM VAN UT           | *****05020          | 9             | GKC264 | GKC272 |
| 2267 | KLB - PGD TRAN NGUYEN HAN  | HOANG THI THANH HA    | *****05769          | 36            | GIB801 | GIB836 |
| 2268 | KLB - PGD TRAN NGUYEN HAN  | HOANG THI THANH HA    | *****05769          | 30            | GIB990 | GIC019 |
| 2269 | KLB - CN KHANH HOA         | DO THI THANH HUONG    | *****36637          | 60            | GGO164 | GGO223 |
| 2270 | KLB - PGD SO 4             | NGHIEM THI DIEM THUY  | *****01683          | 9             | GIT681 | GIT689 |
| 2271 | KLB - PGD DONG DO          | HA VAN TUYEN          | *****00065          | 54            | GIA872 | GIA925 |
| 2272 | KLB - PGD DONG DO          | HUYNH TRUNG TIN       | *****12078          | 10            | GHS329 | GHS338 |
| 2273 | KLB - CN BINH DUONG        | DINH THAO HIEN        | *****06852          | 30            | GMC469 | GMC498 |
| 2274 | KLB - CN BINH DUONG        | DINH THAO HIEN        | *****06852          | 30            | GME183 | GME212 |
| 2275 | KLB - CN BEN TRE           | TRAN DO HA CHIEU      | *****01368          | 31            | GFR455 | GFR485 |
| 2276 | KLB - PGD BA DINH          | HOANG THI KIM DUNG    | *****82609          | 9             | GHL074 | GHL082 |
| 2277 | KLB - PGD PHU NHUAN        | TRAN NGOC THANH TRUC  | *****05072          | 9             | GLZ453 | GLZ461 |
| 2278 | KLB - PGD PHU NHUAN        | TRAN NGOC THANH TRUC  | *****05072          | 24            | GLZ703 | GLZ726 |
| 2279 | KLB - PGD PHU NHUAN        | TRAN NGOC THANH TRUC  | *****05072          | 60            | GMA159 | GMA218 |

| STT  | Tên Đơn vị                 | Họ và tên KH           | CMND/CCCD /Hộ chiếu | Số lượng MSDT | Từ mã  | Đến mã |
|------|----------------------------|------------------------|---------------------|---------------|--------|--------|
| 2280 | KLB - PGD RACH SOI         | HOANG THANH HUONG      | *****18995          | 15            | GFN900 | GFN914 |
| 2281 | KLB - PGD RACH SOI         | HOANG THANH HUONG      | *****18995          | 15            | GFN998 | GFO012 |
| 2282 | KLB - CN RACH GIA          | TRUONG THI BACH MAI    | *****15571          | 15            | GIN324 | GIN338 |
| 2283 | KLB - CN DONG SAI GON      | DAO THI HOP            | *****09430          | 12            | GKP753 | GKP764 |
| 2284 | KLB - PGD PHAM HUNG        | NGUYEN TU ANH          | *****42226          | 30            | GHU207 | GHU236 |
| 2285 | KLB - PGD PHAM HUNG        | NGUYEN TU ANH          | *****42226          | 30            | GHW611 | GHW640 |
| 2286 | KLB - CN QUANG NAM         | PHAM THI MINH TRIEU    | *****15961          | 18            | GGZ237 | GGZ254 |
| 2287 | KLB - CN HA NOI            | NGUYEN THI HUONG       | *****12210          | 9             | GHE648 | GHE656 |
| 2288 | KLB - CN HA NOI            | NGUYEN THI LEN         | *****00011          | 15            | GHK640 | GHK654 |
| 2289 | KLB - CN HA NOI            | NGUYEN THI LEN         | *****00011          | 60            | GHE315 | GHE374 |
| 2290 | KLB - PGD SO 4             | LE THI TU              | *****48701          | 45            | GJC040 | GJC084 |
| 2291 | KLB - CN KHANH HOA         | LE KIM ANH             | *****04337          | 36            | GHA835 | GHA870 |
| 2292 | KLB - CN KHANH HOA         | LE KIM ANH             | *****04337          | 123           | GHA889 | GHB011 |
| 2293 | KLB - PGD TIEU CAN         | NGUYEN THI NGOC ANH    | *****12724          | 60            | GKC783 | GKC842 |
| 2294 | KLB - CN BA RIA - VUNG TAU | NGUYEN THI HOA         | *****01603          | 30            | GJG431 | GJG460 |
| 2295 | KLB - PGD LONG DIEN        | TRAN THANH NHAN        | *****06959          | 47            | GGB573 | GGB619 |
| 2296 | KLB - PGD DI AN            | NGUYEN THANH THUY      | *****02828          | 16            | GFZ949 | GFZ964 |
| 2297 | KLB - PGD DI AN            | NGUYEN THANH THUY      | *****02828          | 31            | GFZ965 | GFZ995 |
| 2298 | KLB - PGD DI AN            | NGUYEN THANH THUY      | *****02828          | 31            | GFZ892 | GFZ922 |
| 2299 | KLB - PGD DI AN            | NGUYEN THANH THUY      | *****02828          | 11            | GFZ923 | GFZ933 |
| 2300 | KLB - PGD DI AN            | NGUYEN THANH THUY      | *****02828          | 15            | GFZ934 | GFZ948 |
| 2301 | KLB - PGD DI AN            | NGUYEN THANH THUY      | *****02828          | 30            | GIO297 | GIO326 |
| 2302 | KLB - PGD DI AN            | NGUYEN THANH THUY      | *****02828          | 30            | GIO445 | GIO474 |
| 2303 | KLB - PGD DI AN            | NGUYEN THANH THUY      | *****02828          | 20            | GMG801 | GMG820 |
| 2304 | KLB - PGD NGO GIA TU       | CAO THI HOAI THUONG    | *****32718          | 9             | GLT796 | GLT804 |
| 2305 | KLB - PGD PHU NHUAN        | TRUONG VAN COLE        | *****01945          | 105           | GLZ270 | GLZ374 |
| 2306 | KLB - PGD PHU NHUAN        | TRUONG VAN COLE        | *****01945          | 330           | GLZ760 | GMA089 |
| 2307 | KLB - PGD NGU HANH SON     | VO THI THUAN           | *****07275          | 12            | GGZ016 | GGZ027 |
| 2308 | KLB - PGD BA TRI           | NGUYEN THI HOA MY      | *****08330          | 27            | GJH627 | GJH653 |
| 2309 | KLB - PGD VINH HAI         | NGUYEN BICH HUONG THAO | *****11151          | 15            | GHE507 | GHE521 |
| 2310 | KLB - PGD VINH HAI         | NGUYEN BICH HUONG THAO | *****11151          | 30            | GHE537 | GHE566 |
| 2311 | KLB - PGD VINH HAI         | NGUYEN BICH HUONG THAO | *****11151          | 14            | GGL084 | GGL097 |
| 2312 | KLB - CN KHANH HOA         | HOANG NGOC MINH        | *****29904          | 240           | GKB410 | GKB649 |
| 2313 | KLB - PGD AN THOI          | NGUYEN HUU NGHIA       | *****07671          | 15            | GFN593 | GFN607 |
| 2314 | KLB - PGD SONG HAN         | BUI THUY TRANG         | *****01115          | 39            | GGX091 | GGX129 |
| 2315 | KLB - PGD SONG HAN         | BUI THUY TRANG         | *****01115          | 72            | GGX250 | GGX321 |
| 2316 | KLB - PGD TAN AN           | DUONG GIA BAO          | *****09723          | 72            | GKT138 | GKT209 |
| 2317 | KLB - CN DAK LAK           | LE THI THANH TUYET     | *****11538          | 30            | GJW599 | GJW628 |
| 2318 | KLB - PGD THU DUC          | TRAN THI PHUONG ANH    | *****33773          | 15            | GFU961 | GFU975 |
| 2319 | KLB - PGD THU DUC          | TRAN THI PHUONG ANH    | *****33773          | 15            | GFV008 | GFV022 |
| 2320 | KLB - CN SAI GON           | TRAN THI MEN           | ***73041            | 18            | GFT661 | GFT678 |
| 2321 | KLB - PGD LAI THIEU        | TRUONG THI MY ANH      | *****07201          | 30            | GMF618 | GMF647 |
| 2322 | KLB - PGD LAI THIEU        | TRUONG THI MY ANH      | *****07201          | 24            | GMF962 | GMF985 |
| 2323 | KLB - PGD LAI THIEU        | TRUONG THI MY ANH      | *****07201          | 12            | GMG088 | GMG099 |
| 2324 | KLB - PGD LAI THIEU        | TRUONG THI MY ANH      | *****07201          | 60            | GMG193 | GMG252 |
| 2325 | KLB - PGD LAI THIEU        | TRUONG THI MY ANH      | *****07201          | 60            | GMG313 | GMG372 |
| 2326 | KLB - PGD GO QUAO          | DANH PHAM MY DUYEN     | *****13511          | 60            | GJM529 | GJM588 |
| 2327 | KLB - CN SAI GON           | VUONG MINH THU         | *****02766          | 15            | GKW498 | GKW512 |
| 2328 | KLB - PGD DUYEN HAI        | DUONG NHUT HA          | *****07958          | 30            | GKG104 | GKG133 |
| 2329 | KLB - CN PHU YEN           | DOAN THI HONG NU       | *****05530          | 30            | GGQ201 | GGQ230 |
| 2330 | KLB - PGD BA CHIEU         | PHAM THANH HIEU        | *****08719          | 15            | GLL402 | GLL416 |
| 2331 | KLB - PGD VINH THANH       | NGUYEN THI KIEU NGA    | *****03029          | 9             | GJX320 | GJX328 |
| 2332 | KLB - PGD VINH THANH       | NGUYEN THI KIEU NGA    | *****03029          | 15            | GJX524 | GJX538 |
| 2333 | KLB - CN HAI PHONG         | DAO THU HUONG          | *****06656          | 52            | GHV237 | GHV288 |
| 2334 | KLB - PGD THANH TRI        | PHAN THI NGOC THAO     | *****06642          | 45            | GJB621 | GJB665 |
| 2335 | KLB - PGD THANH TRI        | PHAN THI NGOC THAO     | *****06642          | 9             | GJC172 | GJC180 |
| 2336 | KLB - CN RACH GIA          | NGUYEN PHUONG LOAN     | *****16388          | 15            | GLJ438 | GLJ452 |
| 2337 | KLB - PGD SA DEC           | TRAN THI NGA           | *****00475          | 24            | GIA848 | GIA871 |
| 2338 | KLB - PGD SA DEC           | NGUYEN THI HUE         | *****12569          | 12            | GIA131 | GIA142 |
| 2339 | KLB - PGD SA DEC           | NGUYEN THI HUE         | *****12569          | 9             | GIB367 | GIB375 |
| 2340 | KLB - PGD VINH THUAN       | TRAN KIM DUNG          | *****01571          | 24            | GJJ426 | GJJ449 |
| 2341 | KLB - PGD SONG CAU         | CAO THI DINH           | *****11587          | 36            | GGQ774 | GGQ809 |
| 2342 | KLB - CN PHU YEN           | NGUYEN THI KIEU TIEN   | *****12314          | 15            | GGQ613 | GGQ627 |
| 2343 | KLB - CN TIEN GIANG        | LE THI NGOC HUE        | *****17263          | 36            | GJR122 | GJR157 |

| STT  | Tên Đơn vị                 | Họ và tên KH           | CMND/CCCD /Hộ chiếu | Số lượng MSDT | Từ mã  | Đến mã |
|------|----------------------------|------------------------|---------------------|---------------|--------|--------|
| 2344 | KLB - CN HAI PHONG         | DO THI TUYET MAI       | *****00171          | 18            | GHV189 | GHV206 |
| 2345 | KLB - CN BINH DINH         | DO HOANG YEN           | *****13297          | 34            | GJO703 | GJO736 |
| 2346 | KLB - PGD HAM TIEN         | LE THI NGOC QUYEN      | *****15520          | 18            | GIP383 | GIP400 |
| 2347 | KLB - PGD KIEN AN          | BUI THI THU            | *****03827          | 12            | GIL783 | GIL794 |
| 2348 | KLB - CN PHU YEN           | BUI PHAM QUYEN CHI     | *****12267          | 15            | GGQ159 | GGQ173 |
| 2349 | KLB - CN PHU YEN           | BUI PHAM QUYEN CHI     | *****12267          | 9             | GGO661 | GGO669 |
| 2350 | KLB - PGD SONG CAU         | PHAN THI THANH HUONG   | *****04443          | 24            | GGQ750 | GGQ773 |
| 2351 | KLB - PGD BA DINH          | VU THI TRA MY          | *****02385          | 15            | GHM311 | GHM325 |
| 2352 | KLB - PGD AN LAC           | NGO DUY TIEN           | *****00096          | 25            | GLU264 | GLU288 |
| 2353 | KLB - PGD AN LAC           | NGO DUY TIEN           | *****00096          | 15            | GLU403 | GLU417 |
| 2354 | KLB - PGD AN LAC           | NGO DUY TIEN           | *****00096          | 29            | GLU676 | GLU704 |
| 2355 | KLB - PGD AN LAC           | NGO DUY TIEN           | *****00096          | 44            | GLU780 | GLU823 |
| 2356 | KLB - PGD AN LAC           | NGO DUY TIEN           | *****00096          | 45            | GMI812 | GMI856 |
| 2357 | KLB - CN SAI GON           | NGUYEN THI TUYET NGAN  | *****12441          | 39            | GKW588 | GKW626 |
| 2358 | KLB - PGD AN LAC           | TA TRUONG DANG         | *****12980          | 15            | GLU661 | GLU675 |
| 2359 | KLB - PGD TAN SON NHI      | NGUYEN AN CU           | *****00021          | 9             | GLF319 | GLF327 |
| 2360 | KLB - PGD TAN SON NHI      | NGUYEN AN CU           | *****00021          | 15            | GLF328 | GLF342 |
| 2361 | KLB - PGD TAN SON NHI      | NGUYEN AN CU           | *****00021          | 15            | GLI183 | GLI197 |
| 2362 | KLB - PGD TAN SON NHI      | NGUYEN AN CU           | *****00021          | 15            | GLI602 | GLI616 |
| 2363 | KLB - PGD VUNG TAU         | HUYNH NGUYEN OANH      | *****04802          | 33            | GJJ718 | GJJ750 |
| 2364 | KLB - PGD VUNG TAU         | HUYNH NGUYEN OANH      | *****04802          | 15            | GJJ799 | GJJ813 |
| 2365 | KLB - PGD VUNG TAU         | HUYNH NGUYEN OANH      | *****04802          | 13            | GJJ881 | GJJ893 |
| 2366 | KLB - PGD VUNG TAU         | HUYNH NGUYEN OANH      | *****04802          | 45            | GJJ909 | GJJ953 |
| 2367 | KLB - PGD THOT NOT         | NGUYEN QUOC TRIEN      | *****03504          | 30            | GJW629 | GJW658 |
| 2368 | KLB - CN PHU YEN           | NGUYEN THI THAO NGUYEN | *****00466          | 31            | GHH310 | GHH340 |
| 2369 | KLB - CN PHU YEN           | NGUYEN THI THAO NGUYEN | *****00466          | 31            | GHH371 | GHH401 |
| 2370 | KLB - CN PHU YEN           | NGUYEN THI THAO NGUYEN | *****00466          | 31            | GHH522 | GHH552 |
| 2371 | KLB - CN PHU YEN           | NGUYEN THI THAO NGUYEN | *****00466          | 9             | GHH593 | GHH601 |
| 2372 | KLB - CN PHU YEN           | NGUYEN THI THAO NGUYEN | *****00466          | 31            | GHH620 | GHH650 |
| 2373 | KLB - CN PHU YEN           | NGUYEN THI THAO NGUYEN | *****00466          | 31            | GHH711 | GHH741 |
| 2374 | KLB - CN PHU YEN           | NGUYEN THI THAO NGUYEN | *****00466          | 31            | GHH805 | GHH835 |
| 2375 | KLB - CN PHU YEN           | NGUYEN THI THAO NGUYEN | *****00466          | 15            | GHH941 | GHH955 |
| 2376 | KLB - PGD SO 3             | NGUYEN THANH PHUONG    | *****14312          | 108           | GJE434 | GJE541 |
| 2377 | KLB - CN PHU YEN           | VO TIEN DUNG           | *****07782          | 15            | GGP237 | GGP251 |
| 2378 | KLB - PGD NINH HOA         | TRAN VAN TRUONG        | *****03648          | 15            | GHF765 | GHF779 |
| 2379 | KLB - PGD TRA ON           | TRAN BA DUY            | *****10638          | 48            | GKP513 | GKP560 |
| 2380 | KLB - PGD PHUNG HIEP       | TRAN THI TRUC QUYNH    | *****11705          | 30            | GKB650 | GKB679 |
| 2381 | KLB - CN HAI PHONG         | DAO HUY PHONG          | *****27460          | 60            | GIM618 | GIM677 |
| 2382 | KLB - PGD VINH HAI         | DUONG THI MAI NHUNG    | *****09177          | 52            | GHC725 | GHC776 |
| 2383 | KLB - PGD VINH HAI         | DUONG THI MAI NHUNG    | *****09177          | 103           | GHD170 | GHD272 |
| 2384 | KLB - CN SAI GON           | TRAN THANH NAM         | *****11860          | 10            | GKV079 | GKV088 |
| 2385 | KLB - CN SOC TRANG         | QUACH THI THANH BINH   | *****15018          | 300           | GKG635 | GKG934 |
| 2386 | KLB - PGD SA DEC           | NGUYEN LE KIM THIEN    | *****11782          | 75            | GIA682 | GIA756 |
| 2387 | KLB - PGD BA CHIEU         | NGUYEN THANH THUY      | *****30579          | 270           | GLL132 | GLL401 |
| 2388 | KLB - PGD NINH HOA         | DINH TAN SY            | *****02844          | 15            | GGM175 | GGM189 |
| 2389 | KLB - CN BEN TRE           | VO TUAN LINH           | *****00864          | 60            | GJC540 | GJC599 |
| 2390 | KLB - CN BEN TRE           | VO TUAN LINH           | *****00864          | 26            | GJC973 | GJC998 |
| 2391 | KLB - CN BEN TRE           | VO TUAN LINH           | *****00864          | 24            | GJD074 | GJD097 |
| 2392 | KLB - CN RACH GIA          | TRIEU VAN SANG         | *****14441          | 60            | GIF715 | GIF774 |
| 2393 | KLB - PGD BA CHIEU         | NGUYEN HA LAN          | *****02869          | 15            | GFU774 | GFU788 |
| 2394 | KLB - PGD BA CHIEU         | NGUYEN HA LAN          | *****02869          | 15            | GFU826 | GFU840 |
| 2395 | KLB - PGD BA CHIEU         | NGUYEN HA LAN          | *****02869          | 15            | GFU841 | GFU855 |
| 2396 | KLB - PGD CAI BE           | NGUYEN NGOC HIEU       | *****11345          | 24            | GJW827 | GJW850 |
| 2397 | KLB - PGD CAI BE           | NGUYEN NGOC HIEU       | *****11345          | 31            | GJX061 | GJX091 |
| 2398 | KLB - PGD PHU NHUAN        | LE VAN LINH            | *****08092          | 18            | GLZ742 | GLZ759 |
| 2399 | KLB - PGD HAI CHAU         | PHAM VAN PHUONG        | *****49964          | 75            | GGX633 | GGX707 |
| 2400 | KLB - PGD HAI CHAU         | PHAM VAN PHUONG        | *****49964          | 60            | GGX918 | GGX977 |
| 2401 | KLB - PGD TUNG THIEN VUONG | HUYNH THI NGOC THE     | *****11701          | 15            | GLE592 | GLE606 |
| 2402 | KLB - PGD TUNG THIEN VUONG | HUYNH THI NGOC THE     | *****11701          | 12            | GLF072 | GLF083 |
| 2403 | KLB - PGD TUNG THIEN VUONG | HUYNH THI NGOC THE     | *****11701          | 13            | GLF102 | GLF114 |
| 2404 | KLB - PGD TUNG THIEN VUONG | HUYNH THI NGOC THE     | *****11701          | 9             | GLF210 | GLF218 |
| 2405 | KLB - CN SAI GON           | NGUYEN THI HUYEN TRAN  | *****12818          | 9             | GLE523 | GLE531 |
| 2406 | KLB - CN TIEN GIANG        | NGUYEN THANH THAO      | *****04741          | 396           | GJQ615 | GJR010 |
| 2407 | KLB - PGD TAN HIEP         | NGUYEN QUANG BINH      | *****15309          | 30            | GJG104 | GJG133 |

| STT  | Tên Đơn vị                | Họ và tên KH         | CMND/CCCD /Hộ chiếu | Số lượng MSDT | Từ mã  | Đến mã |
|------|---------------------------|----------------------|---------------------|---------------|--------|--------|
| 2408 | KLB - CN BINH DINH        | HO THI NGOC HANH     | *****11457          | 15            | GJM952 | GJM966 |
| 2409 | KLB - CN RACH GIA         | LAM NGOC PHAN        | *****08624          | 15            | GIO099 | GIO113 |
| 2410 | KLB - CN KHANH HOA        | TRUONG THE HAI       | *****01069          | 96            | GGH688 | GGH783 |
| 2411 | KLB - CN KHANH HOA        | TRUONG THE HAI       | *****01069          | 90            | GGI056 | GGI145 |
| 2412 | KLB - CN SAI GON          | CHU NGUYEN BAO TRAN  | *****00456          | 20            | GFT245 | GFT264 |
| 2413 | KLB - PGD HON DAT         | NGUYEN VAN HIEN      | *****06841          | 33            | GJN321 | GJN353 |
| 2414 | KLB - CN HA NOI           | NGUYEN NGOC CAN      | *****15870          | 12            | GHD141 | GHD152 |
| 2415 | KLB - CN TAY NINH         | LE NGOC DIEP THY     | *****07751          | 60            | GJD417 | GJD476 |
| 2416 | KLB - CN TAY NINH         | LE NGOC DIEP THY     | *****07751          | 60            | GJD517 | GJD576 |
| 2417 | KLB - CN HA NOI           | DAO THI NGAN         | *****09355          | 42            | GHA555 | GHA596 |
| 2418 | KLB - PGD TRAN NGUYEN HAN | TRUONG THI HANG THU  | *****02932          | 60            | GII814 | GII873 |
| 2419 | KLB - PGD SO 4            | TRINH THI KIM HIEU   | *****11578          | 24            | GIX949 | GIX972 |
| 2420 | KLB - CN TIEN GIANG       | TRAN THI TRUC LINH   | *****16482          | 49            | GJP308 | GJP356 |
| 2421 | KLB - PGD PHAM HUNG       | DO LE THUY           | *****51460          | 10            | GHW413 | GHW422 |
| 2422 | KLB - PGD PHAM HUNG       | DO LE THUY           | *****51460          | 9             | GHY252 | GHY260 |
| 2423 | KLB - PGD AN LAC          | TRAN THI THANH TUYEN | *****01861          | 66            | GLU469 | GLU534 |
| 2424 | KLB - PGD MO CAY NAM      | NGUYEN PHAM KIM NGAN | *****19218          | 30            | GFR636 | GFR665 |
| 2425 | KLB - PGD THANG LONG      | NGUYEN THI ANH HONG  | *****01266          | 60            | GHH651 | GHH710 |
| 2426 | KLB - PGD AN MINH         | NGUYEN KHANH LY      | *****12446          | 15            | GJP074 | GJP088 |
| 2427 | KLB - PGD DONG DO         | DO THU HANG          | *****04495          | 75            | GHS905 | GHS979 |
| 2428 | KLB - CN SAI GON          | HOANG THANH HUYEN    | *****00496          | 30            | GKX697 | GKX726 |
| 2429 | KLB - PGD CHAU DOC        | TRAN QUOC TRONG      | *****15591          | 30            | GFQ431 | GFQ460 |
| 2430 | KLB - PGD SO 4            | LE MY NEN            | *****08307          | 150           | GIU927 | GIV076 |
| 2431 | KLB - CN QUANG NAM        | LE THI TRUC PHUONG   | *****07950          | 9             | GGZ146 | GGZ154 |
| 2432 | KLB - PGD AN BIEN         | NGUYEN THI KIM CUC   | *****05605          | 60            | GJJ954 | GJK013 |
| 2433 | KLB - CN HA NOI           | PHAM THANH LONG      | *****38355          | 270           | GHG776 | GHH045 |
| 2434 | KLB - PGD BINH TAN        | LE THI SON HOANG     | *****13384          | 15            | GGO224 | GGO238 |
| 2435 | KLB - CN SAI GON          | NGUYEN VAN THANH     | *****08353          | 45            | GKY404 | GKY448 |
| 2436 | KLB - CN PHU YEN          | NGUYEN HUU PHUONG    | *****00310          | 12            | GGQ147 | GGQ158 |
| 2437 | KLB - CN PHU YEN          | NGUYEN HUU PHUONG    | *****00310          | 9             | GGQ174 | GGQ182 |
| 2438 | KLB - CN PHU YEN          | NGUYEN HUU PHUONG    | *****00310          | 30            | GGO670 | GGO699 |
| 2439 | KLB - CN PHU YEN          | NGUYEN HUU PHUONG    | *****00310          | 30            | GGO700 | GGO729 |
| 2440 | KLB - PGD VAN NINH        | NGUYEN DANG KHOA     | *****03137          | 18            | GGO239 | GGO256 |
| 2441 | KLB - CN NHA BE           | DAO NGOC BAO TRAM    | *****00459          | 15            | GKU199 | GKU213 |
| 2442 | KLB - PGD MO CAY NAM      | TRAN LE HONG PHUONG  | *****01327          | 120           | GJJ282 | GJJ401 |
| 2443 | KLB - PGD MO CAY NAM      | TRAN LE HONG PHUONG  | *****01327          | 22            | GJJ844 | GJJ865 |
| 2444 | KLB - PGD MO CAY NAM      | TRAN LE HONG PHUONG  | *****01327          | 81            | GJM646 | GJM726 |
| 2445 | KLB - PGD MO CAY NAM      | TRAN LE HONG PHUONG  | *****01327          | 63            | GJM811 | GJM873 |
| 2446 | KLB - PGD MO CAY NAM      | TRAN LE HONG PHUONG  | *****01327          | 150           | GJM967 | GJN116 |
| 2447 | KLB - PGD SO 4            | DAO THI HONG PHUONG  | *****00857          | 90            | GIY006 | GIY095 |
| 2448 | KLB - CN DONG THAP        | NGUYEN TAN DUY MINH  | *****00108          | 15            | GFN404 | GFN418 |
| 2449 | KLB - PGD SONG HAN        | NGUYEN THI THO       | *****02418          | 15            | GGW948 | GGW962 |
| 2450 | KLB - CN DA NANG          | NGUYEN DINH TIEN     | *****00805          | 30            | GGT899 | GGT928 |
| 2451 | KLB - PGD DIEN KHANH      | NGUYEN THI CAM NHUNG | *****00568          | 18            | GGJ489 | GGJ506 |
| 2452 | KLB - PGD DUYEN HAI       | LE THANH TAN         | *****15261          | 15            | GKG620 | GKG634 |
| 2453 | KLB - PGD DUYEN HAI       | LE THANH TAN         | *****15261          | 9             | GKH695 | GKH703 |
| 2454 | KLB - PGD TAN SON NHI     | PHAM THI THOA        | *****00675          | 150           | GLI198 | GLI347 |
| 2455 | KLB - CN PHU YEN          | NGUYEN XUAN HAU      | *****13909          | 9             | GGQ138 | GGQ146 |
| 2456 | KLB - PGD THANH TRI       | LAM PHA NI           | *****13288          | 15            | GJB681 | GJB695 |
| 2457 | KLB - PGD THANH TRI       | LAM PHA NI           | *****13288          | 15            | GJC212 | GJC226 |
| 2458 | KLB - PGD TAM QUAN        | VO KHAC TAI          | *****23860          | 15            | GJT467 | GJT481 |
| 2459 | KLB - PGD CAI BE          | NGO LE QUE THANH     | *****00932          | 20            | GJX686 | GJX705 |
| 2460 | KLB - PGD LAI THIEU       | VUONG NGOC THANH     | *****10821          | 9             | GMG100 | GMG108 |
| 2461 | KLB - CN BINH DUONG       | LE HUY HOANG         | *****11335          | 51            | GMF198 | GMF248 |
| 2462 | KLB - PGD LONG MY         | NGUYEN THI TO LINH   | *****06384          | 65            | GJZ489 | GJZ553 |
| 2463 | KLB - PGD TRAN NGUYEN HAN | PHAM THI NGA         | *****00624          | 15            | GIB565 | GIB579 |
| 2464 | KLB - PGD SO 3            | AU CHUC MUOI         | *****00566          | 9             | GJE221 | GJE229 |
| 2465 | KLB - PGD SO 4            | NGUYEN MINH DUNG     | *****24842          | 92            | GFO752 | GFO843 |